

1807
215
7247

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG

NHÌN XUỐNG
CUỘC ĐỜI

CÂY LEO
HẠNH PHÚC

BÔNG HỒNG
CHO TÌNH ĐÀU

NGỌC THÂN AI

BÚT KÝ

PHONG VÂN

TÁC GIẢ TRẺ

SINH HOẠT VĂN NGHỆ





CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT : VŨ MỘNG LONG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÓN
THƯ KÝ : ĐINH TIẾN LUYỆN
BỘ BIÊN TẬP : DUYÊN ANH, TỪ KẾ TƯỜNG
PHẠM ĐÌNH THỐNG

T U Æ N B Á O R A N G À Y T H Ứ N Ầ M
9B115 Thánh Mẫu, Chi Hòa — Hộp thư : 1146 — Điện thoại : 40822

VAN

nổi buồn qua đây chu pao
mây khói tội tình
tháng ngày qua
chút gì dễ nhớ
tháng mưa, mùa sinh nhật
chút xiu nắng ở vành môi đẹp
một bóng hồng cho cuộc tình buồn
một thời đã xa
từ một lối về
rồi những lớp sương tan
ở chốn mây xa
xanh nổi ngậm ngùi

VŨ MỘNG LONG
PHẠM NGỌC LƯ
ĐẶNG MAI LAN
TRẦN THỊ ĐỒNG THẢO
ĐÔNG T.V.
NGUYỄN ĐÌNH HIẾU
PHẠM ÁI KHANH
NGUYỄN TRẦN HOÀNG VŨ
NGUYỄN THANH CHI
VŨ THỊ BẢNG KHUANG
NGUYỄN MÂY THU
HUY MINH

THƠ

mường man. phạm chu sa. đồ thị hồng liên. võ văn lê. nguyên
thương hoài nghi xuân sơn. phạm khánh vũ. hoàng nhũ mi.
tôn nữ thu dung. phan nhã uyên uyên

TRUYỆN DÀI

cây leo hạnh phúc
mưa nguyệt cầm
người con gái mất nai
một chút mưa thơm

DUYÊN ANH
TỪ KẾ TƯỜNG
KIẾN VÀNG
MƯỜNG MÃN

MỤC THƯỜNG XUYẾN

nhìn xuống cuộc đời
ngọc thân ái
sinh hoạt văn nghệ
bệnh mới lớn
chạp phở
bạn ngọc và tuổi ngọc

TÒA SOẠN VÀ BẠN NGỌC
NGỌC
NHIỀU NGƯỜI
NGUYỄN TUẤN ANH
TỔ HỢP KIẾN VÀNG
TÒA SOẠN

BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NCB NGÀY 24-4-1971

tuần lễ từ 16-8-73
đến ngày 23-8-73

số 115

năm
thứ
ba

giá 120 đ.



THỨ NĂM MỚI

Khi ngồi viết những dòng tâm thư gửi bạn ngọc, cả buổi chiều hôm trước, tôi đã ngồi « ôn lại » một trăm mười bốn số báo Tuổi Ngọc. Thoạt đầu, giấy có vài trăm đồng một rame, báo của chúng ta để giá bốn mươi đồng. Giấy lên giá, ít lâu sau, báo của chúng ta để giá sáu mươi đồng. Trời không chiều chúng ta Giấy « hướng thượng » quyết liệt. Ngót hai ngàn đồng một rame. Báo để giá tám mươi đồng. Bấy giờ, giấy ba ngàn đồng một rame khổ 60x90 (tức là giấy in Tuổi Ngọc khổ nhỏ), báo ngâm ngùi tăng thêm mười sáu trang, để giá 120 đồng! Không còn cách nào khác vì, như bạn đọc đã hiểu giùm, Tuổi Ngọc không có lợi tức quảng cáo, lại chẳng có cơ quan giáo dục nào mua ủng hộ. Thông thường, các báo giữ bí mật về chi phí tòa soạn và số báo in ra, bán được. Tuổi Ngọc « đáng khen » ở điểm không dấu điểm chuyện đó. Bởi Tuổi Ngọc là của bạn ngọc, đúng với khẩu hiệu « Vì bạn mà sống, do bạn mà có ». Vậy bạn ngọc cũng nên biết sơ qua « cái thế sống chết » của Tuổi Ngọc. Hiện tại, Tuổi ngọc ấn hành 6000 số, con số thấp nhất từ xưa đến nay. Vốn mỗi số báo như sau :

Giấy in 32 rams x 3000 đ = 96.000 đồng
Bìa và công in bìa = 45.000 đồng
Công in, gập, đóng, xén = 60.000 đồng
Tiền chi tòa soạn = 20.000 đồng

Tổng cộng 221.000 đồng, không kể tiền làm bản kẽm. (Dạo này Tuổi Ngọc thất lưng buộc bụng, chuyên môn sài bản kẽm cũ). Để giá 120 đồng, Tuổi Ngọc chỉ được hưởng 75 đồng 6 cắc. Số còn lại, nhà phát hành hưởng. Những số báo gần đây nhất, Tuổi Ngọc bán được ngót 4000. Giờ để giá 120 đồng, chúng ta hy vọng sẽ còn bán được 3000 số Nếu thế, 3000 x 75 đồng 6 cắc = 226.800 đồng, Tuổi Ngọc vẫn anh dũng lắm những 5800 đồng một số cộng thêm chút tiền còn bán báo cũ nhưng mục cho ông Ba Tàu! Nghĩ là không chết nếu bạn ngọc không vì Tuổi Ngọc tăng giá mà « ly dị » Tuổi Ngọc. Tôi tự hỏi, Tuổi Ngọc có xứng đáng tiêu biểu cho Báo Sạch của miền Nam. Đúng, nó là Báo Sạch. Chỉ cần được nâng đỡ về vật chất, Tuổi Ngọc sẽ lý tưởng ngay. Bạn ngọc khó mà bỏ rơi Báo Sạch. 3000 bạn ngọc đã đủ để chúng tôi hành diện tiếp tục làm sạch tờ báo và, cá nhân tôi, hân hoan hưởng chút lương khiêm tốn, tượng trưng cho công lao phục vụ.

DUYÊN ANH



bộ giáo dục để mắt giùm một chút

Tôi có đưa em năm nay học lớp ba. Trường của em tôi là trường Regina Mundi rất đáng ca ngợi. Khác với một vài trường đạo, Regina Mundi không bắt học sinh đóng tiền trước hai tháng để nhà trường mua sách giùm. Nghĩa là, nhà trường không làm công việc bán sách, một công việc dễ gây ngộ nhận. Regina Mundi ra thông cáo niên học này học sinh học những sách gì của tác giả nào. Tôi bèn đi mua. Hai cuốn *Quốc văn tân biên* và *Toán pháp* ấn hành những năm về trước, giấy và công ấn loát rề rề. Giá bán dưới 100 đồng. Căn cứ vào giấy phép kiểm duyệt của Bộ Thông Tin là biết ngay năm tháng phát hành cuốn sách. Vậy mà, giá bán đã in ở bìa sau đã bị dán đè lên bằng giá mới một cách bóc lột tàn nhẫn. Nhà xuất bản vốn bị

khinh miệt là bọn lái sách — kẻ cả sách giáo khoa — nhưng còn tác giả những cuốn sách giáo khoa là quý vị giáo chức không lẽ bằng lòng toa rập với lái sách để chia chác khoản tiền tăng giá một cách vừa vô lương vừa vô luật? Đề nghị Bộ Văn Hóa Giáo Dục nên... giáo dục các ông nhà giáo tác giả những cuốn sách tự ý bôi giá cũ ghi giá mới. Riêng tôi, xin tặng quý vị «tham những sách giáo khoa» một bài ca dao đã học thuộc lòng từ cuốn *Quốc văn giáo khoa thư* hồi lớp ba:

*Tin nhau buồn bán cùng nhau
Thiệt hơn hơn thiệt trước sau như*

*Hay gì lừa đảo kiếm lời
Một nhà ăn uống tội trời riêng mang
Hay chi những thói gian tham
Phôi pha thực giả tìm đường đổi*

*Của phi nghĩa có giàu đâu
Ở cho ngay thật giàu sau mới bền*

Quý vị sách giáo khoa thiếu lương thiện thì những bài học về sự lương thiện, thật thà, cao thượng trong sách do quý vị soạn sợ rằng nó buồn cười đấy. Ước ao quý vị phản tỉnh, đừng để chúng tôi «thưa chuyện» từng quý vị với đầy đủ tên sách và tên tác giả. (Ý ĐỨC)

nhờ các ông trưởng ban một tí

Gần đây, chính phủ ta phát động phong trào phục hưng kinh tế nông thôn để lo tự túc tự cường, văn nghệ được dịp cổ vũ và thúc đẩy dân chúng hướng về nông thôn. Những bản nhạc lãng mạn hóa đồng quê của quý ông Trịnh Hưng, Văn Phụng, Lam Phương sáng tác từ ngót hai chục niên, tưởng đã chìm vào quên lãng, tưởng đã bị... sa thải, lại vàng đây anh dũng. Cứ làm như mới toanh ấy! Nông thôn ta lại «cha cha cha» với *Bức họa đồng quê*, «rumba boléro» với *Ánh sáng đồng quê* và ngó cô Mai Lệ Huyền mặc minijupe đi những đường kích động mừng ngô lúa được mùa! Thậm chí bài *Khúc nhạc đồng quê* cổ lỗ xỉ của Nguyễn văn Khánh cũng được phui bụi đem ra đánh bóng. Nông thôn hôm nay là nông thôn mới. Hoàn toàn mới từ có luật Người Cày Có Ruộng, nghĩa là từ có các mạng nông thôn. Nông thôn mới không thể chấp nhận được thứ nhạc diêm dúa, thứ nhạc dùng để nhẩy đầm với lời giả tạo ngợi ca nông thôn. Đem cái đồ cũ đồ cổ vũ nông thôn hôm nay là lão lếu, là đái bôi. Hãy làm mới, thật mới những bản nhạc ngợi ca nông thôn mới. Không lẽ

các nhạc sĩ hết nguồn cảm hứng, cam đành «ăn cơm nguội»? Xin mời về nông thôn vài chuyến rồi về thành phố sáng tác. Và nhớ giùm: Nông thôn mới của miền Nam cày bằng máy, tát nước bằng máy (cơ giới hóa nông nghiệp rồi) chứ không cày bằng trâu, tát nước bằng gầu sông, gầu dai đâu. Bây giờ mà cứ lãng mạn hóa kiểu «Hồi cô tát nước bên đàng» thì nông dân sẽ ngơ ngác và rồi sẽ cười thối mũi. (DÂN CÂY MỚI)

ôi Quỳnh Dao ấy quỳnh giao nào

Ở đài phát thanh Saigon có cô Quỳnh Dao mỗi ngày mỗi mời các anh chiến sĩ nghe bài bình luận này, thưởng thức bản nhạc nọ. Thính giả tưởng Quỳnh Dao là... Quỳnh Giao ca sĩ, con gái của danh ca Minh Trang, «xếp» chương trình *Nghệ sĩ với chiến sĩ* tối chủ nhật kiêm luôn xướng ngôn viên của đài quân đội. Nhưng ở chương trình do Quỳnh Giao làm «xếp» cô ta bảo cô ta không phải là Quỳnh Dao «thường xuyên» của đài Saigon. Cũng chẳng cần một trong hai «xếp chúa» của hai đài phát thanh kể trên giải thích. Ta cứ bảo Quỳnh Giao ở đài quân đội là Quỳnh Giao ta, còn Quỳnh Dao ở đài Saigon là Quỳnh Dao... Tàu hay Quỳnh Dao, «người tình không chân dung» của một triệu chiến sĩ. (TRẦN LÂM)



tưởng niệm vũ trọng phụng

Nhân ngày giỗ thứ 34 của cố văn hào Vũ Trọng Phụng, vào hồi 9 giờ sáng ngày 12-8-1972 một lễ tưởng niệm được tổ chức long trọng tại rạp Thống Nhất đặt dưới quyền chủ tọa của ông Tổng trưởng Giáo dục. Ban tổ chức gồm Nghiệp đoàn Ký giả Việt Nam và một số anh chị em văn nghệ sĩ tại thủ đô. Song song với lễ tưởng niệm, một vở kịch phỏng theo tiểu thuyết *Giông tố* của cố văn hào Vũ Trọng Phụng do kịch sĩ Ngọc Ngân soạn : vở *Nghị Hách*, được trình diễn cùng ngày và địa điểm trước một số lớn khán thính giả đa số là văn nghệ sĩ, sinh viên... Cũng nên nhắc lại, cách đây gần 3 năm, đã có một đêm kịch tưởng niệm nhà văn Vũ Trọng Phụng đêm 24 và 25-12-1970. Độc giả Việt Nam không ai mà không biết hoặc nghe nhắc đến Vũ Trọng

Phụng, một nhà văn tả chân xã hội sáng chói thời tiền chiến nhưng văn số, tác giả các tiểu thuyết và phóng sự được coi như những kiệt tác văn nghệ, mà cho đến nay vẫn còn sáng chói, như : «Giông tố», «Sổ đỏ», «Cạm bẫy người», «Cơm thầy cơm cô» v.v...

tuyển tập nhạc đồng dao mới

Đồng dao mới là tên một tuyển tập gồm 60 bài hát ngắn dành cho thiếu nhi do Viết Chung, Nguyễn Tùng và Hoài Thu soạn. Tuyển tập được chia làm 4 phần : 1—*Chim Việt* (Viết Chung) : Những bài hát viết về các thứ chim muông. 2—*Thảo Mộc* (Nguyễn Tùng) : viết về các loại cây cỏ hoa lá. 3—*Bánh Quê* (Viết Chung) : Viết về các thứ bánh Việt Nam. 4—*Nông cụ* (Hoài Thu) : Viết về các dụng cụ nhà nông. Đa số các bài hát được viết theo các thể điệu dân ca khai triển và các nhịp điệu vỗ tay rất thích hợp cho các buổi sinh hoạt học đường và thanh thiếu niên. Đây là một cố gắng thể hiện thiện chí đáng kể của những người làm văn nghệ ở tỉnh thiếu thốn phương tiện (các nhạc sĩ trên thuộc trung tâm Chí Linh Vũng Tàu) trong thời buổi gao châu củi quế thế này.

Nội cỏ thiên đường

Nhà văn nữ Nguyễn thị Thụy Vũ, tác giả truyện dài *Khung rêu*, *Nội cỏ thiên đường*, *Những ngọn pháo bông*.. đã tình nguyện trở về với thế giới êm đềm mộng tưởng. Bà đã hoàn thành xong tác phẩm *Nội cỏ thiên đường*, coi như bước đầu về cùng tuổi trẻ lớn. Trong một bức thư gửi Duyên Anh cách đây hơn một tháng, Nguyễn thị Thụy Vũ ngỏ ý dành tác phẩm này cho nhà xuất bản Tuổi Ngọc. Nhưng giấy má đắt đỏ, công án loát leo thang, Tuổi Ngọc đành nuôi tiếc. Do đó, Duyên Anh chưa kiếm dịp gặp Thụy Vũ để cảm ơn nhã ý của Thụy Vũ. Sau *Nội cỏ thiên đường*, Thụy Vũ đang viết *Bản tình ca màu xanh* và cho đăng từng kỳ trên một nhật báo. Truyện này được giới thiệu là truyện của tuổi ô mai.

văn nghệ nhà chùa

Không phải là quý vị nhà chùa làm văn nghệ. Cũng không phải quý vị văn nghệ làm văn nghệ nhà chùa. Đây là chuyện mấy ông văn nghệ mà, mỗi sáng, người ta thường gặp ở quán Chùa tức La Pagode đường Tự Do, Saigon. Những tháng trước, quý ngài văn nghệ « hàng đầu »

uống cà phê thánh ở quán Chùa. Như văn hào Nguyễn Đình Toàn còn bắt chủ quán dành riêng cho ông một cái bàn để ông vừa uống cà phê vừa viết. Ông Toàn viết nhanh, viết nhiều đến nỗi mấy ông Ký giả Tây, ký giả Mỹ (cũng ngồi viết ở La Pagode) phát rét. Bây giờ, quý ngài văn nghệ Việt Nam năm thì mười họa mới tới quán Chùa. Vì sách báo ế ẩm, nhuận bút bị trả chậm hoặc bị quýt. Vậy là văn nghệ nhà chùa tuyệt bóng nhà văn, nhà thơ, nhà họa, nhà .. tán láo « lô canh ». Chỉ còn các ông UPI, AFP tiêu tiền bằng cách đổi đô la. Báo bồ, văn chương Tây, Mỹ nó hay hơn báo bồ, văn chương ta ở cái chỗ nó giàu. Văn nghệ Việt Nam không dám uống cà phê ở La Pagode thì tiền đầu du lịch từ xứ. Thi viết như họ đang viết đã là hay lắm rồi. Nhờ quý độc giả ưa chê bai văn ta một tí.

duy năng đang vận động

Thi sĩ của quê hương cái trắng là Duy Năng không muốn ngủ *Giấc ngủ lưng đeo nĩa*. Ông đã vùng dậy và đang vận động các văn sĩ Nha thành cũng như những người yêu văn chương nghệ thuật tại đây để tổ chức một Tuần Lễ Văn Hóa xóm tự hơn Tuần Lễ Văn Hóa ở Pleiku. Nghe đâu, người hưởng ứng đầu tiên là ông Nguyễn Đức Ân, Giám đốc Shell Nha Trang, « cựu bầu » đội bóng tròn bách chiến bách thắng Quan Thuế xưa. Ông Ân mà giúp, Tuần Lễ Văn Hóa Nha Trang sẽ rục rịch là cái chắc.



đọc truyện quỳnh dao

Ngọc thân ái, đọc tiểu thuyết của Quỳnh Dao có phải là một sự đua đòi, có phải là đọc để... hợp thời trang? Tại sao, một đạo, người ta ồn ào công kích tiểu thuyết của Quỳnh Dao thế? Ngọc thân ái có đọc Quỳnh Dao? Nghĩ thế nào?

LÊ XUÂN (Saigon)

Quỳnh Dao viết tươi lắm. Những chuyện tình trong tiểu thuyết của Quỳnh Dao thường là những chuyện tình đẹp. Ngang trái, éo le và đầy tình tiết. Nhưng cách tổ chức thật kín đáo, thơ mộng. Đọc giả phụ nữ Việt Nam thích Quỳnh Dao vì Quỳnh Dao viết hiền lành, không viết bạo đến cái độ «lột trần sự thật» những nhân vật — nhất là nhân vật nữ — của mình như một vài nhà văn nữ của chúng ta. Người phụ nữ Việt Nam không bằng lòng thấy những nhân vật

điền hình cho mình phơi bày một cách táo bạo, khiếp đảm cả về vóc dáng lẫn ngôn ngữ. Và họ ái mộ Quỳnh Dao là đúng. Điều này đã khiến một hai nhà văn nữ nổi tiếng viết bạo — bạo hơn cả nhà văn nam — xét lại. Và, hiện nay, có người đã trở về với thế giới êm đềm, mộng tưởng của tình yêu. Với sự trở về đó, chắc chắn, các nhà văn nữ Việt Nam sẽ đầy Quỳnh Dao vào quên lãng. Bởi họ viết hay gấp mười lần Quỳnh Dao. Thực ra, Quỳnh Dao đã lu mờ rồi. Nói vậy, bạn đã hiểu rằng đọc Quỳnh Dao không bao giờ là sự đua đòi. Mà là sự nên đọc. Đáng tiếc chẳng là Quỳnh Dao không phải là một nhà văn nữ Việt Nam. Có người công kích Quỳnh Dao (phê bình gia Vũ Hạnh), cũng có người nhiệt liệt khen ngợi Quỳnh Dao (phê bình gia Cao Huy Khanh) trên cùng một số báo đặc biệt viết về Quỳnh Dao

chị VĂN). Chuyên ấy, với ngay một nhà văn Việt Nam cũng chẳng có nghĩa gì. Hay là khác vì được nhắc nhở chí tình. Những người khác đã kích Quỳnh Dao, dù không bằng chữ nghĩa, rất dễ hiểu, bởi sách của họ bị sách của Quỳnh Dao lấn át. Thói thường mà, bạn Lê Xuân.

yêu một người viết văn

Em đọc rất nhiều truyện của nhà văn nữ... (Ngọc thân ái xin phép được giữ bí mật bút hiệu của nhà văn nữ này) và em yêu luôn nhà văn nữ này mới chết chứ! Ngọc thân ái nghĩ giúp em rằng em có nên viết thư cho người em ái mộ hoặc khuyên em nên làm sao bây giờ?

N.T.C. (Đà Lạt)

Nhã Ca có viết một truyện dài, nhan đề: Yêu một người viết văn, đăng từng kỳ trên nhật báo Hòa Bình. Ngọc thân ái coi số được, số cái nên không hiểu rõ, theo Nhã Ca, yêu một người viết văn ta phải làm những «bổn phận» gì. Theo Ngọc, có lẽ, ta nên mua sách của họ, chăm chỉ mua, anh đừng mua, đều đặn mua (đừng có mượn và mượn) về đọc là ta đã làm «bổn phận» của người ái mộ nhà văn. Viết thư khích lệ họ, ngợi khen họ được lắm chứ. Nhưng nếu em mê văn nghệ, sáng tác thơ văn và hy

vọng trở thành nghệ sĩ sáng tác, Ngọc thân ái có lời khuyên: Đừng khen họ từng bông hoa lá ba phần tư bức thư còn một phần tư là «Sau đây em xin gửi anh (hoặc chị) một cái truyện ngắn (hay mấy bài thơ) nhờ anh (chị) nâng đỡ». Họ sẽ chán chường loại thư này lắm đó. NTC bảo yêu nữ sĩ nọ. Mà NTC giống đực hay giống cái? Hãy yêu văn chương, đừng yêu nhà văn em ạ! Văn chương là mộng. Nhà văn là thực. Mộng và thực xung khắc nhau và thường giết nhau. Như thế này: Nữ sĩ em yêu là giây tơ trong không gian. X.D. nói: Không gian như có giây tơ, Bức đi sẽ đứt động hồ sẽ tiêu. Muốn giây tơ không đứt, mãi mãi huyền ảo, đừng có với tay động nó dù chỉ động hồ. Em có đọc Lửa tuổi thích ó mai của Duyên Anh? Nên bắt chước cô Kim yêu người viết văn.

luận về yêu

Ngọc thân ái, yêu thì phải như thế nào?

NHỊ KIỀU (Văn Khoa)

Có một lần, lâu rồi, Ngọc thân ái đã sưu tầm khá đông những câu thuộc loại «hoa thơm cỏ lạ» về tình yêu, kể cả những câu triết lý tình yêu trong những bản nhạc «Fontaine des amours» để luận về tình yêu. Bữa nay xin... luận lại. Yêu nhau phải như thế nào? Tô (xem tiếp trang 82)



nỗi buồn khi qua dãy chu-pao

Bút ký

VŨ MỘNG LONG

(Bài này đã đọc trên Đài Quân Đội 9 giờ tối 6-8-73)

Chiếc jeep chở năm người : Đình Cường, trung úy Quỳnh, trung úy Quân, Mai Thảo và tôi. Đình Cường mang tranh từ Huế về Pleiku triển lãm. Mai Thảo và tôi ở Saigon lên, Quỳnh và Quân đồn trú tại đây, nơi «gió lạnh mưa mùa», kinh đô Tây Nguyên mà, có thuở, ông tướng văn nghệ Vĩnh Lộc gọi là đất Cao Châu một cách sảng khoái. Chúng tôi ngờ ý muốn đi thăm «Kontum kiêu hùng». Quỳnh và Quân bằng lòng ngay. Quỳnh thường viết những bài tiểu luận văn học. Quân thì không. Anh là người hùng, nhân vật đang xuất hiện mỗi ngày trên truyện dài *Đất Máu* của Dương Nghiễm Mậu.

Trời hôm ấy lất phất mưa. Chín giờ, đường đã mở xong — thực ra đoạn đường Pleiku — Kontum khỏi cần mở và chúng ta có thể đi lại ngày đêm nếu chúng ta thích — Quân cho jeep rời thị xã Pleiku. Con đường thật phẳng phiu, xe lướt như bay. Mưa hắt đầy người chúng tôi. Gió thổi mạnh đến nỗi phải ngừng xe bật lửa châm thuốc. Ngồi cạnh tôi, Quỳnh kể lại chiến trận một năm trước. Tôi nghe bắt rùng mình. Con đường tôi đang đi, họ đã định cắt đứt. Cắt đứt từng mạch máu. Nhưng không ai cắt đứt nổi những mạch máu chảy về tim chúng ta. Bởi vì, những người nhân danh Tinh Người chiến đấu đã tình nguyện hy sinh. Để mãi mãi máu chảy về tim. Cám ơn các anh đã nằm xuống năm ngoài cho năm nay quốc lộ an ninh trăm phần trăm, cho người Pleiku thoải mái lên thăm người Kontum, người Kontum xuống viếng người Pleiku khỏi sợ những viên đạn bắn xẻ bĩ ối, những trái pháo cổ tình thù hận.

cổ ý gian dối của bất cứ ai. Và chúng ta đã lên tiếng, mãi mãi lên tiếng, đòi lên tiếng. Số báo viết về *Chiến tranh Đông Dương*, mấy linh mục khuynh tả dờ hơi đã chỉ cho in những cảnh thể thảm do bom xăng đặc của Mỹ gây ra. Không hề có bức ảnh chết thảm nào do AK 50 của Trung cộng hay mìn tự động của Liên xô. Súng đạn nào tàn sát dân Huế ? Đại bác nào pháo nát thân dân Quảng Trị chạy loạn ? Trong ý nghĩ của các vị *Đối Diện* chắc là dân lành ở Huế bị tàn sát tập thể đều do mã tấu Mỹ viện trợ ! Thì câu trả lời do đâu chim muông, thú vật, cây cỏ, đất đá trên dãy Chu Pao cháy thui đau đớn sẽ chỉ là tại bom Mỹ. Lại hỏi tại sao Mỹ ném bom, các vị sẽ nổi giận đề khóa lấp cái sự phản chiến một chiều thường là món ăn chơi và là đồ trang sức của các công tử, tiểu thư Mỹ khoái trốn học xuống đường múa may giải trí. (1)

Thôi, nói về dãy Chu Pao cây cỏ cháy đen, tro làn da đá trắng phếu vì bom lửa. Một vài cây cao chưa chịu ngã, đứng thẳng cơ hồ cột điện gỗ thông. Cành lớn, cành nhỏ văng hết. Rồi gió mưa sẽ làm ngã nốt. Buồn đến thế là cùng. Bao giờ cây cỏ mới xanh um trên dãy Chu Pao ? Một trăm năm hay một ngàn năm ? Cây cỏ chưa xanh um thì chim muông không tới. Không có tiếng chim hót tỏ tình trên Chu Pao. Dãy núi thiếu tình ái. Như cuộc đời thiếu hơi thở. Như đàn ông thiếu đàn bà. Như thi sĩ thiếu mộng mơ. Như anh thiếu em. Như ta thiếu nhau. Một dãy Chu Pao đã chứa bao nỗi buồn. Nếu được đi khắp quê hương mình, chắc anh phải viết kín nỗi buồn trên những con đường qua lại. Nhưng còn Chu Pao là còn quê hương và ngày nào đó, kẻ theo Trịnh Công Sơn đi thăm hầm chông mã tấu, người theo mẹ già lên núi tìm xương thân nhân, tôi muốn được mang hạt cỏ và ít cây, trèo lên Chu Pao gieo rắc, trồng trọt. Ôi, cần gì tôi thấy cỏ cây xanh um trên dãy Chu Pao. Cần gì tôi nghe tiếng chim hót tỏ tình, tiếng vượn hát nhớ con tha thiết. Tôi không cần gì nên mười năm, hai mươi năm, trăm năm, nghìn năm, cây cỏ trên dãy Chu Pao có xanh um cũng chẳng muộn. Miễn là nó sẽ mọc. Nó phải mọc. Để qua đời tôi, những đứa trẻ nhỏ, những chàng trai, những cô gái được thấy Chu Pao xanh mượt cây cỏ, vang vọng tiếng chim muông. Và như thế, chẳng còn ai nhớ chuyện thù hận xưa cũ. Mọi người làm thơ yêu nhau từ dãy Chu Pao.

(6-8-73)

(1) Tòa soạn bỏ một đoạn gay gắt không hợp với tuổi yêu thương.

Xe chạy chừng bốn mươi phút, Quỳnh bảo tôi nhìn dãy núi trước mặt. «Chu Pao đó. Nơi ăn bom B52 nhiều nhất chiến trường Việt Nam». Quân bắt ga dần rồi ép xe vô bên đường. Tôi nhẩy xuống xe, phóng mắt quan sát. Chỗ tôi đứng, Quỳnh nói, «Chúng nó đã pháo tung bừa xe cộ của ta. Từ bên kia biên giới. chúng nó âm thầm kéo sang, ngày này, đêm khác với những giàn đại pháo kéo lên núi. Chúng nó tưởng nuốt gọn Kontum chặt đứt con đường này». Tôi ngắm dãy Chu Pao. Cái tên rất thơ. Bây giờ chẳng còn thơ chút nào. B52 đã dội xuống Chu Pao không biết bao nhiêu là bom. Họ chết không biết bao nhiêu mà đếm. Thây kệ họ. Tại họ thích chết. Điều khiển tôi suy nghĩ không phải là những cái chết vô nghĩa mà chỉ là cây cỏ trên dãy Chu Pao. Một nhà trí thức khuynh tả làm dáng ở Saigon, luôn luôn chế diễu cuộc chiến đấu của chúng ta, thường hay nhắc lại lời Chúa Giêxu: «Kẻ nào thích chơi gươm, sẽ chết vì gươm». Vậy những kẻ thích chơi đạn, chết vì bom là chuyện tất nhiên. Nhưng cây cỏ và lương dân chết theo những kẻ thích chơi đạn thì chúng ta cần suy nghĩ.

Tôi không biết rõ tuổi của dãy Chu Pao. Bốn ngàn năm hay bốn trăm năm. Những năm trước, Chu Pao hẳn là dãy núi hùng vĩ, thơ mộng. Cây cỏ xanh um. Chim muông và thú vật nhộn nhơ sinh sống. Bây giờ cây cỏ cháy đen, trơ lằn da đá trắng phếu vì bom lửa. Đá còn không chịu nổi nữa là người! Do đâu đá cũng bị đau khổ và cỏ cây tuyệt giống? Quý vị linh mục trong nhóm Đối Diện sẽ trả lời khơi khơi. Rằng tại Mỹ ném bom. Ở số báo lên lút gần đây nhất, đặc biệt viết về *Chiến tranh Đông Dương*, tôi được đọc, và tôi nổi nóng. Nhà văn không phải là tên đồ tề khát máu. Càng không phải là kẻ cổ vũ chém giết. Nhà văn có bốn phận nói lên sự thật. Chỉ biết sự thật. Sự thật và công bằng. James Jones, nhà văn Mỹ, tác giả nhiều cuốn tiểu thuyết bất hủ về chiến tranh, trong số đó có cuốn *From here to eternity* mà chúng ta được xem khi lên màn ảnh với nhan đề *Tant qu'il y aura des hommes* đã sang Việt Nam thăm Huế và về viết đầy đủ sự thật về vụ Hà Nội tàn sát tập thể lương dân Huế trong biển cổ Mậu Thân. Ông nói Hà Nội có toan tính tàn sát hẳn hoi. Và ông chứng minh điều ông nói. James Jones không ra gì chiến tranh. Ông cũng không thể nổi tiếng hơn hay sợ bị mất tiếng về sự lên án Hà Nội. Ông chỉ nói sự thật. Vì ông là nhà văn. Người yêu chuộng sự thật sẽ phản nộ khi thấy sự thật bị bóp méo bởi cả sự vô tình lẫn sự

MỘT THỜI ĐÃ XA



NGUYỄN TRẦN HOÀNG VŨ

Khi em về, gió đã sắt se trên từng sợi, trong từng ngăn tim nhỏ. Em ngần ngừ nhìn đôi tay mình với những kẻ hở hạnh phúc. Không ngờ ngày xưa ta yêu người như thế và không ngờ bây giờ ta xa người như thế. Nào có gì đâu giữa chúng ta, phải không Hường Dương? Sao hạnh phúc chỉ sống trong giây phút mà đắng cay đeo đẳng cả đời? Hở Hường Dương? Hở người yêu dấu? Em muốn quên đi sự bất hạnh của mình nhưng em vẫn nhớ và vẫn khóc khi ngồi độc thoại dưới sương đêm. Nào có còn gì đâu. Em nghe đâu đây trái tim mình xót xa thì thầm như thế. Đôi khi thật tình cờ, em cảm thấy vài giọt nước âm thầm rơi trên bàn tay mình. Em yếu đuối, sợ hãi sự thật, không dám đưa bàn tay lên áp vào má và nhắm mắt cố tin rằng đó là những giọt sương. Hồi những giọt sương yêu dấu, có biết rằng em chỉ còn sương là bạn? Đối với em, ban ngày là mở đầu cho tất cả và ban đêm là sự chết của mọi niềm vui. Em quay về với xó tối của em, hát thầm trong cô đơn và trong bóng đêm chấp chùng vây phủ.

Rồi những cuộc vui chỉ để lại cho em tất cả buồn chán và bơ vơ. Em trở về nhìn dáng mình trong gương mà nghe xót xa lẳng lẳng ngập tràn. Bên kia niềm vui là em, con bé ngu ngơ và vụng về. Em an phận sống trong bóng tối, tách rời khỏi đám đông bạn bè. Vì em không bao giờ được chung hòa trong vùng ánh sáng và niềm vui đó. Đời đời, kiếp kiếp em vẫn chỉ là con bé tội tình, buông xuôi theo hoàn cảnh. Em muộn phiền như cây lá mùa Đông. Bạn bè nào có ai

thấu hiểu? Thế nên em vẫn chỉ mỉm cười khi Minh nói: «ta hiểu mi rất nhiều. Ta thấu từ trong tim mi thấu ra» Em không muốn cãi lại vì nỗi muộn phiền sâu thẳm đã biến thành một lớp băng đóng cứng trong lòng em. Em sống trong tiếng cười giữa bạn bè yêu dấu. Cười như điên. Cười như dại. Cười thật to. Nói thật to. Em mong ước âm thanh ồn ào, náo động đó giúp em không nghe thấy dư âm của tiếng khóc lẫn khuất trong giọng cười. Nhớ lời Kim hôm nào nói với em: «mỗi người là một thế giới riêng biệt. Ta tin mỗi người đều có một nỗi buồn riêng. Mà không có ai có thể nói cho nghe». Thế mà em vẫn điên cuồng tìm cho mình một lối thoát cho cuộc sống im lìm. Em tâm sự với Kim một ít về nỗi buồn của em. Em say sưa nói, say sưa kể để cuối cùng em hiểu rằng Kim chỉ là một hòn đá như trăm ngàn hòn đá khác, im lìm và cô quạnh một mình. Nếu có thể hiểu được nhau, em tin rằng chỉ là một cái gạt đầu thật đơn giản của một đứa bé tiểu học khi nghe cô giáo hỏi «hiểu không?». Như ngày xưa, với Minh, em đã ngỡ hai đứa hiểu nhau trong tận cùng xương tủy.

Đề ngày nay em xót xa nhìn Minh xa xa và cách biệt em nghìn trùng. Chẳng còn một cái gì để có thể trói buộc em với Minh như ngày xưa nữa. Tất cả đã xa, xa vời quá đối với em.

Buổi chiều cuối cùng của một niên học, ngồi chung với Hường Dương. Vai kề vai, im lặng, mà sao em cứ ngỡ như xa xôi lắm. Em nhìn Hường Dương cười buồn: «Có lẽ tất cả đều là định mệnh. Tao chưa thể hát cho tụi mày nghe Nghìn trùng xa cách thì cứ tin rằng chúng ta sẽ còn gần nhau trong năm tới». Đối với Hường Dương có lẽ đó là một tin vui nhưng với em, nó đã được thốt ra từ nỗi sầu cao ngất mà em muốn cất giữ cho riêng mình. Em không muốn nói bất cứ một điều gì về những dự định và quyết định của người thân trong việc chọn ban. Em ngồi lặng câm như đá trong bóng tối chấp chùng tai nghe những lời nói trong nhà vọng ra. Không một giọt nước mắt. Không một lời thở than. Em thần nhiên đến lạnh lùng khi đối diện với sự thật cay đắng đó. Và em quay lưng với Phương vì một lý do không đâu, mông lung, mập mờ. Em bỏ mặc sau lưng khuôn mặt của Phương đắm nước mắt với những lời than van. Phương ngỡ em giận hờn vì một chuyện nhỏ nhặt, tầm thường. Làm sao để Phương có thể hiểu và làm sao để em có thể tỏ bày? Em sống riêng em, trong một đời sống lặng câm như nỗi im lìm muôn thuở trong em.

Buổi sáng đến trường, đi giữa hai hàng me. Trời lạnh, lòng buồn. Em xa lạ với chiếc áo dài màu và chợt dừng nhớ Giáng Hương vô cùng.

Nhớ câu thơ hôm nào viết cho Giáng Hương — Thương nhau gói trọn hồn trong áo. Mắt em từ trong tà lụa bay — Em đưa mắt nhìn lên hàng me và chua xót dâng tràn. Em khóc. Tà áo trắng năm nào đã nằm yên trong một góc tủ, tả tơi. Không hiểu sao em vẫn khóc hoài khi nhớ đến chiều ấy. Em và Hương cứ ở mãi trong tình trạng nghi ngờ và hiểu lầm nhau. Đứa này cho rằng đứa kia không thương mình nhưng mình thì vẫn thương yêu ngàn đời. Nào có lợi chi đâu. Em nghĩ như thế nhưng vẫn buồn. Em muốn hỏi Hương tại sao chúng ta mãi oán trách nhau trong khi hạnh phúc đang đợi chúng ta ngoài kia. Nhưng đời đời em chỉ là con bé lặng câm nên chẳng bao giờ em được nghe Hương trả lời. Nỗi đôn đau thẳm lặng tạo cho em một nụ cười nở sẵn. Nụ cười nở trên niềm thống khổ thật tội nghiệp làm sao. Nào có ai ngờ được bên trong tiếng cười kia là những giọt nước mắt đợi tình. Hương. Hương. Cho em gọi tên Hương mãi mãi để em còn có niềm tin và có hy vọng rằng giữa chúng ta vẫn còn nhiều trói buộc. Những vòng nhẫn của Hương trong ngón tay nhỏ nhoi của em, Hương thấy không, đó chẳng phải là một trói buộc hay sao?

Thế nên em vẫn nghĩ Hương là của riêng và em luôn luôn tự nhủ mình là của riêng Hương để trong ngăn kéo bàn học chỉ đầy ấp thư của Hương chỉ mình Hương mà thôi. Tất cả những buồn phiền, giận dữ, vui mừng mà Hương cho em, em nghĩ đó chính là hạnh phúc. Dù vui hay buồn, hạnh phúc vẫn là những bông hồng, phải thế không Hương?

Hường Dương yêu dấu, đi giữa cơn mưa buổi chiều, bỗng xót xa mà nghĩ rằng một ngày nào đó chúng ta sẽ là những người xa lạ nhau. Lẻ loi trong ngàn vạn giọt mưa, em có cảm tưởng hai tay mình trống trơn, tội nghiệp. Bạn bè bốn năm cũ đâu rồi, phải chăng đã xa mù theo mưa gió? Em nghĩ, trong cuộc đời học sinh của em, bạn C có lẽ là con đường duy nhất để em đi dù trước đó, chẳng bao giờ em nghĩ đến. Em thấy thương và muốn giữ tất cả kỷ niệm dù chiều nay, kỷ niệm làm em ướt mắt. Mùa hạ, cánh cổng của ngôi trường thân quen đã đóng, em xa trường và biết rằng mình sẽ không bao giờ trở lại. Xót xa vô cùng Hường Dương ơi. Những bước chân nhỏ đi về một mình, em cô đơn và thấy mình chẳng còn gì ngoài những hàng nước mắt.

Em hiểu, em và Hường Dương, tất cả đều có những nỗi buồn riêng mà không ai có thể nói cho ai nghe. Và em biết, em và Hường Dương, chỉ là cực dương của những thanh nam châm mà cuộc đời và định mệnh đã sắp đặt cho ở gần nhau.

NGUYỄN TRẦN HOÀNG VŨ

XANH NÔI NGẬM NGÙI

HUY MINH



Biển yêu dấu,

Trở về, trở về. Mùa Hạ đã đến. Bây giờ, hằng đêm ở miền lạnh anh nằm nghe sóng gọi. Trở về, trở về, tiếng gọi gửi đi từ một lòng đất khô dưới thấp, bốc cao khỏi một mặt biển, đến với anh. Ở đây anh nghe tiếng reo của lúa, giọng gào của biển. Ngủ được mùa mặn của muối. Cảm thấy hơi nóng ngùn ngụt của cơn nắng quái tỏa đầy trong không gian ở một vùng đất thấp trong mùa phượng vĩ.

Những hình ảnh thân mật của quê hương đột nhiên hiện đầy trong trí nhớ.

Trở về. Anh cũng mong lắm chứ. Bởi thành phố anh ở bây giờ đã là một ngục tù, lạnh lẽo. Từ khi không có người.

Người đi qua đời ta nhẹ nhàng hơn những tờ sương vắt ngang là nồm, trong những sáng mười giờ không thấy mặt trời. Tháng ngày cuối ở đây, con dốc bỗng nhiên cao quá đổi. Những chiều mưa thì thấm làm tăng nỗi buồn viễn xứ. Và, còn gì ngậm ngùi hơn, khi không thấy mặt người, dù ở chung một phố.

Đến với anh trong niềm nở đầu, chia xa trong lãnh đạm cuối. Trong những ngày vui ngắn ngủi của anh, đã có một bất ngờ. Như hạt bụi làm đứng nhịp tim của chiếc đồng hồ, nụ cười chợt tắt của nàng đây anh xa dần xa dần hạnh phúc.

Những lãnh đạm đã đến. Đừng gây phiền cho nhau. Hãy trở về với sinh hoạt riêng. Anh đọc thấy những câu trên trong mắt nàng.

Và anh lặng lẽ quay nhìn đời sống cũ, bấp bênh, như ngày nào anh còn ở biển.

Anh kể cho biển nghe. Chuyện của Nguyễn.

Thành phố Nguyễn ở có những cơn mưa dai và những người con gái dịu dàng. Mưa thì không có gì thú vị nhưng nàng thì đáng yêu và cùng.

Nàng ở cuối một con dốc, nhìn ra một mặt đường lát đá. Ngôi nhà quét vôi trắng và, cũng dễ mến như nàng.

Mỗi chiều, Nguyễn đứng trên ngọn đồi nhìn xuống. Nàng ngồi bên trong vương cửa nhỏ. Một mình. Nhìn bằng quơ ra đường. Bán hàng cho khách khi có khách đến. Hay đọc sách khi nàng thích. Đầu cúi xuống một chút. Quyển sách đặt trên một mặt bàn nhỏ, cao vừa. Đôi khi nàng cầm sách trên tay, mái tóc đen dài xõa tung che khuất một dải trán phẳng.

Nàng ở cái tư thế đó hàng giờ, và Nguyễn đứng hàng giờ. Cho đến khi chiều xuống, một cánh cửa khép lại, người con gái biến mất, lúc ấy Nguyễn mới nhớ đến giờ cơm.

Nguyễn yêu cái dáng ngồi đọc sách của nàng. Thích cái cô đơn của một gian nhà vắng và, Nguyễn đắm ra nghiệm hình ảnh đó.

Có lần, Nguyễn lấy giấy viết một hàng chữ: *Tôi muốn làm quen cô.* Nguyễn xếp lại thành chiếc tàu bay giấy của trẻ con chơi. Lạy trời cho đúng nhà nàng.

Nguyễn nhắm mắt lại, phóng lá thư kỳ cục xuống. Trời không thương Nguyễn. Nguyễn mở mắt ra thì lá thư của chàng đã bị bẹp dí bởi một chiếc Honda nào đó cán qua. Nguyễn nhìn chiếc tàu bay của mình mà tiếc những đã viết, một chút lòng đã gửi đi. Lúc ấy, nàng vẫn bình thường trong thế ngồi bất động ở một độ thấp, bên dưới. Không biết gì về một người đang nhìn nàng từ ngọn đồi nhỏ bên trên.

Những ngày cuối hè buồn thăm trời qua. Rồi một năm học mới, ở một trường khác bắt đầu. Ngôi trường mới, những thầy học mới không làm Nguyễn thích thú, Nguyễn vẫn chán như những ngày Trung học đã qua, ở thành phố miền biển. Thành phố này, phố chính cũng nhỏ xiêu như phố chính ở quê Nguyễn. Nguyễn làm quen từng viên gạch đường ở đây thật mau chóng. Khu phố có bốn mươi chín cây cột, bốn Nguyễn đều biết rõ như thế. Ngoài giờ học, bọn Nguyễn dầm nát đường phố, đến thời kỳ nằm nhà. Nguyễn nhìn thấy nàng và, mỗi ngày chàng càng nghiệm cái ô cửa nhỏ của nàng nhiều hơn.

Cho đến một chiều Nguyễn đánh bạo xuống nhà nàng. Nhìn Nguyễn bước xào, nàng im lặng đợi xem ông khách hỏi mua món gì. Trời ơi, Nàng đâu có biết ông Nguyễn muốn mua đôi mắt, mái tóc của nàng biết bao.

Nguyễn im lặng, bởi Nguyễn chưa biết phải khởi đầu như thế nào. Nàng cũng im lặng sau quầy hàng. Rồi nàng nhìn ra mặt lộ, mặt Nguyễn đứng đó, không hỏi.

Sau cùng, Nguyễn lên tiếng :

— Vào đây mà không biết phải mua gì bây giờ ?

Nàng quay lại nhìn Nguyễn nhẹ nhàng và cười. Một nụ cười bất ngờ làm Nguyễn lao đao. Ôi, nụ cười nàng thật xinh. Nguyễn ngẩn ngơ bởi chiếc răng khèn của nàng. Chiếc răng khèn dễ thương nhất đời Nguyễn. Nguyễn hỏi liệu có chuyện :

— Tên Thúy phải không ?

Một bất ngờ thứ hai đến với Nguyễn, nàng gật đầu. Lần này thì đời thương Nguyễn rồi đó. Nguyễn háng hái :

— Nhà có một mình Thúy thôi hở ?

— Ừ.

— Bán một mình chắc Thúy buồn lắm ?

— Lúc đầu thì buồn nhưng sau rồi cũng quen.

Nguyễn đánh bạo hỏi :

— Muốn biết tên tôi không ?

Nàng lắc đầu và cười.

— Thúy cho mượn cây viết và giấy.

Nàng làm theo lời Nguyễn, chàng cầm bút đặt hờ trên mảnh giấy trắng. Rồi Nguyễn viết : NGUYỄN THÚY. Nàng nhìn tay Nguyễn viết, rồi đôi môi hồng của nàng hé mở, để lộ chiếc răng khèn dễ thương một lần nữa. Một lần nữa và một lần nữa. Đến khi Nguyễn biết chắc rằng Nguyễn đã quen nàng. Nguyễn nói một câu mà Nguyễn cho là vô duyên nhất đời :

— Cái này là máy tính phải không ?

Lời nói vừa thốt, Nguyễn đã ngượng ngùng, cái máy tính có mà đưa cho Nguyễn bảo Nguyễn tính gì cũng được. Nhưng nàng vừa gật đầu với Nguyễn, và cười. Bỗng nhiên Nguyễn cảm nụ cười của nàng ngu ý sao mà anh ngu thế.

Nhưng Nguyễn càng cố gắng nói thêm một câu nữa :

— Nguyễn đến đây nói chuyện thường với Thúy được chứ ?

Khi nàng đã bằng lòng Nguyễn chào nàng rồi ra về. Ra khỏi nhà nàng rồi Nguyễn mới cảm thấy hối tiếc, bởi còn nhiều điều Nguyễn muốn nói mà chàng lại quên mất. Nhưng Nguyễn cũng sung sướng suốt buổi chiều. Nguyễn bắt đầu thấy thành phố này cũng dễ mến chứ không đáng ghét như trước nữa.

Sau này, mỗi lần Nguyễn đến nhà nàng thì hình như môi cười nàng tươi hơn và, nàng càng lúc càng dịu dàng hơn.

Nguyễn hân hoan đón nhận hạnh phúc từ nàng. Những hạnh phúc lớn phát xuất từ một môi hoa, một tóc vén.

(xem tiếp trang 67)



trần thị

đồng thảo

CHÚT GÌ

ĐỂ NHỚ

Người im lặng, tôi im lặng. Cái im lặng để nhìn nhau thông cảm. Im lặng để nghe từ tâm linh một chút gì bằng khuâng mê đắm. Chẳng ai nói với với ai. Trời vẫn nắng. Những cây thông cao vút reo vui trong gió. Vài lá thông vàng chết bay bay. Dưới bóng cây. Vẫn im lặng. Chợt nghe mơ hồ thúc dục Hai đứa cùng mỉm cười. Sao chẳng nói. Rủ nhau vào đây ngồi đề mà như thế này à. Hối đi. Giận nhau bao nhiêu lần rồi. Và bây giờ, để biết chia xa. Buồn thật nhiều. Tình yêu mình như mây, phải chăng? Bị từng cơn gió thổi xa nhau, rồi lại gặp. Tình yêu mình như bao tình yêu khác, phải chăng? Hay chẳng phải tình yêu, mình giận nhau bao lần. Ví như chiếc ly rót xuống đất, bị nứt nẻ, làm sao hàn gắn lại như trước. Giận nhau chỉ. Xa nhau đã quá đủ. Đừng làm khổ nhau nữa. Đề hôm nào, mình lại đi với nhau. Ly bề hôm nào mình dán bằng keo lại, cũng đẹp chán. Đề khỏi bị xa rời, nhưng chẳng lành lặn. Những cơn gió mùa vẫn đe dọa, hờ tình yêu?

Đứng dưới mùi thơm của hoa café. Mình nhìn mặt nhau. Hãy im lặng để nghe lòng nói, chẳng được. Vẫn trẻ con, vẫn xin lỗi. Mình có cảm tưởng đã mất nhau. Em mất T và T mất em thật rồi đó. Mình thật lạ, phải không T. Bè bạn vẫn tưởng mình đã xa lạ với nhau. Chẳng ai biết, chẳng ai hay, mình vẫn nhớ nhau vẫn hiểu nhau. Và khi mình nói thế, em phải rời ba nơi đầu yêu muôn đời. Hay ít nữa đầu yêu một khoảng đời nào đó. Em luôn nhớ T, nhớ bạn bè. Nhớ Biệt Điện, nhớ thung lũng, nhớ đồi Bình Yên. Nơi em cùng T đến. Cỏ May dính đầy áo dài. Đi chậm chậm, nói chuyện vu vơ. Đề bây giờ, một góc trời em nhớ người. Và T. Người có biết, một khoảng trời xa lạ buồn hiu này có em đang nhớ chẳng. Em đang ôn kỷ niệm. Đang hình dung bóng từng người bạn. Từng cơn gió may đầu yêu qua ngày tháng. Mớ kỷ niệm ần ỉn, rồi bởi.

Ngày em ra đi, trời có nắng, chẳng có gió, cây đứng buồn hiu hắt. Định ra đi thăm lạng để mình đỡ xót xa. Nhưng tình có, Thượng đế còn ưu đãi anh đó T. Anh đã gặp em. Anh đã gặp em. Đang xách va ly đi với ba ra bến xe. Anh lái xe theo. Ra đến nơi. Ba thông cảm nên để cho hai đứa đứng với nhau. Rồi im lặng. Ngón từ nào diễn tả nỗi buồn của mình bây giờ. Cay đắng quá, những tưởng mình chẳng còn trẻ con để làm khổ nhau nữa. Những hờn giận vu vơ đã làm mình nhận thức được mình đã lớn, đã trưởng thành. Em đi, người đứng lại, trông theo, bụi mờ che khuất bóng anh. Em vẫn cho rằng những cảnh đó có vẻ cái lương, tiêu thuyết khi nghe diễn tả. Để được cười thầm. Nhưng bây giờ em chẳng cười được nữa. Giọt nước mắt âm thầm đã rơi. Em xa T thật rồi. Minh xót xa cho tình yêu đầu đời của mình rồi phải không T?

Em lên đây, nơi rừng núi, sống cô đơn trong nhà vắng mênh mang. Em nhớ T vô vàn. Nhớ thành phố dấu yêu người còn ở đó. Anh vẫn là anh. Bây giờ có khác chăng. Đừng thay đổi, đừng xa lạ với nhau khi em về nhà T. Từng ngày qua mỗi mòn đếm thời gian. Em khóc vui chẳng ai dễ dàng. Từng ngày vẫn thế. Khóc đôi khi trở thành thói quen, mỗi thu tiêu khiển. Một ngày là chiều dầm nát dưới chân em. Một ngày trở về vươn dài tay nỗi nhớ. Một ngày qua đi thâm quầng mắt hư hao. Một ngày lia một ngày hấp hối. Sẽ có ta trong thành phố bụi mờ, nhớ người. Thư anh chợt đến, dòng chữ dấu yêu: quen thuộc, tưởng anh chẳng nhớ em. Thư đi thật mau, thật mau chắc biết em mong mỏi, chắc biết em chờ đợi bằng giọt lệ đó anh. Anh vẫn thế, vẫn sẵn sàng, ủi an, triu mến. Vẫn gương mặt trầm tư, vẫn là anh. Anh chẳng quên em, người em gái đáng ghét của anh. Và anh bảo:

« Con người khó hiểu lạ. »

« Tình cảm là những gì phức tạp và rất rối nhất của cuộc đời đầy cô bé. Anh chỉ có lời khuyên đến với cô bé: Đừng đùa với tình cảm, vì càng đùa, chẳng bao giờ em giải quyết được gì cả. Có lúc sẽ là những sợi tơ vô cuốn quanh em đấy, P a l Đừng bảo anh sớm lên giọng «đàn anh». Nhưng nhiều người đã bảo với anh như thế. Em đùa với tình cảm, sợ em sẽ khổ (dĩ nhiên là những người biết thật nhiều về em. «Em nhiều tình cảm và khó hiểu. Đôi khi em chẳng hiểu em»). Dĩ nhiên con người bao giờ cũng vậy. Cũng muốn mình có một cái gì khác hơn người khác, để chứng tỏ rằng họ «được» khác người và hãnh diện. Em

cũng thế, anh mến em cũng bởi cái khác người ấy—Nhưng không phải vì thế mà em hãnh diện với đầu nhé. Em khó hiểu. Cái «khó hiểu dễ thương» mà cũng «dễ ghét». Nhưng cũng vừa vừa thôi nhé. «Khó hiểu» quá cũng đến lúc «không hiểu» nữa thì «đi đoong» cả hồn nhiên của lứa tuổi em đấy (khác người nhiều lắm rồi cũng có lúc không phải là con người nữa, em có tin không?)... Em tin chứ. Em khó hiểu lắm sao. Không phải em khó hiểu đầu người ạ. Tại người không hiểu em chứ không phải tại em khó hiểu đầu.

Và bây giờ. Trong khoảng thời gian rảnh rỗi. Hầu như em luôn rảnh rỗi. Nhớ anh quá T ơi: Lần đầu em biết nhớ nhưng, biết khổ sở về tinh thần, biết cô đơn là thế nào. Nên em đành bất lực trước sức khỏe ngày một yếu dần của em, bệnh hoạn xanh xao, thuốc nào chữa nổi. Thuốc nào cũng đắng quá, em ngao ngán thở dài. Nhớ anh, gương mặt và đôi mắt dấu yêu của em. Tuổi tình yêu bây giờ. Có cơn mưa ướt đầm. Dấu chân tình bơ vơ. Có cô đơn điệu vợ. Có buồn hiu trong lòng (KT). Khoảng thời gian còn lại. Đem em về nơi nào. Một chốn xa xăm để lại anh vĩnh viễn hay được về gần anh. Xin đời sống đường xa em như mình xa nhau đó T.

TRẦN THỊ ĐỒNG THẢO

BẠN BIẾT GÌ VỀ TRANH PICASSO ?

Picasso là một trong các giá trị chắc chắn nhất của thị trường nghệ thuật thế giới với điều kiện là phải chọn thời kỳ tốt.

Các bức tranh sơn hiểm nhất và được ưa chuộng nhất đều thuộc thời kỳ lập thể (1907—1917) nhưng những bức tranh dấu giá lớn đều thuộc loại « hồng » hay « xanh » (1901—1906).

Kỷ lục trong loại này là bức « Maternité au bord de la mer » được bán 2.555.500 quan tại nhà Parke Berner ở New York năm 1968 và một bức tự họa năm 1901: giá 1.973.154 quan, bán năm 1970 tại nhà Christies, Luân Đôn.

Các bản khắc đều thấy giá biểu tăng gấp 10 từ 20 năm nay, không có bản nào bán dưới 2000 quan, đa số vượt 10.000 quan.

Một vài bản in rất hiếm cũng bán được giá như các bức chỉ đẹp nhất, như bản in chân dung Dora Maar mới đây được bán dấu giá tại Berne tới 266.500 quan.

NỜ PHÊ DUNG NGÃ (sưu tầm)

Khi mùa thu tới

qua nhanh mùa hạ tuyệt vời
khi mùa thu tới mây trời bỗng xanh
không còn ngày tháng đi quanh
hết lên xuống núi về tranh tặng
nàng

giờ bắt đầu mùa áo vàng
mùa ôm sách vở sắp hàng vào sân

tháng bảy tình xanh

con bão rút kéo qua thành phố
mây chợt về kín cả trời xanh
bước em đi mưa nhòa góc ngọc
tháng bảy về run một mình anh
tháng bảy về nghe hồn bỗng lạ
tiếng hát nào rung nhẹ như tơ
trò chơi mới trong lòng phố cũ
em vô tình như người đang mơ

áo lụa thắm xinh chiều nắng nhạt
hồn ai bay theo gió thu về

em rất đẹp trong tôi tình mộng
tháng bảy về ngây ngất như mê

tay trong tay hồn xanh tựa lá
mối trong mối vị đã ngọt ngào
chào tháng bảy, tháng trời đất lạ
tình chúng ta cũng tựa chiêm bao.
NGUYỄN XUÂN SƠN

mùa hạ, mười lăm tuổi

cô bé mười lăm tóc chớm dài
khi mùa hạ tới có buồn không
có nghe lưu luyến vào trang vở
những cánh phượng hồng theo nhớ
mong

cô bé mười lăm mắt rất hiền
tháng ngày mơ mộng với hồn nhiên

chim bướm và mây và gió biếc
con đường thơm ngát lá hoa duyên

cô bé mười lăm đã lớn chưa
hạ ơi, thương mến mấy cho vừa
từng bước chân ngoan, từng bước nhẹ
mỏi má hôm nào xanh dấu mưa

cô bé mười lăm thuở đầu đời
xin làm ngọn cỏ đợi sương rơi
ngọn cỏ học trò đơn sơ lắm
mà đến bao giờ biết lẻ loi

cô bé mười lăm cứ chờ đi
hạ yêu mang đến những xuân thì
với cả một thời yêu hoa phượng
với những bạn bè những buồn vui

cô bé mười lăm hạ đã tới
xin cô cứ mở cửa tâm hồn
và xin cô nói bằng hơi thở
len lên đi vào trong giấc mơ.

NGUYỄN THƯƠNG HOÀI

thuyền đưa người trở lại

đưa người nhẹ bước xuống khoang
thuyền đưa người lại thuở vàng son
xưa

đưa người ra bến sông xưa
nghe trong hơi thở lạnh vừa trăm
năm

giã từ quê cũ tình thân
thuyền đưa người trở lại gần ngại
xuôi

một mai ta bỏ quên đời
cảm ơn thuyền, cảm ơn người, cảm
ơn

đưa người ra tới đầu sông
mới hay trái đất dập dồn có đơn.
HOÀNG NHŨ MI



như mây xa

em yêu thời nhè cầm bằng
năm năm những giọt lệ đầm đầm rơi
năm năm tàn một cuộc vui
thấy trong tiếng hát bồi hồi sương
pha

người rồi như gió phượng xa
lành rồi như nắng phôi pha cuối
trời

rồi như tượng đá ngậm ngùi
nghe trong tiếng khóc giọng cười
tôi đau.

PHAN NHÃ UYÊN UYÊN

gợi pleiku, gió núi bụi hồng

mai một ta về thăm phố núi
em xưa xóa tóc sâu mây bay
lệ nhỏ xuống hồn không tiếc
một trời viễn xứ bụi hồng cay

mai một ta về thăm phố núi
mắt ngày tròn em có nhớ chi
thuở ta đi mưa mù khắp lối
đứt áo ra đau bạn bụi gì

mai một ta về thăm phố cũ
chắc Pleiku chất ngất buồn phiền

chắc pleiku muốn đời ngái ngủ
trong nỗi buồn quá khứ thân quen

mai một ta về em có nhớ
người xưa từ phố biển muốn trùng
chớp cánh vạc thân sâu lũy thứ
về như mơ, lời hẹn tương phùng

mai một ta về theo giấc mộng
em xưa môi đỏ có còn không
mai một ta về trong gió lộng
chút ưu tư bay đến vô cùng

TÔN NỮ THU DUNG

dòng sông, em và tôi

dòng sông đó cho em lời ru khê
chiều mát xanh thương sóng nước
vỗ bờ
chiếc cầu xưa vẫn lạnh lòng nổi nhịp
em đi qua nắng ngả bóng sâu mờ

dòng sông đó cho ta đời dòng ruồi
mấy lần đi thuyền nhỏ ngại ngừng
xuôi
để từng đêm cơn mưa về gõ nhịp
nghe trong tim thánh thót giọt sầu
rơi

em thì vẫn trong hồn trầm thư mộng
như màu xanh chiếc áo mùa hạ bay
ta như con chim đầy cánh lau nhỏ
hót ngu ngơ qua ngày tháng hao gầy

tháng hạ ơi! chào mi ta quay mặt
trả cho em hương nắng mới sang mùa
với bước chân chim buồn vương xác
phượng

lối đi về gió lộng chút tình xưa...

biết dòng sông biết em và ta nữa
về nơi đâu tình có lạnh đôi bờ?
vòng tay ôm trường giang giờ đã
mỏi

bởi yêu người ta réo gọi hư vô!
VÕ VĂN LÊ



MÂY KHỎI TỘI TÌNH

PHẠM NGỌC LƯU

Chiều nay anh ngồi trực ở quán Mây. Em cứ đến đó bất cứ giờ nào, nhưng nếu đến đúng lúc sự chờ đợi thật đã trầm trọng như sợi dây thung căng ra hết mứt (và sắp đứt) thì vẫn hay hơn. Nghĩa là, sau bao ngày tháng lười biếng, anh cần ôn lại bài học kiên nhẫn tối đa để biết thế nào là giá trị của một kết quả tương xứng vào phút chót. Được không?

Đến đó, quán đang thêm thếp ngủ trưa, nhạc êm dịu trầm âm rồi thanh thoảng. Khá lâu, anh còn phân vân chưa tìm ra chỗ ngồi vừa ý. Có lẽ đây là lần đầu bàn ghế sống trong quán này bị một tên khách khó tính cần nhắc so đo kỹ càng quá mức. Giá chi cô Vân biết trước cho dẹp hết đi, chỉ bày ra cọc lốc một cái bàn vuông gỗ tạp và đôi ghế nhỏ xinh xinh thì hay biết mấy.

Anh nói đùa (mà thật) với Vân:

— Cho tôi mượn quán cả buổi chiều nay nhé? Đừng tiếp khách nào khác.

Cô chủ quán hôm nay thông minh đáo để, cười ranh mãnh:

— Trừ một người chứ!

Chàng giả vờ ngạc nhiên:

— Ai đâu?

— Công chúa Lọ Lem!

Trời ơi, Vân có chọc quê anh mấy cũng chẳng ngứa ngáy thắm tháp chi, nhưng cô ta không được kêu tên tục của em ra, không được

xúc phạm đến những cái... thiêng liêng của đời tư người khác. Anh giận thâm gan tím ruột, nói gần như thét:

— Cô là mẹ phù thủy độc ác!

Vậy mà Vân vẫn «li lợm» nhe răng ra cười. Những chiếc răng nhọn hoắc như chực ăn tươi nuốt sống anh. Anh vùng vằng ném điều thuốc xuống mặt bàn, điều thuốc gãy đôi. Vân bồi thêm:

— Gớm, tự ái to bằng trái núi.

Không dẫn được, anh chồm tới:

— Coi này, trái núi sẽ đè bẹp cô luôn.

Tuy hùng hổ vậy, anh chẳng đụng được sợi lông măng trên tay cô ta. Anh quày quã bước ra ngoài, đốt một điều khác đi ngu ngơ, mặt cúi gằm xuống đất. Bây giờ, anh cầu Trời khấn Phật mong sao chiều nay em gặp một trắc trở bận bịu nào đó, lỗi hẹn. Ừ, đừng thêm tới cái quán đó nữa. Thủng thỉnh rồi anh sẽ bố trí một gặp gỡ khác, lịch sự hơn.

Anh có đi ngang nhà em, cố giữ vẻ thản nhiên vô sự của một khách bộ hành xa lạ, chỉ liếc trộm mắt vào vài cái: không có em mà anh vẫn phập phồng lo âu sợ bị bắt quả tang về tội si tình. Ông già ngồi sau quầy tính toán sờ sách gì đó, mắt đeo thêm kiếng trắng trông càng nghiêm khắc hơn. Có ông ngồi án ngữ trước cửa như vậy chắc em khó mà ra khỏi nhà. Anh tạm yên tâm.

Anh quay về nhà, chạm mặt với cánh cửa khóa và tấm giấy dán sẵn có mấy dòng chữ anh viết: «Buồn quá, tôi đi lang thang ngoài phố. Xin lỗi bạn đến mà không gặp». Anh đứng tần ngần chưa vội mở cửa. Nhiều khi, đứng tần ngần như vậy một chập anh lại trở gót ra đường lang thang tiếp. Bởi, như em thấy, những gì chờ đợi anh sau cánh cửa không phải là tởm. Trái lại, một cội nhà mờ, khác nào. Tẻ lạnh, heo hút, không sinh khí, thiếu hơi thở. Có chăng là đời sống của cái bàn chiếc ghế, ly tách sách vở ngồn ngồn đang âm thầm kể chuyện đời chúng bằng giọng buồn rầu thường lệ. Hãy nghe bàn ghế giường tủ tự sự: «Ngày xưa tôi ở trên rừng giữa thiên nhiên lồng lộng làm bạn với gió mây khe suối chim muông. Bà con tôi là anh Trắc, chú Kiên- kiên, chị Cẩm-lai thuộc giống quý phái v.v...» Nghe tiếp sách vở thủ thỉ: «Tổ tiên tôi là Cây sống trên rừng già như anh. Đang vui thú cùng chốn sơn lâm vậy mà bọn người gian ác tìm tới hạ xuống chở về nhà máy, ôi đủ thứ máy móc quái dị cưa xẻ nghiền vụn tôi ra thành một thứ bột trắng v.v...». Chúng kêu rêu kể tội chủ nhân hiện tại đủ điều. Nào bỏ bê chúng cho nhện giăng một găm. Nào để bụi bặm phủ lên mặt mày chúng lớp áo liệm tang thương. Nhiều lúc anh cũng muốn

than thở biện bạch với đám đồ vật bất động kia rằng : Khổ cho tôi quá chưa tìm ra được một bàn tay hiền thực nào đảm đang về đây săn sóc các bạn. Cảm phiền chờ cho một thời gian nữa. Cả bọn được dịp nhao nhao lên kết án : ông chủ sống câu thả bê bối vậy cô nào ưa nổi.

Em thử tưởng tượng ngày ngày anh phải chịu đựng cảnh sống u trầm tăm tối trong căn phòng lạnh lẽo dường này làm sao kham nổi ? Anh đã sắm cái radio, thêm cái cassette nữa, mở suốt đêm ngày để xua đuổi bớt « tà ma ám khí » nhưng nào ám cũng được. Phải tiếng nói của con người thật. Tiếng nói, kỳ diệu thay, chính là sự sống. Vậy nên khi trở về căn phòng cô quạnh anh không tránh khỏi cảm giác buồn rầu mình là bóng ma. Bóng ma câm lặng đi đứng ngồi nằm. Bóng ma có yêu đời huyết gió hay hát vài câu nào nhỏ cũng chỉ có gỗ đá xi măng nghe và hiểu giùm thôi.

Nói lại chuyện cái quán Mây. Đã một thời anh thường trực ở đó, không hiểu chỗ đất ấy « kết » với vận mệnh mình hay sao ? Ngồi gầy tàn thuốc đếm giọt cà phê rơi, mỗi giọt cách nhau một phút, uống ly cà phê phin bốn chục bạc lâu cả vài tiếng đồng hồ.

Đó là quãng ngày tháng vô vị nhất trong đời cho đến khi anh gặp em. Em đến đúng lúc anh sắp đứng dậy cáo từ Vân với nụ cười cầu tài : ghi sô. Hôm đó, điều gì xui khiến mà anh nhìn em, em nhìn anh sống sờ không chớp mắt tưởng như kẻ trước mặt là một cổ nhân xa xưa mình quên bằng từ lâu. Anh hồ nghi con mắt mình mường tượng mô mẫm trí nhớ. Còn em chắc không tránh khỏi bằng khuâng xao xuyến. Ta ngồi cách nhau bốn thước là cùng nhưng anh nhút nhát bối rối đầy khoảng cách ấy đến muôn ngàn vô vọng : em lật đặt bỏ về sau khi uống lia uống lia ly nước ngọt. Anh lọt tọt theo sau, đứng đỉnh chậm rãi như kẻ lẩm tự tin. Và tự nhủ : tốt hơn đừng để người ấy có ấn tượng ban đầu ta là tên thợ săn.

Đêm sau, đúng giờ phút « linh thiêng » đó (lúc anh đã ê ẩm mỗi như) em lại đến như hẹn trước. Em vẫn mặc chiếc áo cánh hoa nhạt màu tím tím hôm qua và ngồi y chiếc bàn cũ. Anh đã thu ngắn khoảng cách được một tầm tay nhưng giả đồ tăng lơ hướng mặt về phía khác. Em đi với một chị lớn tuổi (cô ? dì ? mẹ ?) có nét mặt nghiêm khắc dữ dằn của một bà thủ hộ đời Trung cổ còn sót lại. Chẳng lẽ em rủ chị ta theo để vững tâm có thành trì bảo vệ hay ngầm dọa anh : coi chừng, chớ tính chuyện lời thôi.

Vậy mà, ba tháng sau mình đã ngồi chung bàn đối diện trong gang tấc. Ba tháng khoảng thời gian vừa vặn đúng mức, không dư không thiếu. Em chịu thua : anh thật lý !

Quán Mây, anh sống từ trong ruột nó ra nên biết rõ giờ nào đông khách vắng khách để dàn xếp chu đáo được giờ hẹn hò thích hợp. Và, mình cùng thỏa thuận một số dấu hiệu riêng thay cho lời nói. Chẳng hạn, gặp thoáng nhau trước nhà, anh chỉ cần đưa ngón tay trở chỉ lên trời (trời thì luôn luôn có mây) tay kia chia ra ba ngón, tất nhiên em hiểu ngay : 3 giờ chiều gặp nhau ở quán Mây v.v...

Vậy mà từ nay anh thề đoạn tuyệt với chỗ bắt-cầu-nên-duyên ấy, chỉ vì cô Vân đã lộ nguyên hình « mụ phù thủy ». Lẽ nào mụ ganh tức cay mắt với tình yêu e ấp tội nghiệp của tội mình ? Mụ phụ rờn rã gần năm trời nay sao chưa có anh chàng nào cướp trái tim rỗng tuếch của mụ. Giá chi học được phép thần thông anh không thương xót biến mụ thành pho tượng đất ngồi ỉ ra đó suốt đời.

Tìm một chỗ khác không phải chuyện dễ. Thành phố này vốn nghèo nàn danh lam thắng tích, tài tử giai nhân do đó cũng vắng hoe. Phía tây bắc thành phố có một cảnh chùa nằm lưng chừng sườn núi rất thơ mộng nhưng đường đi xa xôi và tình hình an ninh không mấy bảo đảm. Trong phố, nhà cửa sát sạt lẫn cả bờ sông, che khuất bãi biển, vây bọc chân núi, một khoảng công viên tọa lạc giữa chốn đông người xe cộ qua lại bị bỏ bê suốt bốn mùa mặc cho cây khô lá héo, chó mèo phóng uế bừa bãi. Một cái rạp hát bóng tối tàn hơi hám chỉ chiếu phim Thanh xà Bạch xà của Ấn độ, hoặc những phim Tàu cũ rích quay từ hồi hãng Shaw chưa thành lập, Vương Vũ, Trinh Phối Phối còn bập bẹ học nói. Trí tưởng của anh dạo một vòng từ đường số 1 đến đường số 6, qua sông Đà Rằng, xuống biển, lên núi Tháp Nhạn... đâu đâu cũng thấy bóng người vây hãm án ngữ, không chừa một « miền đất tự do » nào cho mình « di cư » tới cả, không còn một vùng thiên nhiên nào chưa bị nhiễm độc để ta ngồi nhìn trời mây sông nước tức cảnh sinh tình làm thơ làm thần. Cuối cùng anh đành điếm mặt các quán cà phê. Nhiều quá nhớ không xuể. Hết thấy, anh chẳng vừa ý được một nơi nào. Vả lại, anh muốn thay đổi khung cảnh mới, chẳng lẽ gặp nhau là phải ngồi thế đối diện, mượn cái bàn con làm ranh giới (tự thụ bất thân) ? Anh biết vốn em không thích xuất hiện giữa nơi đông đúc ồn ào, sợ lời qua tiếng lại đem pha thêm thất, đồn đãi thối tai ông già. Ông già hay được, nguy cơ thế nào anh cũng biết. Khó xử thật.

Thôi thôi đành hạ hồi phân giải !

Trong thời gian xa cách, anh viết cho em một lá thư tràng giang

đại hải chưa có dấu chấm hết. Thư từng ngày, mỗi ngày vài trang. Đây là lối viết nhật ký của những kẻ mới yêu nhau. Lúc buồn tình, anh ngồi đọc đi đọc lại. Văn chương anh không đến nỗi ma khóc quỷ hờn. Có thể trích ra vài đoạn để in chung vào tập « *Những bức thư tình hay nhất Thế giới* » mà không hề thẹn với Napoléon, Rimbaud hay Musset. Em đừng cười anh kiêu ngạo phách lối. Hồi nhỏ, anh từng làm nghề viết thư thuê cho các chàng trai học chưa thông 26 chữ cái quốc ngữ trong xóm để kiếm tiền chơi bi đánh đáo. Những lá thư trên « giấy ngấn tình dài » ấy, khi nhận được, người yêu của các chàng phải đem đi mượn người khác đọc cho mình nghe và nhờ họ hồi âm luôn. Tình yêu phải qua các trạm tiếp vận chuyển vận trợ lực lòng thông của họ, công trạng anh được đãi ngộ xứng đáng: thịt chả một bụng no nê!

Chiều qua anh đi ngang nhà em, biết trước rằng em không còn ngồi ở quầy hàng nữa vậy nhưng anh không tránh khỏi hy vọng một phút tao ngộ bất ngờ. Sự hiện diện thường xuyên của ông già trên chiếc ghế em thường ngồi như một gáo nước lạnh tát thẳng vào mặt anh. Xin lỗi em, lúc đó trí óc anh « phản ứng » lại bằng những câu cần nhắc ông một cách không mấy nhã nhặn. Có thể nói đây là thứ phản ứng tự vệ của sự thất vọng nên anh không thể ngăn cản kịp thời. Sau đó, đề an ủi, anh đem câu nói hôm trước ra vỗ về mình: « Lối này em bận rộn sách đèn ghê lắm, sắp đến ngày thi rồi. Cho em quên anh một thời gian để « ngoại tình » với những công thức toán lý hóa khô khan, những tâm lý luận lý đạo đức siêu hình rắc rối như đầu ». Ừ, gắng mà học. đồ đạt thành danh cho ông già vui lòng. Nhưng rồi... Anh không dám nghĩ tiếp chuyện gì sẽ xảy ra với mình sau khi em sung sướng thi đậu. Chắc rằng có vài đổi thay nhỏ. Sự lo âu mơ hồ này anh đem ra phân tích kỹ càng trong lá thư, hy vọng sai lầm cả, bởi lòng ích kỷ (trong tình yêu) xúi quẩy anh nghĩ vậy.

Một buổi chiều gặp toàn chuyện bực mình nên khi về nhà, như kẻ giận cá chém thớt, anh trút bao tức tối xuống các đồ vật chung quanh. Một tập sách nằm bở hênh trên giường: vụt! Cái bật lửa cùn tim bật mãi không cháy: keng! Chiếc ghế đứng cản lối đi: rầm! Anh đập anh đá, lia ném tứ tung.

Đêm, khi cơn nóng nảy đã dịu xuống, anh xót xa nằm lắng tai nghe những đồ vật mình vừa đối xử tàn tệ đang tức tởm kể chuyện đời chúng tựa như người tình phụ than thân trách phận oán cho số kiếp long đong.

— Em buồn khổ ừ ừ vui đập mặt mày nằm cấm phòng mấy ngày

liền, không cơm không nước chẳng nói chẳng rằng. Tội nghiệp bà già cứ bày những miếng ngon thức ngọt nài nỉ em ăn uống, dỗ dành em người ngoài. Nhưng em vẫn nằm lì nói mê khóc sảng, ngoài mặt tưởng như giả đờ, tình thật ruột gan bời bời trí óc điên đảo. Giận mình chưa hả, em còn giận lây ông cụ. Chẳng tha ông to tiếng mắng chửi xỉ vả em thậm tệ một lần còn hơn cứ nét mặt sa sầm nặng trĩu, với đôi mắt khinh khỉnh lạnh lùng. Lâu lâu ông sùng sộ quát tháo người ăn kẻ ở trong nhà, trút nỗi bực bội lên đầu những kẻ không can cớ. Xót xa quá anh à.

— Đáng tiếc thật. Mà thôi, bằng cấp là cái chi chi...

— Đó, anh toan giở giọng an ủi nữa, em nghe ề ề rồi. Em cũng biết là anh từng cầu nguyện cho con nhỏ này thi rớt mà.

— Ai lại tiêu nhân vậy. Anh cứ định ninh ông già lo chu tất từ trong ra ngoài rồi?

— Thôi, đừng chửi ngao. Em dốt, hỏng cũng cam. Có điều em giận ông cụ em chạy chọt gởi gắm kẻ này kẻ nọ, nghe đâu chưa thấu đáo vì không thỏa mãn đủ điều kiện. Dĩ nhiên, ông dẫu em. Việc đồ võ, hay ra, mình cảm thấy nhục thối thía.

— Buồn thật, bỏ qua cho rồi. Hãy coi chuyện hỏng thi như một cuộc thất tình con con!

— Anh biết không, bữa ra khỏi giường em cầm tấm gương soi mặt và bối rối thấy mặt mình nhợt nhẽ khôn nạn lạ. Dường như em vừa làm một điều hư thân trác nết, vừa bị một kẻ nào đó phản bội hất hủi chán chê. Em tủi thân, xấu hổ, không dám nhìn lâu hơn sợ nhận ra mình quá thê thảm tựa kẻ bị ruồng rẫy chà đạp đến chân tóc, ôi sao mà lỗi lầm ghen ngao. Được thất tình như anh nói họa hoằn có đau cũng không thấm thía bằng con kiến cắn!

Anh cười khò. Em lườm mắt trách móc giây lâu rồi cũng hé môi cười ngượng. Ngượng với những lời than thở vừa rồi, mà chắc sự thờ ơ của anh vô tình đẩy mở tâm sự nào nề kia đến ngõ cụt; chẳng ai chịu thông cảm cởi mở giùm cho em cả. Em kêu lên:

— Thiên hạ ác lắm, thấy người ta rớt, khoái tởm trong bụng mà không nói ra.

Anh đẩy ly soda chanh vào tay em, cười lỏm:

— Uống đi kẻo « nguội », uống hóp nước vào cho hạ gan xuống cô bé.

— Được rồi, đề em uống hết. Nhưng anh đã khuấy đường vào làm chi. Cho người ta một cái nào thật chua thật đắng mới thấm thía tâm can!

— Em cay quá, thôi mà, rồi sẽ quên hết, cái gì rồi cũng quên dễ dàng.

— Nếu mình giết được ý nghĩ, tư tưởng đi. Bằng cách nào anh?

— Em thử bày ra một công việc gì để làm gì, chú tâm vào đó. Hoặc là say mê một... mối tình.

— Chắc em sẽ làm hỏng hết.

Anh bưng ly soda chanh chưa với một giọt của em đưa lên miệng uống vài hớp, nhắm mắt:

— Bởi em cố tình làm hỏng.

— Phải, em chẳng thương nổi cuộc đời em tí nào. Cứ ưa phá nó chơi.

— Đó cũng là một cách sống.

— Nữa, nói triết lý ghê gớm. Thôi em về. Quán này tên gì anh?

— Quán Vô-Danh.

— Là!

— Quán giờ này vắng.

— Chẳng bao giờ mình được yên thân nữa. Thành phố này như xua đuổi em đi.

— Chờng nào em đi Saigon?

— Tuần sau.

— Vào trong đó sẽ có lắm cái vui để mau quên nỗi buồn « thất cử », thành thật chúc em vậy.

— Anh cũng muốn em đi?

— Em thử hỏi lòng em trước.

— Thôi em về. Anh đừng đi theo em ngoài đường nữa.

Từ biệt, từ biệt, đứng đưng thình lặng, em đứng lên không ngần không ngại, em quay đi rất vội vàng. Anh vẫn ngồi yên căn rằng giữ kỹ những lời đáng lẽ mình đã nói, đã tỏ bày phân giải, nhưng thôi em cứ đi cứ xa, mong sao đừng đeo trong đầu cái ấn tượng chót rằng anh là một tên thợ săn bị rơi vào chiếc bẫy do chính hấn giương ra!

Anh trở về nhà, không biết mình có thật buồn như mình tưởng không nữa? Nặng chúi chang trước mặt, nhấp nhô những chùm bọt nhỏ bay lượn, biến biến hiện hiện mãi miết, dường như vậy, mắt anh lòa, người hơi bủn rủn. Nặng mùa hè sao lạnh buốt?

Anh về tới nhà, mở không nổi cánh cửa, để nguyên quần áo giày

vớ nằm vục xuống giường. Chiếc giường dịu dàng nâng lấy người anh vớ về, ly tách mời anh uống nước giải [phiền, bàn ghế sách vở cũng ngậm ngùi « chia buồn » với chủ. Thương thay!

Bây giờ anh có thể kết thúc lá thư tràng giang đại hải kia rồi với một câu chót: *tình ta như sương khói mà [thôi!* cùng một cái dấu chấm hết thật to tướng. Nhưng có sự thật này anh chưa hề nói ra: bởi ngày đêm anh thành tâm cầu khẩn [Trời Phật bắt em thi rớt. Không ngờ, lời nguyện tiểu nhân ấy được Trời Phật chứng giám và cho thỏa mãn liền. Em rớt thật. Phải như vậy, bằng không em sẽ vào Saigon lên đại học tiếp tục con đường công danh khoa hoạn mà ông cụ vạch ra. Em phải thi rớt để còn ở lại đây, ta gần nhau, không thể mất nhau được. Lòng anh thâm hiểm ác độc còn hơn «mụ phù thủy» quán Mây nữa. Cho nên thánh thần hại anh, xúi quẩy ông già em sắp lại một « dự án » mới để tống khứ con gái mình đi Saigon.

Anh thật đáng tội, càng nghĩ càng hổ thẹn áy náy và cách duy nhất để chuộc lỗi lầm là mong em quên anh tức khắc kể từ lúc bước chân lên máy bay.

Mình đã gặp nhau ở quán Mây, do đó cuộc tình không thoát khỏi tính cách bấp bênh, nổi trôi, bèo bọt. Mây thì bay, bay mãi, có gì cố định đâu. Mình xa nhau cũng phải, đúng lúc quán Mây đóng cửa, hạ bảng hiệu và cô Vân sắp lấy chồng.

PHẠM NGỌC LƯU

ĐỀ TÀI SUY GÃM



● Đời sống đó là một cái bóng bước đi, một diễn viên bất hạnh múa men một giờ trên sân khấu, rồi sau đó người ta không nghe hấn nữa.

SHAKESPEARE

● Nếu đời sống có thể tái bản lại được, tôi sẽ sửa không biết bao nhiêu là lỗi.

JOHN CLARE

tháng mưa
mùa sinh nhật
ĐÔNG T.V.



Buổi chiều, Thục Hạnh khoác áo mưa tím đi dạo phố thật ngoan bên T. Hai đứa đi len lỏi qua những cửa hiệu, chen lẫn những người trú mưa... Đôi mắt Thục Hạnh rực rỡ nét kiêu hãnh trẻ con. T rút tay lạnh buốt trong túi áo bằng vải màu ngà, đôi tai thích thú theo dõi câu chuyện dễ thương của Thục Hạnh. Thỉnh thoảng người ta thấy T khẽ gật đầu, hoặc chấp nhận, hoặc tán thành ý kiến của bạn...

Bỗng dưng Thục Hạnh đứng khựng lại :

- Chuyện chi vậy bé !
- O ! Nhỏ bạn em !
- Có chi không ?
- Có chứ, tui hơi... mắc cỡ một chút !
- Vậy thì ta trú mưa nơi đây !
- Không !

Thục Hạnh bướng bỉnh, lại tiếp tục đi lang thang khắp vỉa hè... T đuổi theo bình thần, sao em còn trẻ con như vậy, hử Thục Hạnh ! Nhỏ bạn dễ thương ơi, sao nhỏ bỏ anh đi vội vã như vậy, làm lủi bỏ quên cả bạn bè, trời đất, thiên hạ... T dừng chân trước một cửa tiệm chọn một món quà bảo gói lại thật xinh xắn, thêm ba bốn cái nơ xanh đỏ.

Lúc T ra khỏi cửa hiệu, cơn mưa đã bớt vẻ nặng nề ban nãy. T đưa mắt tìm cô bạn, nhưng chỉ toàn thấy một màu nước trắng mỏng mênh. T đảo mắt tìm kiếm. T chạy vội vã dưới sức quạt tê rát của từng hạt nước ác độc. T lao mình qua con lộ như nhóp nước đọng, Thục Hạnh vẫn bắt tầm hình bóng. Cuối cùng T đứng lại thở dốc :

— Em ở đâu hử Thục Hạnh ?

T. lại đi. Anh tưởng tượng ra Thục Hạnh với dáng mèo con hờn dỗi. Mắt Hạnh đỏ, môi Hạnh đỏ, và cả đầu mũi cũng hồng hồng tủi thân. Tội nghiệp em, T đi thật chậm và gói quà chạy rong trong mưa đã ướt sũng nước. T áp vào bàn tay tê buốt, Thục Hạnh à, sao chiều nay ta lạc mất em...

Em gái út của nạng nói với T :

— Chị Hạnh đi học chưa về...

T. xoa đầu đứa bé :

— Thế hả, thôi anh về nha !

T bước đi, mà linh cảm có đôi mắt buồn của Thục Hạnh nhìn theo ? Thục Hạnh em đang giận anh đang khóc tủi thân có phải ?

T ngập ngừng lại quay về nhà Thục Hạnh, đặt gói quà và lá thư nhận lỗi trên bàn.

— « Công chúa cho anh xin cơn giận, đừng khóc nữa nha bé ! Mừng sinh nhật thứ mười bảy của Hạnh. Thương em ! » T bỏ ra với một vẻ không vui, dường như Thục Hạnh có nhà và cố chấp với cơn giận. Anh rẽ ngõ vào nhà tên bạn cùng lớp...

— Ê, Anh !

—

— Chi mà ngờ ngác rứa, bộ không nhận ra Hạnh sao ?

— Thục Hạnh đi đâu về đây !

— Học.

— Vậy ư ! Thế mà anh tưởng nhỏ ở nhà.

— Hí hí, Hạnh mới khám phá ra tuần nay anh T điệu ghê, đề râu.

Câu đùa vô lối của Thục Hạnh làm T tạm yên tâm. Thục Hạnh vẫn chưa chấm dứt cơn vui.

— Hôm qua có một tên gửi thư cho Hạnh. Hẳn bảo : « Thục Hạnh có đôi mắt nai thơ ngây vô chừng... »

— Đúng vậy !

— Hẳn viết cho Hạnh mười sáu trang thư đặc kín, Hạnh xem mà cảm động muốn khóc.

— Hẳn còn nói chi nữa ?

— Hẳn bảo : « Hạnh ít chung diện mà vẫn đẹp như Công chúa Bạch Tuyết » (?)

— Cũng đúng !

Thục Hạnh trợn to mắt.

— Thôi nha ! Anh mà chọc nữa Hạnh giận luôn cho xem.

Và cô bé đỏ cay cả mắt, T biết Hạnh đang nhớ đến buổi chiều trú mưa hôm nào, T xoay câu chuyện :

- Thứ hai sinh nhật Hạnh?
- Không thêm!
- Hạnh đã mời bạn bè hết chưa!
- Không nói!
- Vậy anh cũng yên lặng, chúng ta sẽ nói chuyện trong im lặng.
- Cải lương quá!
- Hạnh hết giận anh rồi phải không!

Thục Hạnh bật cười:

— Chuyện ấy hậu tính, mai Hạnh sẽ trả lời cho anh! Bây giờ Hạnh vào nhà, anh về đi nghe.

Hạnh kéo cánh cửa, đôi tay thon nuột nà. Bỗng dưng T nắm nhẹ bàn tay Thục Hạnh:

— Hạnh này, nếu có một người thương yêu em vô cùng, yêu em với một tình yêu rất lạ và rất say, Thục Hạnh sẽ nghĩ sao?

T chỉ sợ Thục Hạnh lại chê câu nói cải lương. Nhưng nhịp run yếu đuối của những ngón tay nhỏ, và cái rút tay vội vã của cô bé làm T xúc động thật sự. Thục Hạnh cũng bối rối không kém, hai tay bưng sách vở muốn rơi rớt trên sân xi-măng... T lăm lũi ra về, tự dưng anh mỉm cười, đắc ý...

Và Thục Hạnh khóc ngao trong phòng, bên lá thư tạ lỗi và gói quà mừng sinh nhật...

ĐÔNG T.V.

ĐÃ PHÁT HÀNH KHẮP NƠI

SAU GIỜ RA CHƠI

truyện dài NGUYỄN ĐÌNH TOÀN

GIAO ĐIỂM xuất bản

TÁC PHẨM VIẾT CHO TUỔI YÊU THƯƠNG



nguyên đình hiếu

chút xiu nắng ở vành môi đẹp ●

SÁNG THẬT SỚM, NGỌN ĐỒI TÔI ĐẾN TRÔNG ĐỂ THƯƠNG QUÁ, tựa như một bài thơ năm chữ, rất gọn và rất tình.

Bởi vì có Giang ở đó. Ấy là cô bạn nhỏ người thiểu số tôi quen đầu tiên khi tập tành hít thở không khí thật loãng của một thành phố ngợp gió, đầy bụi.

Chúng tôi đã gặp nhau. Hai đôi mắt chớp. Hai cặp môi cười. Thế là đã bắt đầu cho một cái hẹn hò kỳ ngộ và kỳ cục.

Giang tung tăng phía trước dẫn tôi đến một khoảng rừng thật nhiều hoa. Toàn là hoa lạ và chưa được đặt tên. Tôi cười thật tươi. Tay tôi dong lên:

— Muga anei siam sonăk (cành hoa này đẹp ghê).

Giang cũng cười thật tươi, hái một đóa rồi đưa tôi:

— Tặng anh đó.

Giang nói tiếng Kinh rất sành sỏi, tại vì cha Giang là người Kinh và mẹ Giang là người Thượng. Tôi vẫn bảo Giang kể cho tôi nghe câu chuyện lương duyên của cha mẹ Giang, nhưng Giang chỉ mỉm môi, ngúc ngoắc khuôn mặt nhỏ nhỏ.

Nhà Giang chắc là ở gần ngọn đồi này, sáng nào khi tôi đang đưa trí tưởng theo từng cơn gió nhẹ, thì vẫn bắt gặp Giang lấp ló ở một thân cây nào đó, môi mỉm lại, hiền nhiên rất ngạc nhiên. Tôi quen Giang chỉ tại vành môi của Giang, nó màu hồng nhạt, vừa vặn, ngây ngô.

Tôi chưa hiểu tại sao Giang thích đàm thoại với tôi bằng tiếng Kinh, ít khi nào Giang nói tiếng của mẹ, trừ lúc Giang dạy tôi. Ba tuần thân thiện nhau, nhờ đó, tôi đã bập bẹ với Giang thật là buồn cười.

Trời ơi, Giang đang thoăn thoắt hái bao nhiêu là hoa. Giang tung vào người tôi. Hoa rơi chung quanh, biết bao là màu. Tôi cúi lượm từng đóa và ôm và lồng ngực.

Giang trêu tôi :

— Nặng không anh?

Tôi chẳng trả lời câu hỏi ấy, mà nói đầu đầu :

— Kào dök djä ploh sa mta mnöng hlăm kngan (tôi đang ôm ngon đồi trong tay kia mà).

Giang làm mặt xấu rồi bỏ chạy :

— Lêu lêu, anh nói sai rồi.

Tôi đuổi theo và tung những đóa hoa ấy trả lại cho Giang. Giang bắt được một đóa. Giang nói trong hơi thở mạnh :

— Anh biết hoa này tên gì không?

— Giang. H'Giang

— Đó là tên của tui mà.

Tôi bí quá, không biết phải dùng từ ngữ nào, đành nói bằng giọng bình thường :

— Hoa ấy xinh như Giang nên tôi đặt tên cho nó là tên của Giang đó. Chịu không?

— Hoa đẹp quá, còn tui xấu quá. Anh đặt tên lại đi.

— Không.

— Không đặt, tui giận anh.

— Giận đi.

— Giận nè.

Nói xong, Giang xé đóa hoa, thả trong khoảng không, những cánh hoa không chịu bay chỗ khác, lại rơi xuống bám vào tóc Giang. Giang lại ngúc ngoắc đầu, và môi lại mím (tôi yên thói quen này quá, Giang ạ). Tôi đến cạnh Giang :

— Thấy chưa, hoa ấy tên Giang mà, nó giận Giang đó, ai biết Giang ghét tên của nó.

Giang nhăn mặt :

— Kệ tui.

Tôi nâng cằm Giang :

— Kia, Giang xem. Hoa đâu chịu bỏ Giang (như tôi vậy), hoa hết giận Giang rồi, hoa làm hòa Giang kia. Chao ơi, mái tóc đẹp nhè.

Giang đã cười :

— Thật hử anh?

— Thật mà.

— Hoa hết giận tui, vậy anh bắt tui không được giận anh hả?

— Ừ.

Thế là hai đứa lại nghịch ngợm với trò chơi khác, một khoảng đời nhỏ vang vang tiếng cười và nói.

Một chập sau đã mệt, Giang nằm ngoan ngoãn trên cỏ, tôi ngồi kề. Bắt đầu một màn vấn đáp cố hữu (bởi vì hôm nào tôi cũng hỏi Giang như thế).

— Si anăn adei, diết anei? (em bé tên gì vậy).

— Giang. Nghĩa là giòng sông, chảy hoài, chảy hoài.

— Dum thum adei anni mào? (em bé lên mấy nhĩ).

— Mười hai.

Giang còn biết nhiều điều hơn nữa, hãy nghe Giang nói :

— Sang năm, anh tặng tui tập thơ của ông Nguyễn Sa nha. Có bài Tuổi mười ba đó.

— Ya mương adei khắp hìn? (em thích cái gì nhất).

Tôi ngạc nhiên ghê quá trước câu trả lời của Giang :

— Mười ba tuổi. Mơ mộng được rồi anh nhĩ?

Rồi cũng hết một buổi sáng. Chúng tôi chào nhau.

— Hơ-éc hơ-éc ư ih.

— Chào tạm biệt.

Mãi đến lúc này tôi vẫn không hiểu tại sao tôi lại nói thầm với tôi rằng « Bnăn kơ êdei amra lo bi tuôm » (hẹn kiếp sau sẽ gặp nhau)...

NĂM SAU, KHI TÔI SỬA SOẠN VỀ SAIGON HỌC, THÌ GIANG ĐẾN. ĐÓ là lần đầu tiên Giang đến nhà một đứa bạn trai người Kinh.

Tôi dẫn Giang vào nhà, giới thiệu với ba má.

— Bạn thân nhất của con đó.

Hai ông bà ngạc nhiên. Tôi cười với Giang đáp lại cái gật đầu của Giang. Rồi tôi đưa Giang vào phòng khách. Hai đứa ngồi đối diện nhau.

Tôi đưa ly nước lọc cho Giang :

— Anh quanh năm uống nước lọc nên mời khách ngại lắm.

Giang lúc nào cũng mím môi :

— Em chỉ uống nước suối, vậy mời khách có ngại không anh?

— Ngại gì đâu.

— Thế thì em cho cả con suối sát nhà em đó.

— Anh làm sao mang về Saigon được. Giữ dùm anh nha.

Vô tình quá, tôi đã khơi một chuyện buồn.

— Bao giờ anh trở lại ?

— Có lẽ vào dịp Tết.

— Nhớ thăm em nha.

— Thăm em đầu tiên.

— Máy giờ rồi anh ?

— Khoảng tám giờ tối.

— Anh thích không khi em đến nhà anh, vào giờ này ?

— Cầm động lăm Giang ạ. Có bao giờ anh được một người bạn gái đến thăm đâu.

— Sao vậy ?

— Tại anh chọn lựa quá kỹ, nên ế.

— Anh khó tính ?

— Chắc vậy.

— Mai anh đi chuyển mấy giờ ?

— Chuyển sớm nhất, năm rưỡi.

— Em không tiễn anh được rồi.

— Em đã tiễn.

— Bao giờ đâu ?

— Bây giờ.

Giang im lặng, tay xoay xoay ly nước vừa hớp một ngụm. Giang sắp sửa khóc rồi. Thời gian qua, chúng tôi chơi thân nhau quá, không xưng hô như thuở đầu, mà là « anh, em » như hiện tại. Nên khi xa nhau, dù lâu dù mau, cũng thấy xúc động. Nỗi xúc động thật lạ.

— Sao em đến đây được vậy ?

— Cha em xem xi nê. Em xin phép đến nhà anh, phải nói dối là đến nhà người bạn mượn cuốn sách chép bài. Chốc nữa, văn xi nê, em ra đó rồi cha sẽ đưa về.

— Cha em biết anh không ?

— Chưa gặp anh, nhưng biết anh nhờ em kể.

— Em kể à. Ông ấy không mắng chứ ?

— Cha em là người Kinh mà anh, người quan niệm rộng rãi lắm.

Tôi lấy đàn, và hát cho Giang nghe một bài. Giang tán thưởng bằng sự im lặng, nhưng cặp mắt đỏ ngầu.

— Anh ơi, anh biết gì không ?

— Biết chứ. Chúng ta sắp xa nhau.

— Điều ấy hiển nhiên. Em muốn nói cái khác.

— Về ai ?

— Em.

— Ồ. Em mãi mãi là cô bạn anh quý nhất.

— Sai rồi.

— Em nói đi.

— Ngượng quá.

— Mỗi mình anh thôi, chỉ mà ngượng.

— Cũng ngượng anh ạ. Cho em mượn cây bút và tờ giấy.

Tôi đưa cho Giang cây bút nguyên tử màu xanh lá cây vẫn dùng và cuốn vở học trò chưa ghi chữ nào.

— Anh nhắm mắt đi.

— Chi vậy ?

— Anh cứ nhắm mắt đi. Chốc nữa biết liền.

Tôi chiều Giang. Mắt nhắm lại. Khoảng màu đen ngòm thế kia vậy mà tôi vẫn tưởng tượng ra Giang đang mím môi hí hoáy viết.

Giang nói.

— Xong rồi. Tới phiên em nhắm mắt và anh đọc.

Giang khép mắt. Có vài giọt nước đọng ở khoé mắt. Tôi bồi hồi quá.

Giang viết. « Anh ơi, em vừa mười ba tuổi, anh nhớ năm xưa em nói gì không ? »

Tôi thốt :

— Nhớ chứ. Anh lập lại nhé.

Giang la nhỏ :

— Ai bảo anh nói đâu. Anh viết đi. Em đợi.

Tôi viết :

— Tuổi Mười Ba của Nguyên Sa phải không ? Khi về, anh tặng em.

Cầm đọc lúc anh chưa đến Saigon nhé.

Giang viết :

— Em có quyền mơ mộng rồi chứ ?

— Em có quyền. Nhưng hãy coi chừng sớm quá đấy.

— Kệ em.

— Ừ, kệ em.

— Anh không thương em hử ?

— Adei khấp kẻo kẻo mơ ? (em bé có thương anh không).

— Thương nhiều lắm. Anh, em ghét em bé lắm. Em thích làm em của anh.

Tôi không thêm nhắm mắt nữa. Tôi cảm động quá. Có thể khóc với Giang được dù tôi là con trai đã lớn chẳng nhỏ nhít gì.

Thế mà trước Giang đang khóc tôi vẫn ấp úng :

— Mse si ayōng khắp kơ adei (hình như anh yêu em).

Giang không ngồi nữa. Giang đứng dậy đòi về. Tôi đưa cho Giang cuốn «Thơ Nguyên Sa» và tập truyện «Hình Như Là Tình Yêu» (Mse si klei khắp). Rồi tôi và Giang đi song song nhau ra phố trước những cặp mắt soi mói dễ ghét của thiên hạ. Có lẽ họ lạ lắm khi thấy một đứa con trai Kinh đi tình tứ với một đứa con gái Thượng,

Chưa vãn xỉ nê nên tôi và Giang đi quanh co trong thành phố. Hai đứa nói rất nhiều, đến nỗi đã đến giờ tan xuất chiều bóng mà không hay. Khi tôi chợt nhớ ra thì đã trễ hơn mười phút. Giang hấp tấp :

— Anh đứng tại đây nha, em sai hẹn cha em rồi, người gặp anh chắc la dữ lắm.

— Anh nghe được mà.

— Em không thích thế. Em thích chúng ta luôn luôn có những kỷ niệm đẹp, kỷ niệm tốt lành, vì...

Rồi lần đầu tiên Giang nói với tôi :

— Kào khắp (em yêu anh).

Tôi sửng sờ quá, chỉ lắp bắp :

— Pít đih bi jăk (chúc ngủ ngon).

Bóng Giang đã khuất. Tôi lủi thủi về nhà với nỗi buồn nặng trĩu chính chịch tưởng chừng vạn tạ.

Đêm đó tôi không ngủ được và chắc hẳn Giang cũng thế.

MÃI BỐN NĂM SAU TÔI MỚI CÓ DỊP TRỞ VỀ CHỖN CŨ. VÌ THẤT HỨA với Giang nên khi gặp lại, tôi chỉ biết lặng lẽ khi Giang ngồi cạnh người chồng của Giang nói chuyện (rất khách sáo) với tôi ở căn nhà cạnh một con suối. Giang mười bảy tuổi và Giang mười ba tuổi, khác xa nhau quá.

Rồi tôi lại tiếp tục từ ngã thành phố đó về Saigon. Chuyến xe vẫn khởi hành thật sớm. Tôi chào tạm biệt Giang bằng cách hình dung ra Giang ngày xưa. Chỉ có một chút nắng ở vành môi đẹp mà thôi.

NGUYỄN ĐÌNH HIẾU

(tặng người bạn già Y KEM KPOR)



CHIỀU SAIGON

đô thị hồng liên

về thôi Khánh. Đường chiều bóng nhỏ
tiễn đưa người, thế cũng đủ trăm năm
tiễn đưa nhau, cũng đủ nhớ nhung thăm
ta suốt kiếp, ở bên lề đường ngo
gửi cho Khánh chút hương xưa đã vỡ
những đường về đã lỡ bước chân đi
như ngày còn ở Saigon nắng xuân thì
hồng đôi má, mùa chim đi kịp tới

(nơi đây, phố nhỏ buồn một đời
những bóng chiều đi nghe xa xôi
có mùa hoa vàng chưa ấm tuổi
đã phai màu. Quên, quên thôi)

Khánh có quay về buồn một mình
khi tiễn người đi, tiễn chút tình
phố nhỏ. Nhưng người không thể tới
về thôi. Buồn như thể dòng sông
về thôi. Nắng ủa khác trong lòng
Khánh ! ta về không mong đợi
có mùa nào rồi sẽ ấm lòng chẳng ?

bến cũ đó xưa, thuyền không đợi
ta đi qua từng góc phố lạnh tênh
người mất hút giữa biển trời bão nổi
phố cũ buồn. Buồn như giấc mưa đêm.
ta nhớ Saigon nắng ban trưa đỏ lửa
nhưng về thôi. Khánh của ngày xưa
tiễn đưa nhau, tình cũng đã chia lìa.
ĐÔ THỊ HỒNG LIÊN

MUỜNG MẮN

bài học thuộc lòng thứ nhất : yêu chàng

yêu chàng như lược yêu gương
như yêu ba mẹ và thương cuộc đời
sao yêu trăng ở trên trời
em yêu chàng giữa muôn người thế gian
chao ơi, quá đổi bàng hoàng
lúc ran tay viết những trang tình đầu
tim hồng lòng trắng hoa ngâu
mực rưng niềm nhớ chữ nhàu nét yêu
nhớ hơn Kim Trọng nhớ Kiều
yêu hơn họ Lục yêu Kiều Nguyệt Nga
yêu chàng nhìn rộng ngó xa
sợ trăng quên sáng sợ hoa quên cười
sợ mưa nắng nhạt màu tươi
sợ sóng cạn nước sợ đời khô cây
sợ rồi trái đất ngừng quay
thưa đông xuân hạ ngủ say quên về
yêu chàng mắt đại lòng se
yêu chàng tay ngóng nón che ngập ngừng
những hôm trời tím rừng rưng
trên vai tình lớn thành rừng mây thom
em hái mây về thổi cơm
mời chàng ăn dưới cội nguồn chiêm bao
góp từng thước nắng lao xao
em dệt may áo hồng đào duyên thơ
mỗi đường chỉ một mối mơ
kim khâu tình chặt ngoài tà trong bầu
áo này em chẳng mặc dần
dành đắp chàng những đêm thâu lạnh lùng
sang thu cây khế trở bóng
em nhặt hoa rụng kết mừng giăng quanh

giường êm em lót chăn
hát ru chàng ngủ yên lành yêu thương

yêu chàng như lược yêu gương
như yêu ba mẹ và thương cuộc đời
sao yêu trăng ở trên trời
em yêu chàng giữa muôn người thế gian

yêu chàng như biển yêu non
từ ngày trái đất huyên hơ vơ
xưa em chưa biết yêu mơ
nay trăm con mộng yêu hờ tới lui
chàng cho em thấy quý vui
thấy đêm là nụ hôn yêu nhớ mong
trời à, em đã phải yêu
yêu chàng như lửa yêu đồng phi nhiêu
như gió yêu những cánh diều
rừng hinh phố quanh những chiều bước chân.



PHẠM CHU SA

bài ca chim nhỏ

con chim nhỏ bay về hong nắng ấm
dưới sân nhà hoa sứ rụng bóng khuâng
trong hồn tôi những mùa xanh lay động
một hôm kia chim nhỏ ngậm môi hồn

chim cũng biết hát sầu ca tuổi trẻ
đậu trên cành thơ ấu trái sầu đan
những nụ cười vội vã tan theo nhau
như khói thuốc ử vàng tay kỷ niệm

mùa nắng rụng trên hai bàn tay ướt
chút sầu xưa đã đậu xuống môi người
chim bay lạc mùa đông dài giá buốt
hai bờ môi không hé nổi nụ cười

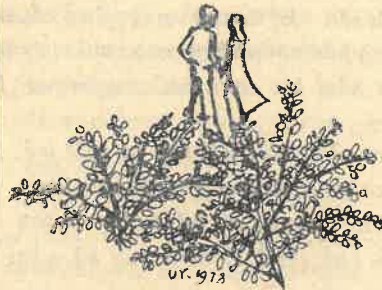
chim lỡ đậu cây đời tôi phiền muộn
hồn đã sầu chín đỏ ngọt rằng môi
chim từ đó còn những ngày biếng hót
điệu thơ buồn chảy mãi xuống tim tôi

chim vạt mất cây đời tôi cũng ứa
bước đi về bướm rữ ngựa chồn chân
ngày tàn rụng màu nắng chiều thê thiết
giọng chim buồn còn vọng giữa vườn không

ôi chim nhỏ dưới sân nhà đã chết
chiêm bao tôi, chim lạc mất thiên đường
hồn thơ thân giữa ngàn năm mây bạc
chút khói tình trôi đạt bến tan thương

mùa tàn phai theo những bước chân
tôi bỏ đi ngày chim thôi ca hát
tôi biếng lười mà chim dần biết được
nên suốt đời ôm mộng tưởng lang thang.

một
bông hồng
cho
cuộc tình
buồn



PHẠM
ÁI
KHANH

Buổi sáng thức giấc cùng lúc với cơn mưa ào ạt kéo về. Phiên ước oải trở dậy đứng bên cửa sổ nhìn từng sợi nước trắng xóa rơi ngoài kia trên những lá non xanh ngắt, nghe nỗi buồn cùng sự trống vắng ngập tràn. Vì Phiên biết hôm nay Phiên chả có việc gì để làm với một ngày chủ nhật mưa. Nghĩ đến lời Hạc, một người bạn cũ lâu ngày mới gặp lại. «Đạo này trông Phiên có vẻ già dặn quá». Phiên cười, trong ánh mắt của Hạc, Phiên thấy chữ già dặn được thay thế cho chữ tàn tạ. Có gì lạ đâu người bạn xa cách đã bao năm, chỉ cần một vài ngày, một vài giờ với trái tim đổi thay thì khuôn mặt, ánh mắt, bờ môi yêu kiều sẽ rũ xuống. Rũ xuống như một lần tan vỡ muộn phiền. Mà muộn phiền thì đã quá lâu trong Phiên, Hạc cho biết từ lúc Phiên rời bỏ thành phố ồn ào, đã có nhiều sự thay đổi trong đám bạn cũ. Đưa theo chồng đi xa, đưa bạn bịu buồn bán, chả còn những giây phút hợp mặt tán gẫu như ngày còn Phiên. Thoảng nghe bạn kể lại những ngày vui trong đời đã trôi qua lặng lẽ, âm thầm, Phiên chợt buồn. Và nuối tiếc. Phiên cũng chẳng biết mình nuối tiếc để làm gì vì thời gian có bao giờ chờ đợi và ngày vui qua rồi có bao giờ tìm lại được. Nhưng tiếc để mà tiếc và buồn để mà buồn, ít ra, lúc này, nghe hồn cô đơn nghĩ về kỷ niệm Phiên thấy nao nao. Một thời đã qua, mơ mộng, dù trong những niềm vui đó đã chứa chất vẫn một nỗi buồn đã bao ngày Phiên cố lãng quên. Không dưng Phiên thêm nghe tiếng chim hót riu rít buổi sáng, cơ mà sáng nay cơn mưa kéo về lũ chim đã hốt hoảng rủ nhau đi tìm nơi ẩn náu, chả thấy. Có lẽ chúng đã rủ nhau vào bên kia gác chuông, để nghe những

lời cầu nguyện vì sáng nay chủ nhật sẽ có nhiều người xem lễ hơn và dĩ nhiên lời cầu nguyện cũng sẽ nhiều hơn hôm qua. Phải không hỡi các chú chim bé nhỏ, hãy lắng tai nghe lời cầu nguyện như Phiên từng đêm hốt hoảng với cô đơn và âm thầm cầu xin Chúa, Phật, thần thánh cho Phiên được một phút thanh thản, hay ít ra cho Phiên được ngủ một giấc êm đềm, không muộn phiền và mộng mị với những hình ảnh đã qua, một thời, mà kỷ niệm thì vẫn từng đêm gõ cửa giấc mơ. Phiên vẫn yếu đuối ghê cơ phải không? Dù bây giờ ra đời, chăm sóc lũ trẻ nhỏ trong một khu vườn riêng của chúng, mà sao Phiên cũng cảm thấy nhỏ bé vô cùng, với những ngày tháng sắp qua, dù sao những gì đã qua, hãy để qua, đừng níu lại làm gì vì vẫn biết người đó, tình đó, mong manh như khói, như sương... Bao nhiêu thời gian đã trôi qua, từ độ xa tình, xa người, thế cơ mà sao buồn vẫn đến, sầu vẫn đến; thế cơ mà sao vẫn nghe cay mắt khi một bài hát, một lời nói nào đó, vô tình khơi nhắc...

Phiên cũng cố tạo một nếp sống riêng cho Phiên, với những ngày qua, một ngày hai buổi, đều đặn, đến lớp nghe những đứa bé dễ thương như nai, thì thầm bên tai nhau. Hôm nay cô đẹp, hôm nay cô mặc áo mới. Cô Phiên dễ thương hơn cô Hạ hoặc cô Hạ dễ yêu hơn cô Phiên. Nhưng sao lúc trở về, trên con đường vắng vẻ, Phiên nghe lẻ loi, và muộn phiền thì cứ đông đầy khóe mắt để Phiên nghe mẩn mối ước má... Vì Phiên với hình dáng lạnh lùng bên ngoài, với mắt nhìn xa vắng. Trong Phiên vẫn một yếu đuối, vô cùng. Để nghe lòng thồn thức với đêm mà đêm thì quá dài. Phải không thời gian? Với Phiên thời gian thì đang quá nhiều trái ưu tư chất ngất trái nặng, để một ngày nào sẽ không còn chịu đựng được nữa, cây sẽ oằn, và sẽ gãy; lúc đó chắc Phiên sẽ thanh nhàn trong một đời sau này mà bây giờ Phiên đang ước mơ, Phiên đang cầu nguyện...

Phiên cũng vẫn biết với đôi bàn tay nhỏ bé này mình chả nắm giữ được gì thế nên từng đêm lần về vùng kỷ niệm trò chuyện với bóng mình, nghe giọt sầu thấm thũng buồng tim. Nghe xa với tuổi nhỏ đã qua, để mà buồn, để mà thương mà tiếc. Vì với Phiên thì kỷ niệm, lúc nào, cũng là một cái gương thật đẹp, thật rực rỡ, để soi lại bóng mình đã qua, dù rằng biết đời mình đã bắt đầu bước vào đoạn mới mà rêu xanh cơ hồ bao phủ...

PHẠM ÁI KHANH



truyện dài MƯƠNG MÁN

Gặp lại anh, dù chỉ với khoảng khắc ngắn ngủi trong mơ, tôi đã sung sướng biết bao. Phép lạ nào cho tôi giấc mơ diệu kỳ buồn bã ấy nhỉ? Người ta bảo chiêm bao thường trái ngược với thực tế. Tôi muốn tin điều này đúng. Vì, trong mơ, tôi mất hút anh, anh biến tan giữa nghìn xác lá ngợp, để mặc tình tiếng kêu tôi xót buốt tim gan. Mơng sẽ khác hẳn với thực. Tôi mong có ngày nào anh không biến mất nữa.

Anh cố tình lẫn trốn hay bởi tôi không hết sức kiếm tìm? Ờ! Chúng ta có « nợ nần » gì nhau đâu; cũng chẳng ngoéo tay rủ nhau chơi trò Trốn — Tim lặn đáy. Nghĩ cho cùng, tôi tự biến tôi thành kẻ săn đuổi, còn anh, anh không hề (hoặc có thêm) biết anh là kẻ bị truy tìm. Thành phố này phải chăng là núi rừng bao la, tôi là người thợ săn thất nghiệp? Anh trốn ở hang động nào trên mặt đất hoang dại này? Phải chi tôi có 1.001 con mắt để trông tìm? Phải chi anh có một linh hồn thánh thần mãi cảm tức khắc nghe tiếng gọi thầm của tôi, hoan hỉ tìm về!

Chim bâu trên gai lòng mấy hôm nay không hót. Còn tôi, tựa chiếc lá mơn hèn hãi sợ bóng đêm. Đêm làm tăng niềm im lặng lớn in biên. Tôi nằm nghe Hạnh Tiên và Hạt Tiêu cãi cọ nhau. Trái tim vừa thánh thót buông từng tiếng chuông đề cao cảnh giác: đừng để Mơng xâm Thực, đồng thời tim ngân nga giục tôi lên đường đi hái trái sầu. Ước gì tôi được cầm trái tim lên tay vỗ về, nâng niu nó, dạy nó hát ca và, khuyên nó ngoan ngủ. Nín. Câm.

Mùa náo động của Thiên linh chuỗi ngõ đã tàn. Lệnh cấm phở biển được ban hành tựa ngọn đèn đỏ bật cháy đầu ngã tư, làm ngưng dòng sinh hoạt. Tôi mơ hồ nguôi quên, không thềm thắc mắc tác giả

Thiên linh chuỗi là ai nữa. Chị Hải Cát coi nó như một tai họa nên càng chóng quên hơn. Mỗi tính từng ngày từng giờ từng phút mong chóng đến ngày trở lại trường, cũng chẳng buồn nhắc tới. Giữa lúc lãng quên, từ chốn âm u mịt mù, nặc danh vào đó, một cánh thư âm thầm phiêu lưu theo đường bưu điện, và một buổi sáng, người đưa thư già vui vẻ rung chuông xe đạp kính coong lại gọi ngay chóc tên tôi. Cầm lá thư màu trắng trên tay, tôi mở lớn mắt bối rối nói cảm ơn người phắc-tơ già, vừa quát khê cho tôi nghe: Hạt Tiêu, hãy bình tĩnh!

Vâng, tôi đã bình tĩnh một cách đáng khen. Ít ra cũng không ngạc nhiên muốn rụng rời tay chân như lần trước.

Vấn tuồng chữ nghiêng nghiêng cũ màu mực đỏ chói bay múa trên nền thư trắng ngần. Tên và địa chỉ tôi đã trở thành quen thuộc. Tôi ngáp ngừng, nửa muốn xé bỏ quăng vào sọt rác nửa muốn chiều chuộng tính tò mò bần sinh của mình. Cuối cùng, con ma tò mò trong tôi cất tiếng cười đắc thắng.

Hình như tôi hơi run tay khi cầm kéo cắt thư. Tôi cẩn thận dẫn chiếc gổ lên ngực cho đỡ hồi hộp, và đọc:

THIÊN LINH CHUỐI II

Hồi chim nhỏ Hòa bình cung qui
Em hiền ngoan và ngạo nghệ nhất trong các loài chim
Ai dạy em hót những lời ly biệt ấy?
Đôi giọng ca ngâm di
Trăng sẽ hân hoan đòi rụng xuống giếng mắt em chết đuối
Sao sẽ xuống quần quýt vai em đòi kỷ xin
Đêm sẽ tàn phai hết những tàn phai
Núi biếc ca mừng em
Biển ngời chúc phúc em
Những vầng mây rách rưới lang thang nghìn năm trước quay về
Những chiếc lá chín vàng nghìn năm sau chổi từ không về cội
Sẽ ở mãi cùng em
Mùa ca dâng
Mùa Ngọc Thiên Đường
Chim cung qui!
Đừng say ngủ nữa giữa những trang kinh âm mục đòi tôi
Đừng thềm ở nữa trong lồng son mơ ước tôi
Đừng giam mình giữa giọt mưa lớn thế kia
(Ngày tháng, đôi khi là giọt mưa
Ai cầm! Đôi khi mưa là giọt lệ)
Rực rỡ đi, hồi mỗi cười

Long lanh đi, hơi mát hôn bi
Khiêu vũ đi, hơi rùng tóc bông hay hoàng hoài vọng tôi ẩn trú
Thấp giùm tôi một ngọn đèn trăng
Mớm cho tôi thơm ngát một làn hương
Tôi sẽ kể vô vàn chuyện đẹp.

Ngày xưa, Thuở trái đất còn thơ ấu. Tôi là hạt bụi. Một hôm có người đến mang tôi ném vào nhân gian, bảo : Mi hãy hát ca và lớn dần theo ánh sáng. Tôi vâng lời người, hát ca từ đó đến nay. Nhưng lời ca không lấp hết bi thương. Nên muốn năm tôi vẫn là hạt bụi lang thang khắp chốn. Tiếng tôi ca, chỉ những vì sao trên trời nghe thấy. Còn em. Em có nghe không ?

Hỡi chim nhỏ ngậm bình minh ngang miệng
Trở bao dung những đóa mặt trời
Ai dạy em hát những lời phiền muộn ấy ?
Hỡi kiêu hãnh như thác dội rừng sâu
Hỡi hiền ngang in bà Trưng múa kiếm sầu trên lưng bạch tượng
Bước em đi rung động nhạc vàng
Hỡi em thở tan nghìn binh khí
Tay em xô lui vạn hồi trống trận
Tiếng cười em tiêu tán hết tai ương
Can đảm lên, chim nhỏ ngạo nghễ nhất trong các loài chim
Nghe thấy không ?

Tiếng hò reo bộ lạc gọi em về
Ban phép lạ rừng đầy trái hứa
Nối tơ thương dệt muôn màu áo lụa
Rước cha về mừng tuổi thọ mẹ già nua
Cho gái trai nũng nịu chung giọng mặt luyến
Và riêng tôi, sẽ vô cùng thân mến
Mở toang lòng đón bước chân em
Vườn tim tôi sẽ dựng đền thiêng
Chờ em tới kỷ giao kèo cư trú
Chim cưng quý, thôi đừng ủ rũ
Múa ca dâng
Mùa Ngọc Thiên Đường
Thấp giùm tôi một ngọn đèn trăng

Mớm cho tôi thơm ngát một làn hương

Tôi sẽ kể vô vàn chuyện lạ.

Ngày xưa. Lúc trái đất còn măng sữa. Tôi là viên cuội đẹp thất tình, lăn về phía mặt trời tìm sưởi. Một hôm có người đến mang tôi ném vào nhân gian, bảo : Mi hãy cười dài và lớn dần theo đá núi. Tôi vâng lời người, cười dài từ đó đến nay. Nhưng tiếng cười không tan người, tiếng khóc bi thương. Nên muốn năm tôi vẫn là viên cuội thất tình, phiêu du khắp chốn. Tiếng cười tôi chỉ một mình tôi nghe. Còn em. Em có nghe không ?

Hỡi chim nhỏ Hòa bình cưng qui
Em hiền ngoan và ngạo nghễ nhất trong các loài chim
Ai dạy em hát những lời vô vọng ấy
Hỡi dương cánh uy linh như thẻ Thánh buồm
Biển bão tố thành hoa rải mừng trùng dương Mùa Hợp Xương
Tôi linh nguyện làm chiếc loa phóng thanh
Đề giọng vàng em lạnh lạnh hét bốn phương
Gọi yêu thương về hợp chợ
Nghe thấy không ?

Tiếng chày nên nhịp nhàn bờ vai gái đồng ững nặng
Tiếng tù và dậy sáng mắt ngày thơ
Tiếng sông cười rộn bước tàu mơ
Tiếng sáo đưa người về hợp phố

Ôi ! Những tiếng kêu nghe ngọt lịm lòng
Tưởng như mật rót tràn tim phôi
Hạnh phúc muôn năm xin gom về một tối
Xin cha về cưới mẹ lần thứ hai
Đêm Tân Hôn con cháu đủ bày
Hân hoan múa hân hoan ca và hân hoan khóc
Này chim cưng, lòng tôi nhỏ hẹp
Làm sao dong đầy chùng ấy nổi vui
Hãy tôi cùng tôi mau
Kẻo e không kịp
Múa ca dâng
Mùa Ngọc Thiên Đường
Thấp giùm tôi một ngọn đèn trăng
Thấp giùm tôi thơm ngát một làn hương
Mớm cho tôi thơm ngát một làn hương
Tôi sẽ kể vô vàn chuyện mộng :

Ngày xưa, Khi trái đất còn mênh mông lắm. Tôi là cọng cỏ chong chong đi tìm rừng. Một hôm có người đến mang tôi ném vào nhân gian, bảo : Mi hãy vui đùa và lớn dần theo tiếng động. Tôi vâng lời người, vui đùa từ đó đến nay. Nhưng sao tôi hoài buồn bã. Nên maôn năm tôi vẫn là cọng cỏ chong chong, quay tít mù giữa nghìn trận gió. Nỗi buồn tôi chỉ mình tôi hay. Còn em, em có biết không ?

Hỡi chim nhỏ Hòa bình cưng quý

Đêm đêm tôi mở rộng cửa lòng

Và tìm tôi thấp ngọn đèn chong

Hãy bước tới, cười vang ngạo nghễ !

Hạt Tiêu ! Trán trọng cảm ơn em đã phò biển rộng rãi Thiên linh chuỗi I. Thành thật xin lỗi em vì những phiền lụy do nó gây ra.

Đọc xong Thiên linh chuỗi II, hãy tức khắc ra đi về phía mặt trời mọc, em sẽ gặp diềm lành. Đừng thêm thắc mắc tôi là ai. Ngậm ngùi tạm biệt.

Tác giả Thiên linh chuỗi ! Ai cho phép ông gọi tôi bằng em ? Ai cho phép ông «ra lệnh» tôi phải tức khắc đi về phía mặt trời mọc ? Ông là ai mà ăn nói ngang in của gạch rữa ? Tôi cóc thêm cái diềm lành gì đó của ông. Lỡ ông xí gạt, tôi hiên ngang về phía mặt trời — cạp tha tôi đi thì rằng ?

Dù sao, đọc Thiên linh Chuỗi II, tôi cũng rất bồi hồi cảm động. Tiếng gọi hòa bình của ông bi thống quá. Tôi chỉ là Hạt Tiêu. Phải chi tôi là chim nhỏ hòa bình cưng quý của ông, dù có đang bị què cánh, tôi cũng rán hết sức phấn dũng chấp choạng bay về ngực xuống ngai lòng ông cho ông mừng. Nhưng không phải chỉ mình ông đợi đâu. Ai ai cũng tương tư hòa bình cả. Tôi đợi dài cổ rồi vẫn chưa thấy.

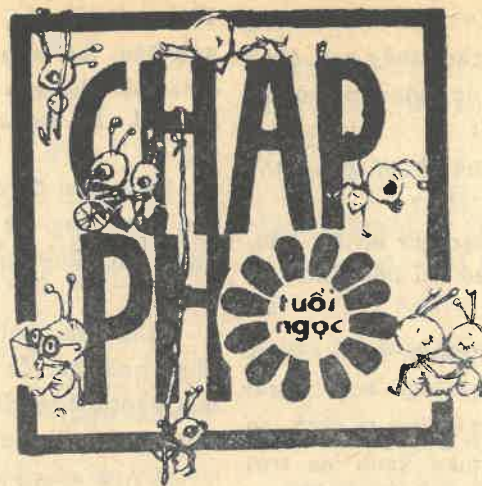
Lần nữa, ông lại vẽ vờ những hình ảnh yêu thương đẹp tựa ước mơ. Có thật ông chỉ là hạt bụi, viên cuội, cọng cỏ chong chong ?

Ông là ai ? Tôi cầu mong ông vẫn còn cắp sách ngày hai buổi đến trường như tôi ; vì, tôi nghĩ rất thật thà, chỉ có tuổi tôi, chúng tôi, là còn tương đối đẹp ; những lứa tuổi kia buồn rầu quá. Đừng thêm làm gì cả, hãy làm học trò như tôi, ông nhé !

Những dòng sông cuộn cuộn chảy trong tôi. Tiếng ca cười dội buồng tim tôi hoan lạc. Ước gì tôi được tan thành dòng sông, mãi miết xuôi về đàng phương người tôi mong nhớ. Gặp gỡ. Rối rít. Tay bắt mặt mừng.

(còn tiếp)

ĐẶC BIỆT BỮA
NAY CỦA
TIỆM CHÚNG
TÔI BÀY BÁN
HÀNG MỚI :
TUỔI NGỌC
115, MỘT QUÀ
TẶNG NẶNG
KÝ CHO
NHỮNG TRÁI
TIM HỒNG
ĐẦY MƠ
MỘNG VÀ YÊU
THƯƠNG. TỜ
BÁO NHẤT
QUYẾT LÀM
PHÙ ĐỒNG



THIÊN
VƯƠNG,
VƯỜN MÌNH
LÊN ĐẸP
TAN MỌI
MẦM MÔNG
BI QUANCHÁN
NẢN, XUA
ĐUÔI SẠCH
MỌI THỨ
BÓNG TỐI
ẢM ẢNH.
TỜ BẢO
NGỌT NGÀO
VÀ YÊU ĐỜI
NHẤT HOÀN
CẦU.

CHỦ TIỆM : KIẾN VÀNG • QUẢN LÝ : KIẾN CAO CĂNG

chú chó giàu nhất thế giới

Chú chó giàu nhất thế giới là Viking Edler, con Béc giê giống Đức. Nó là sở hữu chủ của một số bất động sản nhiều hoa lợi ở trung tâm thành phố Smunich. Nó còn có cả một thửa đất rộng 3000 thước vuông ở vùng Rurnbergetrasse.

Viking sống trong một căn nhà sang trọng có đến 6 phòng, làm chủ một gia sản với lợi tức 40 000 đồng Mark (tương đương 5 triệu bạc VN) mỗi tháng.

Một cặp vợ chồng người Đức tên Pfitjner đã được thuê để ngày đêm săn sóc các tiện nghi cho nó. Số thịt mua cho Viking ăn lên tới 2 triệu bạc VN mỗi năm.

Viking, anh triệu phú bốn chân trẻ tuổi, có thể nói mới giàu thôi, vì nó chỉ thực sự làm chủ tài sản từ 1971.

Tại sao chú chó này lại có một gia tài kếch sù đó ?

Nhà thần Georg Ritt và vợ đã cẩn thận lập chúc thư vài tuần trước khi qua đời cho nó, vì 2 ông bà không có con nên để hết tài sản lại cho kẻ họ yêu quý nhất đời là chú Béc giê Viking. Họ đã tặng tất cả của cải cho một hội ở Munich với điều kiện con chó Viking phải được sống và chăm sóc kỹ lưỡng trong căn nhà sáu phòng nơi nó đã sống những ngày hạnh phúc với chủ.

NGUYỆT QUẾ

khôn

Một bà đi chợ thấy sau lưng bà bán thịt bò là một con chó cao lớn. Bà ta hỏi :

— Ủa, sao bà để chó đứng đó ? Nhỡ nó ăn thì sao ?

— Không bao giờ nó ăn đâu, nó khôn lắm, nó chỉ liếm thôi, bà chị à.

hoa hồng xanh

Một nhà vật học người Pháp tên Gredy đã tìm ra cách tạo nên hoa hồng màu xanh da trời rất đẹp. Công cuộc nghiên cứu này phải tốn 1.500 000 quan và rất chính xác, khoa học. Người ta trồng hoa hồng đỏ rồi dùng một hóa chất khiến hoa đỏ trở thành màu xanh tuyệt mỹ ! Hoa màu xanh này sẽ giữ nguyên màu từ khi hé nụ cho tới khi khai hoa và tàn úa. Nếu muốn hoa trở lại màu đỏ thì người ta cho tác dụng vào cây một hóa chất khiến tác dụng đổi màu bị hủy diệt, và hoa trở lại nguyên màu. Tài chưa !

KHÁNH HOA MY

chuyện mỹ

Ông chủ bút 1 tờ báo lớn nọ ở Nữ Ớc có thói quen hối thúc 1 ký giả thâm niên, chuyên viết về tin giết gán. Một hôm cạ đề tài ký giả bị ông chủ bút xài xề nặng :

— Này ! (ông chủ bút trợn mắt vỗ bàn rầm rầm) Anh nghe chưa !

Tôi muốn nổ lớn, trên trang nhất. Anh liệu mà tìm cho tôi 1 cái «tít» thật giết gán mới được. Nếu không !... hừ hừ anh sẽ bị sa thải đấy.

Đêm hôm đó ông ký giả bị mất ngủ vì lo lắng. Cà phê, thuốc lá được tận dụng nhưng vẫn cạ đề tài.

Sáng hôm sau, mặt mày phờ phạc, quần áo xốc xếch ông ta tông cửa phòng ông chủ bút, tay cầm cây súng, miệng la lớn :

— Ông muốn có «nổ lớn» trên trang nhất ? Một cái tít thật giết gán : «Ông chủ bút tờ báo Nữ Ớc bị ám sát».

KIẾN CẬU

suy gẫm

Nước ví như người quân tử. Cho khắp cả mà không tư vị đó là đức. Đến đâu là đó sống, không đến đâu thì đó chết, giống như nhân. Trôi chảy mạch lạc đều theo lý, giống như nghĩa. Ở cao vút chảy xuống không ngần ngại, giống như dũng. Chỗ cạ thì lưu thông, chỗ sâu thì vô tượng, giống như trí. Yếu ớt tinh vi mà đâu đâu cũng thấm nhuần giống như sáng suốt. Chịu tất cả mọi chất xấu, không hề từ chối, giống như khoan dung đại độ. Vật gì không trong sạch mà vào nước đều thành tinh khiết, giống như thiện hóa.

KHÔNG TỬ



KIẾN VÀNG ƠI

VẤN : Kiến Vàng ơi ơi, vẫn nghe người ta nói tình đầu là tình cuối. Vậy tình đầu và tình cuối khác nhau như thế nào ?

THIÊN NHẬN
ĐÁP : Tình đầu, nói được khi còn nước mắt. Khi đã cạ cả cay đắng và cạ cả nước mắt lẫn lời nói thì thôi, gọi đó là tình cuối cho rồi.

VẤN : Kiến Vàng ơi. Sinh nhật nhỏ bạn, lỡ ra phố mua 1 cái «núm vú» và 1 bình sữa. Bây giờ phải đề chữ làm sao cho lời sinh nhật ấy ?

VỖ TRÁI TIM (Nha Trang)
ĐÁP : Kề ra như thế là hại đời tư nhà người ta quá đáng. Nhưng lỡ mua rồi thì cũng gói làm quà. Hãy đề tặng : «Tặng bạn. Xin giữ cẩn thận kẻo bề.»

VẤN : Ông ạ, phải làm thế nào với mình gửi thư mà đợi hoài chả thấy trả lời hử ông (mà người đó là ông Kiến Vàng nữa đi ông ạ).

NGUYỄN

ĐÁP : Hãy nhờ du kích quân Ả Rập thực hiện cho một phong thư có gài bom mà gửi cho hẳn đề khỏi mong hời âm (xí quên, đừng có nhớ địa chỉ KV).

giai thoại danh nhân

Nhà văn hài hước, trào phúng Robert Benchley có kể 1 chuyện thế này.

— Khi tôi đến New York lần đầu tiên người ta dặn dò tôi nên coi chừng các cạ bẫy của thành phố này... Nhưng xui quá, hôm tôi đến là ngày Chúa Nhật nên các «cạ bẫy» đó đóng cửa rào trọi.

méo mó nghề nghiệp

Bác sĩ nói với lực sĩ :

— Nặng quá ! ông sốt đến 40 độ lặn.

— Vậy kỷ lục thế giới là bao nhiêu.

— ??!...

dành cho húi cua

Cà vạt (cravate) là 1 món trang sức của húi cua. Tuy nhiên ta không được giặt khi cà vạt bị nhàu nát, nhăn nheo vì cà vạt sẽ hư khi bị chà xát và ngâm vào nước.

Muốn chữa 1 cái cà vạt nhàu nát húi cua hãy lấy một cái chai nhỏ, trống và sạch, quần tay thật chặt quanh cái chai rồi đổ đầy nước nóng vào chai. Hơi nóng của nước sẽ truyền ra ngoài và làm cho cà vạt thẳng và mềm mại như trước mà không bị hư hao gì cả.

dành cho kẹp tóc

Cách lựa trứng (gà, vịt) tươi khi đi chợ.

— Trứng tươi là trứng không có mùi.

— Trứng để trong tủ lạnh 15 ngày có thể gọi là trứng tươi.

— Trứng có mang dấu một hình tròn hay hình tam giác là trứng ướp lạnh.

— Hai quả trứng to bằng nhau, trứng nào nặng hơn là trứng tươi.

KIẾN CẬN (lục lạo)

những bông hoa nhỏ cho bạn

— Bạn có yêu đời không?

Nếu có thì đừng phí thời giờ. Vì đời sống làm bằng thi giờ.

FRANKLIN

— Sự đúng hẹn là uy tín của những bậc đế vương.

LOUIS XVIII

— Không phải lập được những kỳ công cuộc đời mới tốt đẹp.

HENRY BORDEAUX

— Lòng tin tưởng chớ được núi.

— Thiên đàng ở chính trong lòng ta, địa ngục cũng do ta mà có.

JÉSUS CHRIST

— Cảnh khó là một nấc thang cho bậc anh tài, một kho tàng cho người khôn khéo, một vực thẳm cho kẻ yếu đuối.

HONORÉ DE BALZAC
HIỀN THY HÒA MY (chép)



NGUYỄN THỊ HỒNG OANH (Pleiku)
«Tinh tốt của bọn hủi cua là ưa «tán», ưa «nịnh», ưa «ta đây» cũng như chúa lười là hãnh.

UY DZU (KBC 6636): Bạn có vẻ thích chơi xơi nhà vạn vật học. Tiếc quá KV chỉ là chủ tiệm hàng bát nên không thể hầu chuyện «tò mò» cùng bạn được.

CÚC VÀNG (CT): Từ nay sẽ có mặt thường xuyên NTA và KVO. Hãy cứ để thiên hạ giận, đừng thương tiệm giấy làm chi.

DO AN (Sadec): Khóc khế thôi, để dành nước mắt cho... nghìn sau. Ta còn thiếu gì lần trong đời đáng khóc gặp bội, bạn ạ.

V. CH. NGHĨA (?): Đã chuyên tới hãnh, kẻ mà bạn thù hận. Công việc của KV chỉ tới đó thôi. Hình như hãnh ta cũng rất sợ tham dự trò chơi ấy. Đừng đưa hãnh vào mê hồn trận. Tội nghiệp.

KIẾN RỪNG V L (Tây Ninh): khỏe mạnh? Kẻ đeo kính ngồi đọc báo ở cửa chính là Tiến sĩ Mới Già đấy.

HỒNG KHUÊ (Cần Thơ): TN không có thể lệ bán báo dài hạn. Hãy tới đại lý ở tỉnh bạn mà đặt mua, như thế tiện hơn. Hết thì rồi, nhớ lời chứ?



RỒI
NHỮNG LỚP
SƯƠNG
TÀN

vũ thị băng khuôn

Em nhớ rõ chiều hôm ấy Quân đến gặp em. Vẫn con đường cũ. Vẫn lối về cũ đã choáng ngợp hồn em biết bao kỷ niệm đan. Lúc đó em muốn nói với Quân rằng: Quân hãy về đi. Đừng tới nữa. Nhớ nhé, Nhưng mà Quân ạ, em không thể dối lòng được. Thấy đôi mắt Quân buồn là em đã không ngăn được nước mắt, đã không ngăn được lòng mình, đã không ngăn được trái tim mình thổn thức yêu thương. Trái tim ơi! Sao yếu mềm đến thế. Chẳng biết nơi Quân trái tim có giữ lại những kỷ niệm ngày xưa?

Như Quân biết, em thì lúc nào cũng thế. Vẫn khó hiểu, vẫn lạnh lùng như bao giờ. Chả trách mấy nhỏ bạn đã có lần thi thảm với nhau em tình cờ nghe được: «Nhìn vào nhỏ Ly suốt đời như mùa đông». Những đứa bạn mà em biết đầu óc còn thơm nguyên mùi phấn. Có hiểu được cho em. Ngay cả với Đào (nhỏ bạn thân đã hiểu được phần nào nỗi khổ của em) cũng có lần tròn mắt nhìn em khó hiểu. Ngay cả với Quân. Nếu như Quân biết. Nếu như Quân hiểu thì em đã chẳng xót xa, đã chẳng cay đắng.

Ngày xưa của chúng mình hạnh phúc, ngày xưa của chúng mình thì êm đềm thần thánh biết bao. Ơi, thời hạnh phúc. Em cố gọi, gọi thật to thời hạnh phúc mịt mùng trong trí nhớ. Có còn bao giờ quay trở lại? Với em kỷ niệm dù thật nhỏ cũng làm em nhớ suốt đời. Xin hãy giữ giúp em chút hương xưa yêu dấu.

Giữa những ý nghĩ, giữa những nỗi buồn vui. Quân trở về cùng em. Có thật không hở trái tim? Em bán khoản tự hỏi. Sự thể là bình thường. Mà sao chuyện mình lại rắc rối đến thế.

Giá Quân chịu hiểu sớm cho em một tí thì đau buồn có đâu. Thì em đã chẳng phải dối mẹ, dối bạn bè rằng Quân vẫn còn ở bên em. Vì bạn những chuyến công tác ở xa nên không về thăm được. Có biết đau trái tim em lúc ấy như xé tan thành trăm mảnh, biết đường nào nỗi khổ biết đường nào đón đau. Em đã dối tất cả. Nhưng em không dối được chính em. Rồi miệng đời sẽ tai tiếng. Cái thị trấn quá bé nhỏ này dù thật nhỏ cũng chẳng sao bưng kín được. Ngoại trừ những gì chỉ một mình mình biết.

Quân yêu dấu, nếu như Quân biết được nỗi vui mừng biết đường nào trong em, hẳn Quân nghĩ gì về em. Nỗi vui mừng như thuở mới biết yêu, biết nhớ và một thời biết khổ là đường nào không? Em cầu mong cho Quân nghĩ được. Cái con bé mà bên ngoài ai nhìn vào cũng tưởng như là một khối băng lạnh. Nhưng có biết đâu bên trong em yêu đuối vô cùng. Cần tất cả tình thương dù em biết, chung quanh em có rất nhiều. Hẳn em tham lam vô vàn Quân nhỉ. Vì em biết, ở mỗi đời chúng ta đều có vô vàn kỷ niệm để mà nhớ nhung, để mà yêu mến. Để rằng kỷ niệm có đôi khi như bóng nước, như mặt hồ, phẳng lặng và buồn hay những giọt nước mắt rơi xuống chìm đắm đáy biển đen. Nỗi buồn nào rồi cũng qua đi, chẳng để lại gì, như bước chân dẫm qua một lần rồi quay về đường cũ. Dấu chân sẽ mất vì cát bụi đã phủ mờ thì em biết, tình chúng mình cũng thế Quân ạ. Đừng thắc mắc. Đừng hỏi han gì hết nghe Quân. Em muốn được im lặng, muốn được ngồi một nơi thật yên tĩnh, em sẽ trải hồn mình phơi nắng, để máu huyết di động trong tim, đừng bao giờ héo úa, đừng bao giờ khô cạn.

Hạnh phúc ơi! Có một thời đã mất, đã một thời phiêu bồng trên đại dương lênh đênh. Sóng biển đã trôi ra, đưa hạnh phúc trở về thiên đường cũ. Thiên đường của chúng mình chưa mất dấu, chưa xóa nhòa trong trí tưởng. Em xin cảm ơn Quân. Cảm ơn anh với những ước mơ hồng còn đó, đã xóa hết những ngày tháng mòn mỏi cho mắt quầng môi khô những lớp sương rồi sẽ tan, như bước chân Quân đang trở về vậy. Và hình như em nghe tiếng lòng mình thổn thức, bởi trái tim đang rung động.

VŨ THỊ BẢNG KHUANG

NGƯỜI CON GÁI MẮT NAI



PHÓNG SỰ TRUYỆN ● KIẾN VÀNG

Quyên « hừ » thêm một tiếng nữa rồi nhảy xuống khỏi giường. Hải cũng bỏ bậc thang, tiến lại gần nắm tay em gái:

— Mì chả tiêu gì mà mỗi tháng mẹ phát bằng ta, cho ta vay đi không thôi để móc ra móc vào để mất, cũng vậy.

— Nhưng anh hứa phải trả em cơ.

— Xong rồi, tháng tới trả dứt.

— Nhưng em còn để tiền mua chỉ màu. Tụi bạn em có cả mấy chục cuộn chỉ màu đẹp mê luôn.

— Thì thùng thẳng mua, vội gì.

— Anh hứa thật nha.

— Đến bao giờ đi làm ta sẽ cho mì mỗi tháng may một cái áo, đóng một đôi giày, tiền tha hồ tiêu.

Lời hẹn xa quá. Anh Hải gạ gẫm vay em gái được một khoản tiền nhỏ bèn giả vờ đi mua thuốc lá rồi biến luôn. Lời hẹn chỉ còn lại một cái phòng đầy bụi chưa thu dọn được gì, Quyên Quyên cứ đến ghen tức, muốn khóc. Một mình con bé thu dọn suốt buổi sáng cũng chỉ đem đi được những thứ linh tinh như chiếc quạt bàn hư, đám quần áo cũ và những cái thùng giấy phế thải đem bỏ trong căn phòng trống ở dưới nhà. Buổi trưa anh Hải về, hai anh em ngồi chiếu tướng nhau ở bàn cơm. Mắt Quyên Quyên nhìn đầy hậm hực trách móc.

— Anh đánh lừa tôi.

Hải đá khẽ chân em dưới gầm bàn.

— Yên chí, xong hết.

Quyên không thêm hiểu ý anh, ăn cơm xong con bé tìm cuốn truyện rồi chúi đầu vào đọc ngấu ngiến xong, ngủ một giấc.

Lúc vừa tỉnh dậy anh nó gọi:

— Ê, Quyên.

Quyên bước lên, thấy anh nó xoay trần mồ hôi nhễ nhãi, bèn nở một nụ cười. Thì ra trong khi con bé ngủ thì ông anh đã làm được nhiều việc trên căn gác.

— Pha cho anh mi một ly nước đá chanh, gấp.

Một ly đá chanh lớn, tay hai anh em chạm nhau ở thành ly, ngó nhau cười. Quyên Quyên lại nhảy lên giường, xoa chân, chống hai tay đứng trong cái tư thế đang thống trị những gì ở chung quanh. Nay bàn ghế, tủ và những thứ đồ dùng trong căn phòng này, ta có quyền xếp đặt bảo ban chúng mi hết thấy.

— Chiếc giường lớn quá.

— Chịu. Chuyện đó ta vô thâm quyền, phải hỏi ý kiến bố.

Nhưng đêm đầu tiên nằm một mình trong căn phòng vừa mới được dọn dẹp còn đầy hơi mốc, Quyên Quyên lại cảm thấy cái giường rộng là một điều thú vị. Con bé có thể lăn trở và xoay chiều ngang dọc tha hồ mà vẫn thấy mình còn ở trên giường nên vẫn đề đòi một chiếc giường nhỏ hơn không còn là điều bận tâm nữa. Ngọn đèn lớn hôm trước anh Hải sửa mới chỉ tạm thời, ngọn đèn bàn bật mấy lần và phải ra tay tàn nhẫn đánh đập mới chịu sáng, anh Hải cũng được nhắc nhở.

— Em thích chiếc bàn phải ở gần cửa sổ.

Quyên đề nghị một sự hoán đổi vị trí giữa chiếc giường và chiếc bàn. Anh Hải lắc đầu:

— Không được. Nắng buổi chiều rơi vào ghế gôm lấm. Đứng ra phải có thêm một cửa sổ nhỏ nữa ở chỗ chiếc bàn ấy. Từ đó mà nhìn xuống đường thì tuyệt vời.

Tiếng *tuyệt vời* của anh Hải lại quyến rũ Quyên. Sự tuyệt vời từ một cửa sổ mà mỗi ngày mình ngồi ở đấy nhìn ra phía ngoài, sao Quyên thấy nôn nao quá. Nhưng làm sao được.

Ở bàn cơm buổi tối Quyên Quyên ngỏ ý với bố:

— Bố ơi, phòng con nực quá chịu không nổi.

Bố hiểu sai ý nên phát biểu sai:

— Nói anh Hải vác cái quạt máy đi sửa mà xài.

Ngán ngẩm. Buổi tối khi bố ngồi coi báo trong phòng, Quyên Quyên xà tới bên được bố sai:

— Pha cho bố ly nước trà.

Được dịp tốt, biết bố ưa ăn ngọt nên con gái cấp tốc đi mua một miếng kẹo đậu phụng để sửa soạn cho bố... ngọt miệng nói chuyện với mình.

— Bố ơi.

— Gì hở?

— ...

— Vội tiền phải không?

— Không con đề nghị bố điều này sợ bố không bằng lòng quá.

Quyên Quyên ngồi ghé lên tay sa lông, nhòai người lên vai bố:

— Bố có thương út một xiu xiu nào không bố?

— Ủ ừ.

— Con đề nghị với bố thế này nha...

— Ủ ừ.

— Bố hứa phải chiều con, con mới nói cơ.

— Ủ ừ.

Trời ơi Quyên tụt xuống khỏi tay ghế đứng dậy. cái gì bố cũng ừ ừ hết, bố có thêm nghe con nói gì đâu. Cô bé phải đánh thức sự chú ý của bố bằng cách quỳ gối xuống trước mặt, lấy hai bàn tay úp lên trang báo bố đang xem. Các tay kiểm khách, các tửu quán, ngựa xe... đều bị bàn tay của Quyên Quyên che khuất mất, bố trừng mắt nhìn ngó út:

— Chi vậy?

Phải xảy ra cử chỉ cười một nụ thật là dễ thương để gây bầu không khí hòa dịu với bố, và Quyên Quyên đã lựa được dịp tốt để thuyết phục bố chiều theo ý mình.

— Một cái cửa sổ, chi vậy?

Quyên chỉ biết nại cơ nóng nực chứ thực ra Quyên không thể nói sao cho bố hiểu được sự thêm muốn một khung cửa nhỏ nhìn xuống vườn mà con bé mơ hồ thấy đời sống mình đang cần thiết rất nhiều những khung cửa mở ra. Bố xoa đầu út:

— Mai kêu ông Tám sang gấp bố.

Ông Tám là thợ hồ kiêm thợ mộc và kiêm luống cả thợ điện, thợ ống nước. Ông độc thân, hình như có họ hàng xa xôi gì với ông gác cổng cư xá nên ở trọ luôn trong dãy nhà ngói cũ kỹ dành cho những người lao công lo chăm sóc cây cỏ và cầu cống cho cư xá. Ông có thể làm được nhiều việc khác những việc dành cho các người thợ kể trên, nghĩa là nhà ai có việc gì vật vãnh gọi tới ông cũng đều xong cả. Thì

dụ như nhà ông Tùng muốn dời chiếc dàn dương cầm từ dưới nhà lên lầu, ông Tám cũng được gọi tới, để ông xem xét phải di chuyển cách nào và cần mượn thêm mấy người nữa. Chẳng hạn nhà bà Thuận cái bàn ủi sao cắm điện mãi mới chịu nóng mà đã nóng thì lại dễ ăn dại, cháy quần áo : Ông Tám cũng được gọi tới và xong cả.

Sáng hôm sau Quyên sang nhà ông Tám sớm, làm như thể ông Tám có sẵn quyền phép, chỉ cần một ngón tay vẽ vào tường nhà là có ngay cho Quyên Quyên một cái cửa sổ như ý muốn. Hơn 10 giờ ông Tám mới qua được, vừa lúc bố mặc xong quần áo sửa soạn đi. Bố để dãi :

— Ông xem nó cần cái chi trong phòng nó, lo dùm tôi, trưa về cho tôi biết.

Quyên đưa ông Tám lên phòng mình, chỉ vào bức tường bàn học :

— Cháu muốn có một cái cửa sổ ở đây nè bác.

Con bé leo lên bàn, vẽ một vòng trên bức tường vôi đã loang lổ. Trong khi ông Tám còn đang tính toán những công việc phải làm thì con bé cứ tía lia cái miệng :

— Nho nhỏ thôi bác Tám, đừng có to quá trông xấu lắm. Bác Tám, bác Tám, có thể làm cái cửa sổ mà ở trên nó vòng cung thế này nè, trông dễ thương lắm cơ bác Tám.

— Đề bác tính cái đã.

— Mấy bữa xong hờ bác Tám, mốt xong không hờ bác Tám ?

— Ít ra cũng một tuần, còn phải đi đặt khung đặt cánh cửa nữa chứ.

Đề chiều theo ý một cô bé không phải là chuyện dễ thương như nụ cười, ông Tám phải mất nửa buổi sáng mới đục được một khoảng vừa bằng bàn tay, ông không dám xài búa lớn vì sợ động mạnh làm sập tường, mà phải xài đục, đục từng chút một. Khi ông nghỉ tay hút thuốc thì Quyên Quyên ghé mắt vào cái lỗ hồng ấy nhìn ra. Tưởng như là kẻ tù bị giam năm bảy lâu nay mới nhìn thấy được trời đất, Quyên Quyên xúc động khi nhìn thấy màu xanh của đám cỏ và cây cối trong khu bồn hoa cư xá ngay sát cạnh nhà nàng. Dù là một cảnh quen thuộc nhưng được nhìn từ một nơi khác tự dưng ta có cảm tưởng như được sống trong một khung cảnh mới, nhiều màu sắc hơn, đẹp dễ hơn.

Buổi tối, với một lỗ hồng vừa lọt một đầu người, Quyên đứng nơi đó ngó ra. Bố nói : Lấy cái gì che tạm kéo lại gió đêm lọt vào phòng đục lắm, Quyên không chịu. Cơm chiều xong là con bé bám lấy cái cửa sổ chưa thành hình của mình. Cho đến khi trời tối mù mịt khiến màu xanh

của lá và màu vàng màu đỏ của đám hoa trong công viên chỉ còn là một màu đục nhờ nhờ, con bé mới chịu trở vào bật đèn.

Anh Hải xồng xộc bước lên, chưa kịp nói gì đã bị em gái cản hẳn :

— Vô phòng người ta mà không chịu gõ cửa gì hết.

— Á à, anh Hải gật gật cái đầu, có cái phòng mới chịu khó làm tàng nhĩ.

Quyên vênh vênh mặt :

— Chứ sao. Yêu cầu từ nay anh giữ lịch sự một tí, nhất là khi vào phòng phải nhớ gõ cửa trước dăng hoàng.

— Được lắm đó nhỏ, nhón từ bao giờ rồi vậy ?

Quyên vẫn vênh cái mặt :

— Từ khuya.

Anh Hải «chứ» một tiếng :

— Mi còn lâu mới lớn được. Nãy giờ mi ở đâu ?

— Em ở phòng em chứ em ở đâu.

— Mi đã làm gì ?

— Ờ hay, sao anh lại đòi lái xe cam nhông vào đời tư của em thế nhĩ.

Anh Hải xùng xộ, nửa đùa nửa thật nạt nộ em :

— Mi đã ném đá vào người ta.

Quyên giật mình :

— Ủa, sao anh biết ?

— Vì kẻ ăn đá là thằng Thạch bạn tao.

Quyên cười rú lên :

— Chết rồi, trời tối em đâu có nhận ra anh chàng.

Chả là hồi nãy khi ngồi ở chỗ lỗ hồng ngó ra, trời tối, con bé nhìn thấy một người con trai và một người con gái đứng trò chuyện trong công viên, khuất những cành hoa đại dày lá. Sẵn đám gạch vụn, con bé liền ném một cục nhỏ vào bụi cây để phá đám chơi, không ngờ lại trúng ngay phóc quý vị đương sự. Quyên cười lăn lộn trên giường một lúc lâu, mặt đỏ kè.

— Xin lỗi. Cho em nhắc lời xin lỗi bạn anh.

Anh Hải cũng phì cười :

— Đau đớn là không trúng chàng mà lại trúng nàng mới phiền chứ. Nàng khóc, mới hồi nãy chàng tới mắng mỏ tao, đe dọa nếu nàng giận là sẽ tới làm lớn chuyện với mi đó.

(còn tiếp)



truyện dài TỪ KỂ TƯỜNG

Người con trai với một ngã ba. Ở đó là chấm dứt. Mỗi người đi một đường. Nhuệ Giang bây giờ chỉ mơ hồ hình dung ra gương mặt người con trai đó. Gương mặt đã nhòa theo bụi mưa, như đằng sau một tấm kính loáng nước. Adieu nhé, người con trai xa lạ và một buổi chiều đã rơi trên con đường vắng. Chúng ta sẽ chẳng còn bao giờ gặp lại nhau nữa hay biết đâu sẽ còn có dịp gặp nhau vào mùa học tới nhưng lúc đó sẽ chẳng còn một cuốn sách nào, một chiếc khăn nào đánh rơi cho anh nhặt nữa đâu.

Hình ảnh của Nghiệp, người đàn ông bằng tuổi chú Nghiệp. Cái dáng đi lừng lững của chàng. Nụ cười, giọng nói, mấy sợi tóc rối trước trán. Chàng cũng đến trong cơn mưa, trong cùng một buổi chiều nhưng tại sao chàng ở lại? Nhuệ Giang cảm thấy tâm hồn nàng chợt ấm cúng như vừa uống xong một ngụm cà phê. Ngồi bên chàng Nhuệ Giang cảm tưởng mình bị thu nhỏ bé lại như con mèo con. Nàng không còn đứng đưng, bình tĩnh với chính nàng nữa. Nghiệp ít nói không báo trước cho Nhuệ Giang biết được một điều gì cả. Chàng đã vô tình làm Nhuệ Giang suyết khóc, nhưng rồi chàng quay lại bắt ngờ. Chàng như có một quyền uy nào đó bắt Nhuệ Giang phải nghe theo, nghe một cách hài lòng, phục tùng. Đi bên cạnh chàng Nhuệ Giang khép nép, bối rối. Có phải vì chàng hiện đến quá cao lớn với nàng chăng? Nghiệp không nói gì hết. Những câu chàng có nói, cũng chỉ là những câu bình thường, lại càng không phải là những lời tán tỉnh nồng nhiệt si dại. Nhưng Nhuệ Giang lại thích nghe chàng nói. Giọng nói ấm cúng, mực thước làm người nghe phải dõi theo. Chàng người lớn đối với nàng. Người lớn trong đời sống... Nhuệ Giang bắt đầu tra vấn lòng mình. Những câu hỏi bắt đầu đặt ra bắt nàng phải

quay quắt tìm lấy câu trả lời. Tại sao? Tại sao? Cuối cùng nàng như bị đuổi hơi trước một sức hút mãnh liệt. Nhuệ Giang nhắm mắt lại, để cho tâm hồn nàng xuôi chảy trôi theo dòng hạnh phúc mệnh mang ve vuốt trái tim nàng. Giữa nàng Nghiệp chỉ là một buổi chiều thôi, chỉ mới có một buổi chiều thôi, nhưng tại sao nàng cảm thấy có một cái gì ràng buộc, nối chặt lại như một đầu dây không làm sao bứt rời. Điều tuyệt vời nhất là sự im lặng. Nhuệ Giang mỉm cười. Phải rồi, cả hai không biết gì về nhau cả. Chỉ có sự im lặng.

Trầm Hương trở về phòng. Hai tay buông xuôi đứng dựa lưng vào tường ngó Nhuệ Giang nói:

— Vẫn còn giận Hương hả?

— Không.

— Có cảm tưởng chị còn giận.

— Buồn quá, thế thôi.

Nghe tiếng Trầm Hương thở dài:

— Hương cũng buồn quá.

Nhuệ Giang muốn cười lớn khi nghe Trầm Hương nói như vậy. Trầm Hương than buồn là trên trái đất này không còn ai muốn sống nữa hết.

Trầm Hương trầm giọng:

— Thật đó. Vuốt mũi nếu Hương nói láo.

— Buồn chuyện gì?

Trầm Hương áo nảo:

— Bộ có chuyện gì mới buồn được sao. Buồn tự nhiên. Không, phân biệt được tại sao mình buồn.

— Ba cho tiền đi ciné chưa?

— Chưa. Nhưng chắc chắn Ba sẽ cho. Chị muốn đi ciné không?

— Hai chị em mình đi hả?

— Chứ ai vào đây nữa bây giờ?

— Kêu Ba đi. Ở đây chưa đưa nào biết rành đường cả. Chị chưa biết rạp chiếu bóng nằm chỗ nào. Lỡ đi lạc vào sở thú thì chết.

— Hương biết.

Nhuệ Giang ngạc nhiên. Nhưng Trầm Hương đã cười:

— Mấy ông xích lô sẽ đưa mình tới nơi về tới chốn. Yên chí.

Nhuệ Giang bỗng thấy xôn xao khi nghĩ tới thành phố rộng lớn này. Những con đường nàng chưa biết, những nơi chốn nàng chưa nhìn thấy. Nhuệ Giang bắt đầu làm quen, bắt đầu biết yêu thành phố của mọi người. Rạp chiếu bóng ở đây dĩ nhiên phải sang hơn rạp chiếu bóng ở cao nguyên. Nàng tưởng tượng tới màn ảnh rộng lớn, những hàng ghế da êm ái sạch sẽ...

- Có phim gì hay ?
- Chưa biết.
- Phim hay mới đi, phim dở đi phí tiền, mất thì giờ.
- Dĩ nhiên. Nhưng bảo đảm phim phải hay.
- Nhuệ Giang cười :
- Lúc này mình quên xem trong báo.
- Quan hệ gì. Đồng ý không ?
- Đồng ý.
- Chiều mai nhé ?
- Chiều mai.

Trầm Hương chạy tới buồng mình trên mặt nệm, tay với lấy chiếc gối ôm :

- Sao không mở nhạc ?

Nhuệ Giang nhớ ra. Vội đứng lên tới máy thay cuộn băng. Tiếng băng quay rè rè quen thuộc. Một đoạn nhạc dạo mở đầu. Trầm hương la lên.

- Đường chiều lá rụng. Tuyệt vời ghê.

Nhuệ Giang đứng nép bên kệ sách. Nàng nghe mùi thơm của thứ gỗ có chất dầu, những sợi tóc cần trong miệng. Giọng của Duy Trác trầm ấm, sang trọng nổi theo đoạn nhạc dạo. Nhuệ Giang mê giọng ca của anh chàng này ghê. Những tối thứ năm nàng vẫn thức khuya ôm lấy radio nghe một mình trong giường chương trình nhạc chủ đề và đậm ghiền giọng ca Duy Trác.

Trầm Hương nói như người mê thiếp :

- Em mê giọng ca anh chàng này. Mê luôn anh chàng mất.
- Sang trọng quá phải không ?
- Trầm Hương suýt xoa :
- Nhất.

Trầm Hương nằm thẳng cẳng, phải nói là nằm thẳng cẳng mới đúng nghĩa. Chiếc gối ôm đè xuôi trên bụng, hai tay buông thõng theo hai chân. Nhỏ nhắm mắt để nghe nhạc.

«Chiều rơi trên đường vắng

Có ta rơi giữa chiều

Hồn ta như vật nặng

Theo lòng phố điêu hiu...»

Trầm Hương không quên chăm chọc :

- Sao mà đúng với tâm sự mình ghê. Hôm nay chị có thấy Hồn ta rơi giữa chiều không ?

Nhuệ Giang cười trong bóng tối :

- Không.

— Ít ra cũng có một người cảm thấy hồn mình bị rơi giữa chiều chứ.

- Chắc chắn không phải là chị.
- Vậy là ông Nghiệp.
- Hỏi ông ấy xem.
- Gặp ngoài ngõ em hỏi liền chứ đâu có ngán.
- Thôi để yên ta nghe nhạc.

Trầm Hương đành im. Nhuệ Giang đi tắt đèn. Bóng tối chụp xuống căn phòng bất ngờ. Nàng đứng giữa phòng nói :

- Nghe nhạc trong bóng tối mới thật tuyệt vời.
- Coi chừng em ngủ luôn à.
- Cứ ngủ.

Trầm Hương rúc rích cười. Hình như nhỏ dấu tiếng cười trong chiếc gối ôm chặt cứng :

- Chị ở đâu ?
- Đang đứng giữa phòng.
- À à, em nhìn thấy chị lơ mờ.

Nhuệ Giang quơ tay về phía trước mặt tìm đường đi về phía ghế ngồi của mình. Nàng buông người ngồi xuống. Tiếng hát làm căn phòng trở nên ấm cúng. Nhuệ Giang thích ngồi trong bóng tối giữa tiếng nhạc bao khắp, rơi đều, chia đoạn từng góc phòng. Nhạc vang lên từ bóng tối, làm bóng tối bật sáng. Phải không ? Nhuệ Giang ngả đầu sau thành dựa, nàng thở nhẹ. Căn phòng trên cao của Nghiệp, ánh sáng đèn từ trong vãn hắt ra, trải đều trên màu xanh của lá, nhưng chàng đã không còn đứng ở đó. Con đường im vắng phía ngoài với những bóng cây đứng rữ, ánh sáng đèn chao đảo buồn thiu. Đêm bắt đầu với tiếng hát ve vuốt ấm cúng nhưng sao Nhuệ Giang muốn ứa nước mắt.

chương năm

Trong khi Nhuệ Giang trả tiền xe cho ông xích lô, Trầm Hương đứng một mình. Nhưng lúc nàng quay lại Nghiệp đã đứng bên cạnh Trầm Hương từ bao giờ. Nhuệ Giang choáng cả người suýt đánh rơi mấy tờ giấy bạc lẻ do ông xích lô thối lại.

Nghiệp chào nàng bằng một nụ cười. Giọng chàng thật tự nhiên :

- Hai người đi cine phải không ?

Trầm Hương gật đầu :

— Dạ. Nhưng sao người ta đông kinh khiếp vậy nhỉ?

— Họ đang chờ xuất đấy. Và binh như phim này cũng đông thật.

Nhuệ Giang đứng nép sát vào người Trầm Hương. Nàng cúi nhanh mấy tờ giấy bạc vào chiếc hộp nhỏ cầm ở tay. Không hiểu sao nàng ngượng ngùng như một đứa trẻ con nhón tiền của mẹ bị bắt gặp lúng túng không biết giấu ở đâu. Hai bàn tay nàng run, nhịp tim đập mạnh rõ ràng trong lồng ngực. Nhuệ Giang tự giận mình. Tại sao lại cứ mất bình tĩnh trước Nghiệp. Hãy thử một lần dạn dĩ xem sao. Nhuệ Giang bấm hai đầu bàn chân trong giày, cắn nhẹ môi. Nàng ngó ra phía trước công viên nhìn người qua lại với đủ thứ màu áo để tránh cảm xúc. Tại sao lại gặp Nghiệp ở đây nhỉ. Chẳng đi đâu? Hai lần gặp gỡ, cả hai lần đều làm Nhuệ Giang rối tung ý nghĩ. Không biết gặp lần thứ ba Nhuệ Giang sẽ như thế nào. Nàng có ngã lăn ra đường chết xiu không? Nhuệ Giang buồn cười khi nghĩ tới điều đó. Và nụ cười hình như tạo được cho nàng một nỗi trấn an. Nhuệ Giang hoàn hồn nhận ra phía trước mặt mình, công viên không chỉ có toàn màu áo, bóng người xuôi ngược đông đúc như ngày hội mà công viên còn đầy một màu cỏ xanh, những gành hàng rong đầy màu sắc nối dài nhau thành một hàng rào phía trong một hàng rào thật bằng sắt sơn trắng đỏ vui mắt.

Ánh nắng của buổi chiều không còn gay gắt nữa. Ánh nắng nhẹ nhàng đáp xuống công viên, khu phố phía xa nữa, làm màu cỏ giống như màu mạ non và màu sắc từ những chiếc áo thêm rực rỡ.

Trầm Hương dạn dĩ như một người bạn của Nghiệp. Nhỏ nói chuyện tía lía. Không hiểu sao Trầm Hương lại có thể có nhiều chuyện bất ngờ để nói thế không biết. Trầm Hương bấm vào cổ tay Nhuệ Giang bắt đầu pha trò:

— Thật là... duyên kỳ ngộ. Có những người ở trong một thành phố mà quanh năm suốt tháng không gặp nhau. Đốt đuốc đi tìm cũng không gặp. Nhưng lại có một đôi người cứ gặp nhau hoài. Gặp nhau như hai cây kim gió và kim chỉ phút trên mặt đồng hồ vậy.

Rồi nheo mắt, liếc Nghiệp:

— Ông Nghiệp có thấy thế không ạ?

Nhuệ Giang điếng người. Biết Trầm Hương nói móc nàng và Nghiệp. Nhuệ Giang không biết làm sao hơn là bấm vào cổ tay Trầm Hương ra hiệu cho nhỏ giữ mồm giữ miệng.

Nghiep cười:

— Một đôi người so với đám đông, vẫn là một trường hợp hiếm có.

— Hiếm có nghĩa là... vẫn có chứ ạ... ạ... ạ.

(còn tiếp)

anh nổi ngậm ngùi (tiếp theo trang 18)

Những ngày êm đềm nhất đời Nguyễn rồi cũng trôi qua thật nhanh. Mùa hè lại sắp trở lại, Nguyễn phải rời nơi này để trở về tỉnh nhỏ, nơi mà Nguyễn luyến tiếc rời bỏ cách đây chín tháng. Nguyễn sắp sửa xa nàng.

Lúc này, bầu trời buổi chiều thường có những dấu hiệu báo trước về mùa mưa sắp đến. Mùa buồn thảm chuẩn bị bắt đầu.

Và lòng Nguyễn cũng bắt đầu buồn bã như trời. Khi Nguyễn nhìn thấy bàn tay trái của nàng có mang một chiếc nhẫn, ở một vị trí mà Nguyễn không bao giờ muốn. Nguyễn buồn như chưa bao giờ được buồn. Nhưng, Nguyễn chưa để lộ một vẻ gì cho nàng thấy.

Nguyễn vẫn đến nhà nàng thường xuyên, nhưng không còn vui nhiều, trên thảm hạnh phúc trắng vừa chớm có những phiến muộn đen thẫm dần thẫm dần.

Nguyễn lại mời nàng đi chơi chung, như lần đầu. Nguyễn muốn bồi nàng cho xong, một lần, về chiếc nhẫn. Nhưng Nguyễn không cho nàng biết mục đích của Nguyễn. Nàng bằng lòng, chợt, giờ hẹn hủy bỏ.

Nguyễn vội vã mời nàng những lần khác. Bởi Nguyễn sắp rời khỏi chốn này. Đi xa, rồi trở lại. Nguyễn muốn chọn giữa có và không.

Nhưng Nguyễn đã nghĩ lắm. Những hồi thúc làm nàng buồn bã. Hoa phải tưới sương trời, không phải bằng nước đá. Nguyễn biết, nhưng tội cho Nguyễn, mùa hè đến quá sớm với chàng. Nàng dịu dàng từ chối, như khi nàng cười.

Lần cuối cùng Nguyễn đến nhà nàng. Hoa mới không còn, vén tóc đã hết. Nàng trở về với đời sống bình thường, như chưa từng gặp nhau, chưa một lần nói chuyện.

Mặc dù còn đến nửa tháng nữa công trường mới khép lại. Nguyễn đã cố nói một câu mà chàng không bao giờ muốn:

— Từ biệt Thủy, ngày mai Nguyễn về. Thủy ở lại vui vẻ, trong mùa hè năm nay.

Thảm hạnh phúc trắng đã đen hoàn toàn sau lần cuối đó.

Biên yêu dấu,

Anh đã trở về, đã tới đây ngồi trên bãi cát vàng nhìn mặt trời lên mỗi sáng và lặn mỗi chiều. Anh yêu biển.

Bây giờ, anh vẫn còn ngậm ngùi về chuyện cũ.

Dù sao, anh cũng tạ ơn nàng đã cho anh những hạnh phúc, phiến muộn nữa.

Biên xưa,

Anh vừa kể cho biên nghe thêm một chuyện buồn của anh. Tội nghiệp biên, anh chả có gì vui, để nhớ.

HUY MINH

67



NGUYỄN TUẤN ANH

TĂNG DŨNG ANH (Nha Trang)

1— Mới 17 đã cao 1m66 và nặng 46 kg, thể là vừa so với các bạn trai Việt Nam khác cháu ạ. Nếu cháu muốn lên cân thêm hãy chịu khó uống dầu cá viên Moruton, Mayocod hoặc thuốc bổ Biotone hay Carnol B12.

2— Ăn nhiều rau không lên cân được cháu ạ. Thịt cá, sữa mới đem lại điều cháu mong ước.

3— Đá banh sao lại nguy hại cho cơ thể hả cháu? (trừ trường hợp đá phải chỗ phạm). Nên tập chơi môn này thường xuyên.

VŨ THỊ NGỌC DIỄM (Châu Đốc)

1— Cháu gầy quá nên uống thêm thuốc bổ như Sevensen và chích Ermalone B12. Bồi dưỡng cơ thể bằng thịt, cá, trứng sẽ mau lên cân.

2— Cháu bị phong mề đay (Urticaire) nên Bác sĩ dặn phải kiêng

tôm, cua biển là đúng. Uống Allergina sẽ bớt.

3— Mụn ở mặt không phải là phong mề đay đâu cháu ạ mà là trứng cá của tuổi dậy thì. Nên rửa mặt bằng PH22 hay thoa Sacnel.

CHÂU (Mỹ Tho)

1— Khi cháu không thể nào đọc sách hoặc khâu vá với một khoảng cách xa hơn 30cm có nghĩa là cháu đã bị cận thị. Cháu nên đến khám một Bác sĩ chuyên khoa để nhận những lời chỉ dẫn hữu ích. Không có thuốc nào chữa tật cận thị này ngoài cách đeo kính. Nếu không chịu đeo kính cháu sẽ luôn luôn bị nhức đầu và mệt. Điều cần là phải giữ vệ sinh con mắt để độ cận đừng tăng quá nhanh. Sinh tố A chứa trong dầu cá rất tốt.

2— Trước khi ngủ nên thoa kem dưỡng da Beauty Sleep

MỘT CÔ BÉ Ở TUY HÒA

Bệnh xuất mồ hôi quá nhiều rất khó chữa. Nếu toàn thân đều bị chứ không riêng 1 khu vực nào, cô bé nên dùng Alcoool Camphré thoa thân thể hoặc bằng dung dịch Tanin 500 rồi rắc bột có công thức sau đây:

Amidon	25g
Sous-Nitrate De Bismuth	25g
Talc, Oxyde De Zinc	25g
Tanin	1g
Alun	1g

PHAN THẾ VIỆT (CXSQ Chí Hòa)

Sau thời gian bó bột (gần 2 tháng) để xương chân bị gãy lành trở lại tự nhiên là hạ chi bị thương phải cứng đơ và đau nhức mỗi khi cử động. Muốn trở lại bình thường cháu phải kiên nhẫn tập luyện dần dần và có thể uống thêm thuốc trấn thống như Aspirine và thuốc Bétalgine. Nên dùng dầu nóng thoa bóp chân cho máu chạy đều.

THƯƠNG (Hội An)

Bêu nắng nhiều hoặc nằm phơi mình trên bãi biển dưới ánh nắng gay gắt, toàn thân sẽ đỏ hồng như tôm luộc. Đó là 1 trạng thái bị phỏng nhẹ vì trong tia mặt trời có các tia tử ngoại (U.V.) làm cháy da. Muốn bớt cháy nắng cháu có thể dùng thuốc mỡ chứa 1000 Antipyrine hay 4-6000 Salicylate De Menthyl hoặc Benzalozine để thoa khắp thân thể. Cháu có thể hỏi mua tại các tiệm thuốc Âu Mỹ Crème Antisolair hay Crème Anti-actinique. Còn sau khi đã bị cháy nắng rồi thì hãy dùng Huile D'amandes Douces, Axonge, hay Liniment Oléo-Calcaire hay Poudre De Talc thoa da.

Hãy uống Génatropine hay Prantal sẽ thấy đỡ hơn nhiều.

NHẤT TÚY (Huế)

Cháu có thể dùng dung dịch Nitrate D'argent hay thuốc mỡ Podophylline hay dung dịch Collo-

mac để chấm cho rụng những mụn cóc (hạt cơm). Nếu không xong cháu phải tới nhờ bác sĩ đốt điện. Càng để lâu càng mọc nhiều và về phương diện thẩm mỹ đó là điều tai hại.

CỎ TÍM (Sađec)

Bệnh ngứa ngoài da ở 2 hạ chi của cháu thật khó chữa. Tuy nhiên không nên thất vọng. Hãy chích Hyposulfène, Psorial. Uống Grisefuline, Allergina và dùng Fongéryl (nước) để thoa chỗ ngứa. Mong mỗi những thứ thuốc này sẽ giúp cháu toại nguyện.

THANH (Saigon)

Bệnh ngoài da ở tay của cháu sẽ bớt nếu cháu dùng Fongéryl nước để thoa. Nên chích thêm Psorial và uống Grisefuline.

DUYÊN (Saigon)

Nhức đầu và nhức luôn cả mắt, coi chừng em đã bị cận thị rồi đấy. Nên tới Bác sĩ Nhãn Khoa để đo thị lực và khám đáy tròng mắt. Tạm uống Dolvira hay Pyrèthane. Không nên thức khuya quá, dù chỉ để dùi mài kinh sử.

NGUYỄN THỊ TRÚC MAI (Phan Thiết)

Nếu cháu giàu hãy tới ngay 1 mỹ viện mua một ống Soupline Aux Avelines dùng để thoa chân mỗi tối trước khi đi ngủ. Trong trường hợp «rách» thì chỉ vài chục là có thể cầm trong tay một ống thuốc mỡ Vaseline đủ để da dẻ mềm mại và hết nhăn.



Ở CHỖN MÂY XA nguyên mây thu

Đêm nằm mộng thấy người hôn đôi mắt. Em đã bàng hoàng chăm những ngón tay mình trên môi, thẹn thùa đôi má đỏ au như thời ngày xưa trẻ dại đã đứng trước thềm nhà khung cửa sơn xanh của Khoa. Dưới những tàn cây mạn lá lao xao, mắt chìm trong mắt nhau bằng khuôn không nói. Cây mạn trái xanh nhưng ăn vào thì mặn thấm lòng nhau mà hai đứa đã từng chia cho nhau từ phần từ phần nữa. Khoa ơi, có phải ngày xưa Khoa đã hôn vào đôi mắt đẹp của em không Khoa? Đôi mắt nâu nai tròn ướt pha lẫn hai giòng máu của Mẹ của Cha. Người ta nói đôi mắt là khung cửa sổ linh hồn. Khoa ơi, tại sao Khoa không nắm giữ, một phần hồn nhỏ nhoi và thiếu thốn ngày xưa em đã gửi tặng Khoa, bỏ Khoa.

Bây giờ em đã bỏ đi rồi, cái thành phố buồn hiu hắt ấy. Về với biển vắng người vào những buổi mưa giông, đá bay cát chạy, gió thổi ào ào trời ơi em đã gọi tên Khoa, trong hồn sâu rưng rưng. Khoa có yêu em không Khoa. Là Trần Lăng Anh Khoa đã yêu em trò nhỏ Tạ Đông Nghi. Là học trò trường NLS đã yêu học trò trường LVD đời xưa. Cho đến lớn khôn em làm sinh viên trường «Luộc-Khoai» thì Khoa cũng đã làm sinh viên trường «Khoan học... học đại». Là từ đó em không còn có Khoa. Hạnh phúc ở đâu Khoa?

Sáng tinh mơ, bước ra thì thăm cùng biển sớm chờ đón mặt trời lên, em cứ ngỡ chút mặt trời đỏ ở phương Đông là niềm nhắn gửi ủi an của chim trời Trần Lăng Anh Khoa đã bay về đậu trên vai gầy em nhỏ Tạ Đông Nghi. Chiều xuống. Nhắm mắt trời lẫn trốn, nước biển xanh biến dần màu tím thẫm như một thoáng sầu vội vội cuối chân mây, em nhớ Khoa mà, nhớ Khoa bất chết được. Khoa Oi, xưa, Khoa nói Khoa

«thích» biển, em nói em «mê» biển. Thích và mê. Ở vào hai cấp bậc khác nhau sao Khoa. Em vẫn mang trong hồn chìm lặng nỗi bất hạnh tối tăm đến tội nghiệp. Cho nên, có «được» Khoa đề rồi. nghìn trùng xa cách, chẳng thà em «được thua» Khoa. Nhỏ nhoi và thiếu thốn, như loài dã tràng đã chìm khuất dấu mình trong cát ướt không nghe tiếng vọng ăm ăm từ phía trùng dương xa. Đề em được có Khoa, còn Khoa, và ở một bên Khoa, với Khoa. Nếu yêu Khoa, là một điều lầm lẫn em cũng chẳng bao giờ muốn cho mình đúng hết. Lao đầu vào tình yêu là đi tìm nỗi sung sướng trong khổ sở. Có phải không. Khoa ơi. Một tế bào chỉ sống được khi nào có chất hỗ dưỡng đi qua. Tình yêu có khác chi một tế bào. Nếu không có chất dưỡng nuôi, tế bào chết, khô queo và héo quắt. Hơi thở nếu không nhịp nhàng hơi thở tắt, máu đỏ và máu đen đem nhốt trong ngăn kín để cho luân lưu cùng khắp. Chắc cũng đôi khi có trường hợp ngoại lệ như những kẻ hờ nằm giữa lòng bàn tay, như những dòng điện mạnh chạm vào nhau, đập toanh toách vào giữa lồng ngực nhau và cứ đau buốt. Bây giờ ngồi duỗi chân khua nước rào rào vỗ vào ghềnh đá. Tay ôm sách học với sóng biển cứ bắn tung toé trên mặt mày môi mắt, trên những trang giấy còn thơm mực, ngát tình yêu ngày xanh. Em không biết đó là giọt mặn hay muối mặn. Đôi mắt chắc chao sâu nhớ, em gọi tên Khoa, gọi tên bạn bè yêu dấu ngàn xa. Em chưa quên mà, một khuôn viên thư viện đầy ăm ắp yêu thương với mây trắng trên trời, cỏ xanh dưới đất, có con dốc nhỏ dài thoải thoải như núi rừng Đà Lạt trên đó ở mỗi gốc phượng già một chỗ ngồi dành cho nhiều người. Một con đường ngập lá phượng bay năm xuống lâu ngàn và đã nát tàn «bị» em gọi Con-đường-Cỏ-Mực, «bị» em dẫm chân lên đi mỗi ngày vào mỗi phút riêng biệt một mình trên môi nồng ăm nhắc tên Khoa. Thư viện làm nhớ cả những lần đến ngồi trên đá cuội được sắp xếp giữa dòng nước gió hồ thu gợn sóng lăn tăn, như em đang một mình ở đây bây giờ. Những tên khác lúc đó đã đứng ở một góc hành lang trên lầu trở mắt nhìn em, giữa đỉnh trời lồng lộng từ trên cao nhìn xuống cứ thấy em áo trắng với trời mây, nước đá, và cỏ xanh. Cảm nhận được nỗi bơ vơ và lạc lõng như bị đi đây giữa vùng đảo hoang xa xôi chưa. Mấy người trong thư viện lúc đó gọi em là «Sisi nhỏ nhỏ», Khoa ơi. Nghĩa là em vẫn tách bạch em ra khỏi đời sống. Đời sống không hiền như cổ đại và tuổi trẻ đâu có bình yên như những giấc mơ đầu Khoa. Bây giờ cũng được ngồi trên những tảng đá, hát nho nhỏ những lời ngày xưa đã hát cho bạn bè nghe, em cứ ước ao cho cánh tay mình phất bông dài ra... dài, và dài mãi suốt trùng trùng băng từ đại dương này lên đến chân mây kia, để níu giữ những điều gì đã quá mong.

manh, và rồi em đôi mắt mùa thu chết sẽ gửi thoảng sâu về cuối trời cho bạn bè yêu mến, cho Khoa... Nghe mà nhớ đoạn ruột những Phan Sao, Vĩnh Thanh, Tường, Thúy, Nền, Sự Hà, Kim Dung, Quỳnh Hương, Chi Lan... Nghe mà thương tím gan những tờ thư hồng vàng, ướp hương mật ong của bạn bè thuở nào triu mến gửi trao mà sao trong tít tít phút giây đồng hồ đã bỗng cách chia. Một rằng khênh vơi ao cạn dễ thương hay lý lắc, nhưng lúc mô cũng rầu rầu, đêm nao em đã kể cho Khoa nghe... «Ngày xưa D hiền và bé con chỉ biết học và học. Cho đến một ngày gặp chàng. Tất cả bỗng đổi khác. Bây giờ thấy ĐN hiền, hiền đến buốt lòng nên D thương, thương ĐN, thương tình nhỏ dại của ĐN, lúc mô cũng muốn nghĩ ĐN thật là bé bỏng. Và đã thương ĐN biết là ngàn nào đến nỗi đã chịu đứng lặng hàng giờ trước cổng trường NLS chờ Anh Khoa ra, thấy gương mặt Khoa buồn buồn mà sao D cứ muốn khóc. Họ như thế kia, tình họ đẹp như thế kia... tại sao... ĐN hử có biết không? Một gương mặt lạnh cầm với tóc rũ dài, có tiếng cười đã theo về cùng với người, còn lại tiếng khóc đã lăn chảy đầm đầm qua tim. Tường viết: «Tường không muốn và không dám mong ai tin tưởng mình hết, nhưng làm sao dạy trái tim mình cứng rắn với những buồn đau từ bạn mến thân đang chịu». Và tờ thư lấm lem đất đỏ gửi đi trên muôn ngàn cánh rừng, hấn viết, rằng hấn chỉ làm được tám câu như rửa nó để tặng riêng một mình ĐN, biết ĐN có nhận:

*hãy ngửa cổ hát vui lời tuyệt vọng.
rồi nghe đâu trong những phiến âm thanh
có dư vang của một mối tình thâm
có muối mặn của trần gian dầm lẹ
cứ vui vẻ mà buông lời kẻ lẽ
cứ say sưa mặc lệ ướt vai mềm
nặng sẽ về hôn lấy mắt môi em
gió sẽ níu lại tình xưa đã chết*

Em chưa kịp đỏ nước mắt cho đầy lòng bàn tay khóc mùi mẫn để tủi thân và cảm ơn, thì hấn lại làm tàu thả trôi đi tờ giấy khác, trắng muốt chỉ chỉ có mấy chữ «tại sao Đông Nghi cứ im lặng hoài vậy?»

Im lặng là một cái gì ghê gớm vô cùng, nó đồng nghĩa với hình phạt. Có những nỗi buồn không làm trào lệ, không làm đốn đau chi hết nhưng trái tim thì biến dạng luồn luôn từ hình thái này sang hình thái khác, từ mê say chìm đắm nọ đến lạnh lẽo nín câm kia. Em chưa quên

mà, có những tờ thư đã viết, nhưng viết rồi đem... cất kỹ giữ kín. Bởi em e ngại quá một chút đời rong rêu trời nổi nào có đáng gì đâu. Tuy trong lòng còn nhớ nhưng quay quắt nhưng thôi nghe, bạn bè em, hãy cứ nghĩ như em là viên sỏi nhỏ đã biệt tăm vào giữa lòng đại dương. Chắc rồi bạn bè sẽ không còn đọc được nữa đâu, phiến hồn em lạc lững lờ khuất trên những trang báo chữ in có tên em. Ôi những bài thơ đăng báo (Khoa ơi có biết là em xấu hổ) đã kể chuyện của em Tạ Đông Nghi yêu Trần Lăng Anh Khoa. Chuyện của học trò chim én trắng yêu học trò áo nâu trường NLS đời xưa. Dấu biết rằng có đọc bằng những chữ rất khô khan trong bài học «khi một người bỏ cư sở của mình, không ai biết đi đâu, tin tức sống chết ra sao thì gọi người ấy là thất tung hay mất tích» em cũng đã dễ dàng tuôn nước mắt. Khoa biết không Khoa, những buổi đầu móng tay bị cắt ngắn cụt qua gương, nhìn những đầu móng tay bị cắt ngắn với những ngón gầy ơ gầy xanh tội nghiệp. Em đã nghĩ, bằng cách nào em có thể chống đỡ để đi hết đường dài từ bây giờ cho đến cuối đời vẫn lẻ loi. Cho đến một ngày chìm lìm trên môi lời nhắc gọi đắm say tên Khoa. Hay là em cứ đọc hoài những câu kinh nhật tụng, ngày xưa em đã gửi cho Khoa trong đêm Thánh lễ, hầu tìm cho mình vài giây phút bình yên.

Em vừa can trường vừa yếu đuối. Khoa biết không Khoa, đến một tuổi nào đó, người ta tự nhiên biết lớn khôn và thềm tung chân đi lang bạt kỳ hồ. Đến một thời nào đó, người ta tự nhiên có bạn bè phân tán ra mỗi người về một phương xa bát ngát chân mây, như những nỗi thất lạc không đương buồn đến khóc. Ở vào trạng huống «lạc người» như thế đó, sao em cứ buồn hoài và buồn ngẩn ngơ thôi (Chừng nào người ta có nhiều buồn bã thì người ta thường hay ngẩn ngơ, phải không Khoa?) Tiếc thay, một trang giấy trắng, đáng lẽ phải được viết bằng những câu thơ hay khúc nhạc tuyệt vời, thì đã bị tình đời phết lên trên ấy những vết tím than. Tuổi nhỏ xa, hồn thanh xuân về. Em đã yêu Khoa, đã vun trồng loài hoa mang tên của những đóa vô ưu chỉ nở được một lần trên phiến tình anh, đã chống tay tựa cằm chờ ngày hoa đơm nụ tuyệt vời, cho dầu có buồn vui trong những đêm xanh trời rũ gió. Khoa ơi, có phải ngày xưa Khoa đã hôn vào đôi mắt đẹp của em không Khoa?

Tại sao, chỉ là đôi mắt mà không phải là một tâm hồn, hử Khoa, hử người yêu dấu ngàn xa.

NGUYỄN MÂY THU

đặng mai lan
tháng ngày qua

Trong tiếng đàn diu dặt êm đưa. Miên muốn nói lên một lời nào đó xua đi nỗi ngậm ngùi đang dấy lên trong lòng nhưng lại thôi. Tất cả trở nên nghiêm nhặt cứng đờ. Người đã trở về Bước chân lặng đờ mãi miết trong ba năm dài chừ trở lại. Bây giờ ngồi đó từng ngón tay di trên nốt nhạc. « Trở về mái nhà xưa » ơi nghe thấm thía lạ lùng và đáng ngồi đàn đó đã đầy ngược về quá khứ bé bỏng ngày xưa dồn dập trong trí nhớ của Miên thật ngọt ngào thánh thiện. Ngày xưa mang cho nhau cây đàn. Đã vụng về quá đối với tay dạo phiếm Miên hãy còn nhớ rõ tên một bản nhạc gọi là « ruột thịt » của Nguyễn, nhớ rõ cùng ngày ấy tiếng gọi bão bùng nhưng yêu dấu đã ngập ngừng sắt se trong tim nhỏ. Hình ảnh đó tưởng mất hút với xa chẳng ngờ lại sống lại sống dậy trong phút giây này. Mai này lại đi Ban mà thuật sẽ đến và rồi lại về chôn chân ở miền biển xanh : Nguyễn đã cho biết như thế. Một chút âm áp thôi về trong bằng giá một niềm hạnh phúc nhỏ nhoi với Miên. Hạnh phúc ư oải trẻ muộn như chút nắng sắp tàn của buổi chiều.

— Tại sao không thể nói được một lời cho nhau trong ba năm mù tin vọng đã nghĩ đến đã khắc khoải gọi tên thật nhiều mà bây giờ lặng thinh im tiếng ?

Cần từng sợi tóc mảnh mềm Miên muốn khóc. Cảm giác buồn bã như hôm nào trên biển vắng tanh. Trên thành phố của Nguyễn mà Nguyễn đã bỏ đi. Miên đếm những bước chân mình buồn trên cát. Nghe sóng gọi hộ tên người nghe đời dang tay mù tối. Có bao giờ Nguyễn biết Nguyễn hay tuổi mười bảy của Miên xót xa hẳn bật ? Sống bằng âm xưa bằng hương xưa những thứ hương nồng nàn mê đắm. Mai này rồi lại xa Miên rồi lại trở về trong khuôn khổ đời sống của mình hằng ngày như bao ngày. Nguyễn ơi, anh có thấy Miên thẳng thốt lạc giọng. — « Anh về banmê ra Nha Trang rồi đi luôn không về đây nữa...? ». Miên buồn bã nước mắt chỉ chực trào, Miên lúng túng trong câu hỏi của mình trong mắt nhìn của Nguyễn — « Mỗi tháng sẽ về một lần » trời ạ, muốn nói lên rằng « nhớ nghe anh » cho vừa yêu dấu vừa trái tim nôn nao sao cồ hòng Miên cứng nhắc ? Thành lũy quanh đời Miên bao la quá nghiêm trọng quá. Có bao giờ Nguyễn bảo rằng cần Miên trong đời sống. Có bao giờ ta cho nhau lời tình tự ngọt ngào đâu. Nguyễn hay đùa những câu đùa cũng thoáng buốt se trong tim nhưng thôi đủ xoa dịu cho hồn Miên lung chừng phiến muộn là sự hiện diện của Nguyễn. Dấu xa xôi anh vẫn nhớ hoài một thuở vẫn không quên cô nhỏ lảng giềng bé bỏng ngày xưa phải thế không anh ?

ĐẶNG MAI LAN



Tuổi Ngọc đã xuất bản tới số 115. Hơn hai năm. Đăng khá nhiều truyện dài. Toàn truyện tình yêu mộng tưởng. Cây leo hạnh phúc là truyện dài đầu tiên viết về gia đình. Ngọn lửa của nhà bếp. Sự vượt vè của người bố dành cho con cái. Nụ cười của người vợ lặng riêng chồng. Gió bão làm dong đưa hạnh phúc. Nỗi lo sợ của những đứa trẻ nhỏ. Niềm vui tổ ấm. Tất cả đều đã quen thuộc và bình thường. Duyên Anh cố gắng khơi dậy từ cái đã quen thuộc và bình thường như một xúc động mới mẻ. Không có gì xưa cũ hơn gia đình nhưng cũng không có gì mới mẻ hơn gia đình. Nó thân mật và gợi tưởng biết bao tình yêu nồng thắm. Nó là bốn mùa của đời người như xuân, hạ, thu, đông của trời đất. Gia đình, ta có tất cả danh vọng, tình yêu song thiếu nó, ta đã chẳng có gì. Bởi vì, ta đâu phải là thánh nhân nên, thiếu gia đình nhỏ, thiếu cái vũ trụ bé, danh vọng, tình yêu ta biết cho ai ? Cây leo hạnh phúc, xin bạn đọc nhớ giữ, chỉ là truyện tưởng tượng, là tiểu thuyết, không có chút xíu đáng dấp « tự truyện » nào. Truyện này, Duyên Anh muốn tặng các bạn trẻ đang chuẩn bị vào đời, nhất là các bạn có « khuynh hướng » độc thân, coi gia đình như ngục tù buồn thảm.

TUỔI NGỌC

— Bố ơi, bố!
— Gì đó, con?
— Bố có thể giết được con ruồi này không?
— Dễ ợt. Nó là ruồi mà. Lại ruồi nhĩ đồng nữa chứ. Cánh nó còn ướt. Bố sẽ giết nó như giết... ruồi!

Con Ki gấp quyển vở Giáo Lý, quyển vở sạch nhất lớp, tô màu hình Đức Mẹ và Chúa đẹp nhất lớp, viết những lời Chúa dạy gọn gàng nhất lớp và được soeur Christianne phê hai chữ *rất giỏi* và thưởng tấm hình Đức Mẹ bằng Chúa Hải Đồng, có hai Thiên Thần ngự trên hai vai. Con Ki theo rồi chú ruồi nhĩ đồng đang phiêu lưu giữa chùm hoa vải đặt trên bàn xa lông. Nó nhìn bố, bĩu môi âu yếm:

— Bố xạo.
Bố quăng tờ nhật báo, mỉm cười:
— Cá gì nào?
Con Ki nghĩ ngợi chút xíu rồi nói:
— Bố giết nó chết thì con sẽ nhờ bố mười lăm cái tóc bạc.
Bố lắc đầu:
— Nhưng bố chưa bị bạc đầu.
— À, bố chưa già.
— Tại sao bố chưa bị bạc đầu?
— Thế tại sao mẹ đầy tóc bạc?
— Mẹ ăn trâu. Mẹ nuốt voi. Với nó lên thẳng óc, nó nhuộm tóc đen thành tóc bạc.
— Mẹ đâu có ăn trâu!
— Mẹ ăn trâu khiếp lắm.
— Sao con không thấy?
— Vì mẹ ăn trâu ban đêm.

Bố quay đi, che dấu nụ cười mỉm. Con Ki bắt gặp. Nó dậm chân, nhăn mặt, nũng nịu:

— Không chịu đâu. Bố nói dối. Bố nói xấu mẹ ăn trâu. Bố bảo mẹ là «bà già trâu». Con mách mẹ à...

Bố vờ nghiêm:

— Ừa, bố nói dối. Mẹ nhiều tóc bạc vì mẹ cứ thích lo lắng. Mẹ thích lo lắng nên mẹ ra cần nhần. Màu trắng nó ghét người cần nhần, con ạ! Vậy là nó trả thù mẹ, nó biến tóc đen của mẹ hóa ra trắng.

Con Ki dơ tay:

— Con sẽ trả thù nó. Đả đảo tóc bạc! Trưa nay con không ngủ, con tiêu diệt tóc bạc trên đầu mẹ.

Bố nói:

— Kì làm bố nhớ một bài thơ búp bê.

Con Ki tròn xoe mắt:

— Búp bê làm thơ hở, bố?

— Đâu có. Bài thơ dễ thương y hệt con búp bê. Cậu thi sĩ tả mái tóc của bố cậu trắng xóa như cánh rừng đầy tuyết. Cậu thương bố cậu già rồi. Cậu muốn bố cậu trẻ mãi. Và cậu ước thành con kiến lửa bò lên mái tóc của bố cậu, phun lửa cho tuyết tan để tóc của bố cậu xanh mượt. Như thế, bố cậu hết già, sống mãi với cậu.

Con Ki nghe bố đưa chuyện con ruồi tới chuyện con kiến, quên luôn vụ thách bố giết con ruồi. Cu Tý nhật tờ báo từ nãy, chăm chú đọc rồi bỗng hét to:

— Bắt được ở nhện!

Nó chuyển tờ báo sang tay bố, hớn hờ:

— Ở chỗ này, bố ạ! Cảnh sát bắt được ở nhện. Bắt ở nhện làm gì hở, bố?

Bố ầm ừ giây lát. Rồi trả lời:

— À, à... Nhện nó giảng tờ dơ bẩn quá, cảnh sát bắt nó chứ sao.

Cu Tý chỉ đọc cái «tít», không đọc cái «tin» nên nó thỏa mãn liền.

Cu cậu chép miệng:

— Tội nghiệp nhện, nó giảng bầy bắt ruồi.

Con Ki nhớ lại chuyện ruồi. Nó đập tay bố:

— Bố, con cá bớp chân nghe, bố? Bố giết nó chết, con bớp chân cho bố, bớp chân có xoa cả dầu cù là lận.

Bố lắc đầu:

— Chân bố cứng, bố dẫm đá nát bầy.

— Con cởi giày cho bố.

— Bì tất của bố hơi hám, cởi giày xong con rửa tay tống xà phòng, mẹ la bố.

— Con làm khăn nóng cho bố lau mặt khi bố đi làm về.

Thằng Đổm đang loay hoay với bộ cờ thú vật, đứng phắt dậy, gân cổ:

— Em xí làm khăn nóng cho bố rồi mà.

Con Ki mắng em:

— Mày xí xộn ấy! Nhờ người ta xả khăn còn làm tàng.

Thằng Đổm đưa nắm tay ra:

— Cái búa! Chị dụ em ăn cắp xí muối của mẹ cho chị, chị mới xả giùm khăn.

Con Ki dọa :

— Tối nay mày đi đái một mình nghe. Tao nghĩ mày luôn.

Thằng Đốm sợ ma, bị dọa đi đái một mình, sợ quá, muốn khóc.
Bố vươn tay kéo Đốm tới, xoa đầu Đốm :

— Con đừng sợ, chị sẽ dẫn con.

Con Ki vênh mặt.

— Khỏi, bố ơi !

Bố xoa tay :

— Vậy thôi, bố không giết con ruồi nữa.

Con Ki chê bố :

— Sức mấy bố giết nổi con ruồi.

Bố vươn vai :

— Bố trói nổi con gà thì bố giết con ruồi như giết con muỗi.

— Nó chui vào giữa chùm hoa rồi.

— Bố sẽ đốt nó. Bố nướng nó.

— Bố nướng nó đi, bố !

— Nướng nó, nó chết, nó giận dữ, nó kiện bố. Bố thua kiện bố sẽ xuống Địa Ngục.

— Con kiến mới thích kiện, bố ạ !

— Kiến nó xúi ruồi.

Cu Tý xía vô :

— Ruồi truyền bệnh, ta nên giết nó. Sách vệ sinh dạy đó, bố. Giết ruồi, Chúa không phạt đâu. Hôm nay giết một con ruồi, tháng sau khỏi mất công giết một triệu con.

Bố cù nhảy :

— Các con học trường đạo Chúa mới thương. Chứ bố, bố theo đạo Phật cấm sát sinh. Nghe đây : Kiếp trước của con ruồi là người ta. Bố giết nó là hóa kiếp nó. Nó lên làm... bố. Còn bố, bố bị làm ruồi.

Con Ki nhạo bố :

— Lêu lêu, bố dốt, bố không giết nổi con ruồi !

Bố giả vờ cau kính, nghiêng răng ken két và chộp lấy hộp diêm, quẹt một cây. Bố hát bội :

— Ài ái... Ta là tráng sĩ giết ruồi ! Con ta đâu a ? Cho ta mượn cái kính hiên vi..

Thằng Đốm niu tay bố :

— Bố đừng giết nó, tội nghiệp nó. Bố giết nó khỏi được lên Thiên Đàng đi.

Con Ki mím môi :

— Xí xon, để bố giết nó.

Thằng Đốm chia hai ngón tay :

— Cái kéo ! Chị muốn bổ xuống Địa Ngục à ?

— Mày... mù chữ biết cái khỉ mốc gì.

— Em đánh vằn được.

— Anh Tý bảo mới đánh vằn thì vằn... chột chữ ! Mày cù lằn.

— Chị làm tàng.

— Mày ngọng !

Thằng Đốm bị chàm nọc, trả miếng liền :

— Chị lé.

— Mày ghê.

— Chị ngủ chầy ke đầy gối.

— Mày sợ ma đái dầm.

— Chị lớn đầu còn ăn cơm bằng muỗng.

— Mày to xác còn tu bình sữa.

Cu Tý muốn tham dự chiến trận. Nó nhắc khéo thằng Đốm «Cái ấy, nhớ không, Đốm». Bố có vẻ khoái nghe «súng miệng» của các con. Bố thần nhiên hút thuốc. Con Ki khôn lắm. Nó biết cu Tý sắp bênh thằng Đốm. Nó nguyệt cu Tý một cái thật dài. Cu Tý tỉnh bơ. Thằng Đốm nhe răng cười :

— Ờ hé !

Con Ki le lưỡi :

— Ờ hé cái vạ «nằm nôi».

— Ờ hé cái vạ mẹ bảo chị là bà hải, cái miệng bai hải !

Cu Tý nháy mắt :

— Cái miệng «ấy» cơ, không phải bai hải.

Thằng Đốm khoái chí :

— Hề hề, chị miệng hôi !

Cu Tý vỗ tay tự hoan hô tài đạo diễn của mình. Con Ki «mất bình tĩnh» rồi. Nó bị thằng Đốm «xuất chiêu» đánh trúng «tâm tủy». Miệng nó hôi vì rằng nó bị sâu xâm lăng chứ đâu vì... hở dạ dày. Chờ nhờ răng là hết hôi. Con gái mà hôi miệng, lớn lên sẽ ế chồng. Kì ta còn nhóc tí, không nghĩ chuyện «lớn lên», nhưng bị chế hôi miệng thì câu sườn có thể khóc được. Nó chưa khóc. Nó «phản đòn» thằng Đốm :

— Mấy mới miệng hôi.

— Em miệng hôi bao giờ ? Bố ngửi miệng em, khen thơm.

— Xí xon. Hôi mấy nằm nôi, mấy ế rồi mấy buồn tình mấy bốc mùi ăn. Bố đã kể mà. Bố nói tốn một hộp bông gòn mới lau sạch miệng mày.

(còn tiếp)



TÒA SOẠN

NHÂN TIN RIÊNG

- **HƯƠNG NHÂN** (Qui Nhơn) : Cậu H. nhớ Ty nhiều lắm. Sẽ gửi sách thêm để Ty đọc. Thăm Bê và các em (H. Tường).
- **PHẠM TUẾ** (Phú Yên) : Lâu quá không được tin tức gì cả. Cho địa chỉ biên thư nói chuyện cần. Có về Sài Gòn nhớ ghé nhà. Mong lắm (T. K. Tường).
- **HOÀNG THỊ** (Hố Nai) : Vì đã thay đổi khô báo. Còn đang đọc. Không, về bài thơ của V. Hoàng như cháu phát giác. Đã lưu ý với ông ấy.
- **BĂNG CHÂU PHƯƠNG THẢO** (Tây Ninh) : Bút hiệu của cháu có vẻ «lạnh như băng» thật đấy. Nhưng thư của cháu nồng nàn quá làm Tòa soạn rất cảm động. Đã nhận được bài của cháu.
- **NGUYỄN TRƯƠNG** (Pleiku) : Bài đã nhận được. Tòa soạn đang đọc.

Nếu đăng được sẽ đăng chứ sao lại là phiền lòng Tòa soạn.

TRẦN LÊ KL (Pleiku) : Chắc là thi đậu rồi phải không? Đứng như em nghĩ TN không bao giờ quên những người bạn chân tình của mình đâu. Bài đang đọc. Dĩ nhiên phải hy vọng 99,9900 chứ. Cảm ơn lời chúc của em.

● **NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ** (TĐ). Buồn thì viết bài gửi cho TN đăng. Đó là một lời khuyên thực tế nhất và hợp với... khả năng của TN nhất. Bài đã nhận được. Hy vọng đi nhé. Cảm ơn lời chúc lành.

● **THANH MAI** (Gia Định) : Cuốn sách đó xuất bản đã lâu, bây giờ chắc đã hết. Chịu thôi, không biết ở đâu có bán để chỉ cho em. Thư ra hỏi nhà sách Khai Trí xem.

● **THỤY UYÊN** : Gửi bài và cố gắng viết đều sẽ được chọn đăng chứ. Nghe cháu nói chắc người chọn bài héo ruột quá. Cảm tưởng như là một tên đao thủ phủ. Bài mới của cháu đã nhận được.

● **TRẦN THỊ CẨM THANH** : Tòa soạn chỉ có công việc hoàn thành xong một tờ báo. Việc gửi báo đến tay bạn là ở nhà phát hành. Việc cô phải hỏi nhà phát hành hoặc đại lý ở tỉnh cô ở mới giải quyết được. Cô biên thư cho ông Giám đốc nhà phát hành Đồng Nai, 270 Đề Thám Saigon.

● **T. LIÊM** : Cái sau đúng, thư sẽ tới. Vẽ hình trên giấy Calque cũng được nhưng phải bằng mực đen, khỏi phải vẽ chữ Tuổi Ngọc hay Tuần báo của yêu thương và số. Đó là trường hợp đặc biệt về người em hỏi.

● **NGUYỄN TIÊN KHẢI** (Saigon) : TN cũng muốn nằm ngủ một giấc vì mỗi mệt quá rồi. Có lẽ đến một lúc cũng phải nghe lời bạn. Bây giờ hãy cứ cố gắng.

● **K. VŨ** (Saigon) : Thư em nồng nàn những thâm tình tâm Tòa soạn cảm động quá. Nhất là mấy câu thơ, tuy nhiên Duyên Anh không dám nhận đâu.

● **THANH THỤY THOẠI VI** (SG) : Tuần em nói vì lý do bất ngờ vào phút chót nên báo phát hành trễ. Số này TN tăng trang rồi đó nhưng giá tiền chắc em... không hài lòng? đành thôi chứ biết làm sao hơn. Đề hỏi lại việc đóng sách rồi cho em biết sau nhé.

● **LÊ THỊ XUÂN THỊNH** (Q N) : Năm nay không đậu sang năm ta thi nữa, sẽ đậu. Con gái mà đậu phải lo đi lính, buồn làm gì. Chú không phải là người cháu đoán đâu.

● **TRẦN ĐAN THỤY** (Cao Nguyên) : Viết thư cho TN mà một can đảm? Nhất thế. Nhận ngay Thụy là bạn ngọc từ lâu rồi.

● **THƯƠNG HOÀI NHÂN** (Quảng Ngãi) : Quê hương mình bao giờ

cũng đẹp hơn cả. Có gì mà mặc cảm. Ở Quảng Ngãi có nhiều «cây bút Tuổi Ngọc» cộng tác thường xuyên với TN như Nguyễn Thúy Ái, Ái Bắc đó, Trần Thụy Du... Mong nhận được bài khác của bạn.

● **LAN KYM** (Saigon) : Bài cháu đã nhận được và đang đọc. Nếu bài được đăng, sẽ chiều ý cháu ngay.

● **AN THU LINH** (Q N) : Bản thảo viết và xóa bỏ là thường, ngay cả các nhà văn viết quen đôi khi cũng vậy. Muốn xuất bản tác phẩm phải xin giấy phép ở Phủ Tổng Ủy Dân Vận hay tại các quân khu.

● **YẾN** (Pleiku) : Thường vẫn có nhiều trường hợp trùng tên một cách đáng tiếc như vậy. Em yên chí, TN sắp sửa khởi loạt phỏng vấn các nhà văn nhà thơ trẻ. Sẽ làm vừa lòng em. Hiện giờ trả lời cho em biết và cũng đề đình chính giùm cho Lê Miên Tường luôn thề : Lê Miên Tường hiện dạy học ở Blao chứ không có đi lính «cao cao, gầy gầy» như người em gặp và ở trong «bút nhóm» gì đâu.

● **VĂN DZA THẢO** (Phan Thiết) : TN đang cần phải như thế lắm. Bạn còn chờ gì nữa. Khi nào đi phép nhớ ghé tòa soạn chơi. Không có việc gì trở ngại cả.

● **THÁI BÌNH** (Đà Nẵng) : Đồng ý, và hứa cố gắng sống mãi với bạn ngọc.

● **THANH UYÊN VŨ** (Đà Lạt) : Bây giờ những lỗi nhỏ nhỏ ấy chắc không xảy ra nữa. Lâu quá mới lại có thư bạn. Dù sao cũng không quên TN là được rồi. Nếu tiện sẽ đi cái nhắn tin đó cho bạn.

● **LÊ THỊ CÁT TƯỜNG** (Huế) : Như thế là bài cháu đã nhận được rồi đó. Tất cả. Tòa soạn đang đọc để lựa đăng. Cháu đừng sốt ruột nghe.

● **TRẦN THẦM HUYỀN** (Kiên Giang) : Bây giờ chỉ gửi về một địa chỉ duy nhất thôi : 1146. Chắc chắn không có sự đi lạc nữa rồi. Cảm ơn lời chúc của cháu.

● **DI HẠ** (Đà Lạt) : Đúng rồi, bạn viết có vẻ con gái ghê. Có nhiều người vẫn tưởng như thế.

● **NGỌC MINH** : Tiếc quá. NM đến tòa soạn không có ai cả. Có đợi mấy hôm sau nhưng không thấy

đến. Thi đậu vui vẻ nhé. Tòa soạn không hề nhận được mấy bài như NM nói, ngoài 1 bài thơ phỏng dịch của P Pasternak có đề sai địa chỉ không, chứ khó lắm. Rất mong bài mới của NM.

● **ĐÀO NGUYỄN PHƯƠNG** (GD) : Có nhận được cả hai thư của Phương Chắc lúc Phương gọi không có mặt ở TS thôi chứ sao lại « không muốn nghe ». Đừng nghi oan. Ông Nguyễn Thế trả lời theo thứ tự ; thư nhiều phải sắp hàng chờ đợi vậy, nhé. Cho gửi lời thăm và cảm ơn người bạn.

● **NG. T. HỒNG VÂN** : Anh đã nhận được mảnh giấy đề ở tòa soạn. Sao không ghé trở lại chơi. Ai bảo tưởng tượng chi mà già quá vậy. Sáng nào cũng có ở tòa soạn, trừ sáng thứ tư. Cảm ơn lời chúc vui.

ngọc thân ái (tiếp theo trang 9)

tiên chúng ta dạy ta yêu nồng nàn như vậy : « Yêu nhau cởi áo cho nhau, Về nhà mẹ hỏi qua cầu gió bay »... Ngọc thân ái không hiểu rõ khi cô gái cởi áo cho người yêu trời mùa đông hay mùa hạ. Hẳn là mùa đông. Vậy cô đã cởi chiếc áo bông tặng người tình và vẫn còn áo mặc để khỏi bị... truy tố ra tòa về tội phạm thuần phong mỹ tục ! Tội tiên ta yêu thiết tha nhất, thơ mộng

nhất nhân loại. Yêu thì phải như thế nào ? Có lẽ nên như tổ tiên. Nghĩa là cởi áo cho nhau. Nhưng nhớ kỹ, cởi chiếc áo khoác ngoài áo dài đấy nhé ! Mặc mini-jupe chắc là khó cho áo. Vậy mini-jupe đã xa rời tình tự dân tộc. Và yêu thì phải như thế nào, với những cô gái mất chất dân tộc, khó mà luận bàn kiểu cổ lỗ xỉ của Ngọc thân ái. Nhị Kiều, nếu không thỏa mãn câu trả lời, xin đừng trách Ngọc nhé !

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

VĂN

Thụy Như, Hoàng Văn Tuy Hòa, Văn Anh, Hà Nguyễn Hải Thùy, Uyên Lộc Thảo, Nguyễn Thụy Linh, Mây Nguyễn, Phạm Anh Tuấn, Nguyễn Vũ Nghi, L.A., Fami Nương, Hoàng Vũ Sao Ly, Hoàng Hải Yến, Thạch Lưu Hiền, Miên Miên, Tống Ngọc, Thùy Linh, Thùy, Phiến Mây, Lê Hoàng Miên. Hàm Tử Phong, Nguyễn Lăng Du, Mặc My Cầm, Hoàng Khánh Thy, Minh, H. Sao Biển, Huyền Hoa, Như Hạt Cát, Đê Hát, Sa Diệu, Hoa Châu Thổ. Trầm Thị Dế Thương, Thái Nhuận Lư, Nguyễn Lê Yên, Hiền Thy Họa My, Nguyễn Liễu Châu, Mai Anh, Lũy Đức Nghiễm, D.H, Huyền Xưa, Hoàng Khanh, Nguyễn Minh Hoàng, En San HNV, T. Liêm.Yên Dy, Phạm Vĩnh Ca, Thụy Uyên, Ngô Phỉ, Tầm Cú, Tống Ngọc, Lê Tường Nghi, Trần Thị Hoàng Phố, Trần Tinh, Trăng Khuya, Huỳnh Thị Kim Loan, Thơm Mua, Ngọc Thanh Hương Thụy, Nguyễn Thị Kim Chi, Chi, Phàm Suong Mai, Lê Quý Hòa, Hạnh Di, Minh Hà, Đông TV, Cảnh Vạc Bay, Mặc Minh, Thanh Nhân, BTN Anh, Đạm Thương, Lũy Đức Nghiễm, Lan, An Vi, Khánh Hương, Nguyễn Cần,

THƠ

Châu Uyên, Thu Nguyễn, Phạm Ngọc Duy, Đinh Công Thục Uyên, Bình LNG Hồng, Phương Đông, Hà Khắc Trục, Thụy Vũ, HĐHL, Phan Tất Loan, Nguyễn Hàn Đông Thảo, Huỳnh Thị Kim Loan, Thương Bình, Ngã Dạ Triều, Nguyễn Trung Hiếu, Trần Thương Thư, Nguyễn Thương Hoài, Bửu Khánh Hồ, Trung Thu, Trần Anh, Phạm Vĩnh Ca, Đinh Duyên Nga, Trương Đình Vinh, Lam Tuấn Anh, Thủy Tinh, Lữ Hoài, Diệp sang, Minh Thuyền, Mây Nguyễn, Hồ Uyên Ương, Nguyễn hữu Quỳnh Hương, Nguyễn Man Di, Trần Thành Thạch, Ch. Nghĩa, Hà Đức Thông, Cao Nguyễn Anh Đào, Diễm Ph. Ngũ Luân, Võ Đức Biếc, Âu Văn Lang Quyên, Cao Man Di, Đặng Thành Nhân, Huỳnh Trang Tử, Nguyễn Lê Ngọc Anh, Thụy Như, Lũy Đức Nghiễm, Cuy Hát, Trịnh Nữ Nhạn, Vũ Hoàng Sao Ly, Trịnh Vinh Phúc, Phạm Vũ Phương Trâm, Đỗ Tấn Vương, Lê Du Lăng, Thủy Tiên, Trần Quang Phước, Phạm Hoài Thương, Nguyễn Quang Ngọc, Đinh Thị Tường Hạ, Trầm Hoàn, Ô Mai, Thụy Vi, Dạ Khách Sĩ Nhân, Sầu Đông, Phạm Mắt Nâu, TV, Lê Thanh Nhạn, Trần Kiên Duy Lâm, Nguyễn Trường Ca, Đoàn Thụy, Áo Lục, Thúy Phượng, Màu Mực Xanh, Lê Phước Dạ Đăng, Hoàng Du Thụy, Khúc Đan, Bằng Giang, Phan Văn Nghĩa, Trương Thoại, Nguyễn Ngọc Hoàng, Xuân Hoa, Hoàng Thụy Khanh, Quán Tưởng, Phạm Đông Nam, Phạm Hoài Thương, Huỳnh Hoa, Lê Nguyên Vũ, Du Trào, T. Liêm, Tôn Nữ Thu Dung, Vũ Ngày Xưa.

FLAMINAIRE Paris



CORNELL
UNIVERSITY
NOV 8 1981

lạm
quả tặng,
không gì
lịch sự
sáng trọng
bằng:

BẬT LỬA GAS



FLAMINAIRE

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN TẠI VIỆT NAM
ISANA kỹ thuật Công * Box 2791.Sg.

Paris